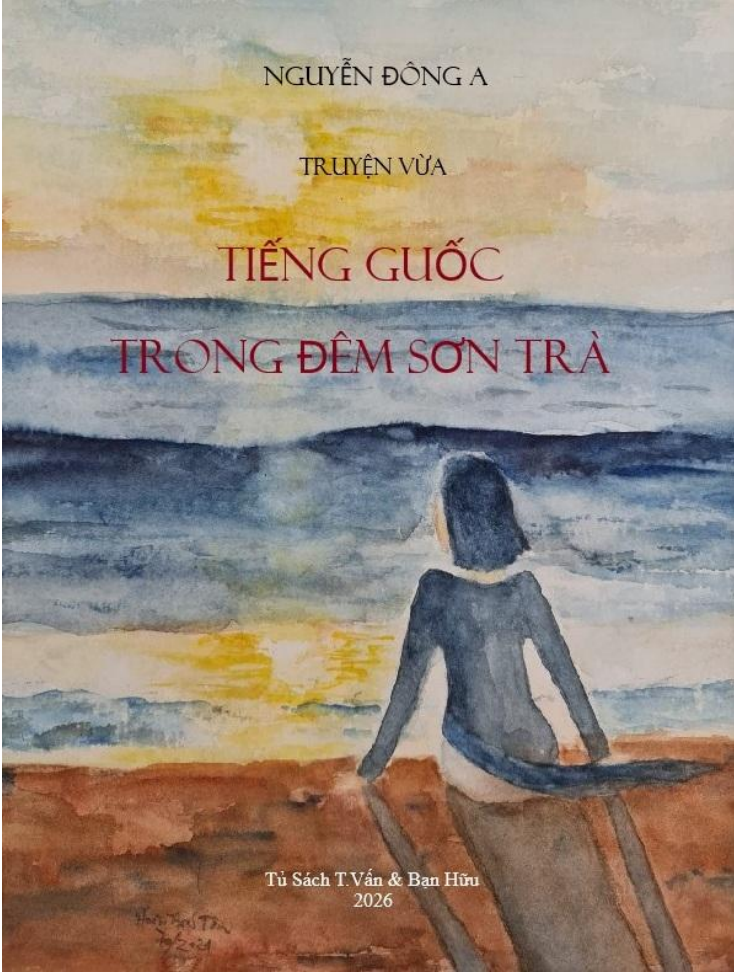


NGUYỄN ĐÔNG A

TRUYỆN VỪA

TIẾNG QUỐC  
TRONG ĐÊM SƠN TRÀ

Tủ Sách T.Vấn & Ban Hữu  
2026



NGUYỄN ĐÔNG A

TIẾNG GUỐC  
TRONG ĐÊM SƠN TRÀ

**Truyện vừa**

Tranh Bìa: HOÀNG THANH TÂM

Tủ sách T.Vấn & Bạn Hữu

2026





1.

\*\*\*

Đêm đó, Sơn Trà có mưa. Không phải thứ mưa trắng trời trắng đất của miền Trung mỗi khi bão kéo về. Mà chỉ là một màn bụi nước lất phất, bay xiên xiên qua mặt biển, dai dẳng như thể có ai ngồi tận trên lưng núi, nhả nạt rắc từng nắm nước mỏng xuống nhân gian. Con đường lên Bãi Bụt vắng hoe, đen thẫm, chỉ thỉnh thoảng loé lên ánh đèn vàng nhợt từ một chiếc xe nào đó đi xa tít. Phía dưới chân núi, Đà Nẵng sáng rực, nằm cong theo bờ biển như một cái mâm vàng úp hờ bên mép nước. Còn dãy khách sạn năm sao chạy dọc bờ cát thì nom giống như hàng răng bằng thủy tinh đang lạng lẽ cắn sâu vô bóng tối.

Diễm Thư ngồi sau tay lái chiếc Range Rover màu đen, cho xe bò chậm theo từng khúc cua còn đọng nước. Mưa quét ngang mặt kính, để lại những vệt dài nhòe nhoẹt như nét cọ ai vừa kéo vội. Nàng bốn mươi tám tuổi, đẹp theo kiểu của một người đàn bà

đã đi qua quá nhiều đàn ông. Đêm trắng và nhiều lần tưởng mình ngã quy mà rốt cuộc vẫn đứng dậy được. Cái đẹp ấy không còn nằm ở làn da hay đường cong thân thể nữa, mà nằm trong cách nàng nhìn người đối diện. Một ánh mắt thôi cũng đủ làm đàn ông muốn bước lại gần. Còn đàn bà thì vừa ghét vừa ngán, như thể trước mặt họ là một tấm gương phản chiếu điều họ không dám sống thật. Nàng châm một điếu thuốc. Trong ánh lửa đỏ lập lòe, những ngón tay vẫn dài, trắng và mềm như tay một người chưa từng phải bươn chải. Nhưng nếu nhìn kỹ, sẽ thấy nơi đầu móng có một chút run rất nhẹ, mỏng như đường chỉ nhưng không giấu được.

Chiều nay, đoàn Thanh tra Trung ương xuống Đà Nẵng. Tin tức lan đi nhanh như gió mùa, rằng toàn bộ các dự án ven Sơn Trà bị rà soát lại từ đầu. Trong danh sách đó có khu nghỉ dưỡng Thiên Sa của nàng, một cơ nghiệp mà chỉ cần nhắm mắt lại, Diễm Thư vẫn có thể đọc vanh vách từng con số như đọc kinh. Ba mươi bảy hecta đất, mười lăm căn villa hướng biển, một bãi tắm riêng, hai nhà hàng hải sản, một khu thiền dưỡng sinh dành cho giới siêu giàu.

Và ở giữa tất cả sự hào nhoáng ấy là một cái miếu nhỏ nép mình dưới tán rừng già. Thứ mà suốt mười

năm nay nàng vẫn chưa tài nào đụng tới được. Không phải vì luật pháp. Không hẳn vì lòng tin. Mà vì hễ mỗi lần chuẩn bị cho máy xúc tiến vào thì y như rằng lại xảy ra chuyện. Khi thì một công nhân bị phát hiện treo cổ trong lán trại, thân người đong đưa giữa đêm như một dấu hỏi. Lúc thì chiếc xe ủi đang đậu yên tự nhiên trôi tuột xuống vực. Lại bữa nọ, một kỹ sư trẻ đang ngủ bỗng bật dậy giữa khuya, mắt trợn ngược, chạy rồi gào thét thanh trong mưa gió:

-Đừng đóng cửa! Đừng nhốt tui vô đó!

Rồi hẳn lao từ tầng ba xuống đất. Mạng thì còn. Nhưng đôi chân thì không bao giờ đứng dậy nổi nữa.

Từ dạo đó, cái miếu nhỏ nằm lọt thỏm giữa khu resort sang trọng giống hệt một cục xương mắc ngang cổ họng. Nuốt không trôi mà nhả ra cũng không đặng. Ban ngày, khách vẫn tắm biển, ăn hải sản, nâng ly rượu vang dưới ánh đèn vàng dịu như không có chuyện gì. Nhưng cứ đêm xuống, nhìn cái mái ngói rêu phong nép dưới mấy gốc cây cổ thụ, Diễm Thư lại thấy trong lòng cộm lên một cảm giác khó chịu. Hình như giữa đồng tiền bạc, đất đai và

tham vọng chất cao kia, vẫn còn một thứ nhỏ bé mà nàng không tài nào khuất phục nổi.

Mưa bắt đầu nặng hạt hơn. Từng giọt nước đập lên nắp xe lộp bộp, nghe như có ai đang gõ nhịp trên một chiếc trống da cũ. Diễm Thư rẽ tay lái vào con đường đất dẫn lên khu villa VIP. Hai bên đường, cây rừng sẫm đen, đứng im thin thít như những bóng người đang nép trong mưa. Đèn pha lia tới đâu, lá cây sáng lên tới đó, rồi vụt tắt, để lại những khoảng tối sâu hun hút.

Bất thần, Diễm Thư đạp mạnh thắng xe. Giữa màn mưa xám xịt đang giăng nghiêng trên con đường vắng hiện ra một người đàn bà lạ. Nói cho đúng, bà không đứng hẳn trên mặt đất, chỉ lơ lửng cách mặt đường chừng vài tấc, như một bóng hình vừa tách ra từ lớp sương núi. Bà mặc áo ngũ thân màu xanh sẫm, thứ màu xanh của rêu phong bám trên mái ngói cung thành cũ, tóc vấn cao gọn ghẽ. Những hạt mưa thì cứ xuyên qua thân ảnh ấy nhẹ như xuyên qua một làn khói mỏng.

Diễm Thư ngồi chết lặng sau vô lăng. Đầu điều thuốc giữa hai ngón tay âm ỉ một chấm đỏ nhỏ, soi thấy bàn tay nàng đang siết lại đến trắng bệch. Ngoài kia, người đàn bà chậm rãi xoay mặt về phía

xe. Khuôn mặt trắng nhợt như tờ giấy bản ngâm nước lâu ngày, đôi môi đỏ thẫm như dấu son còn sót lại, sau một đêm khóc cạn nước mắt. Nhưng điều khiến sống lưng Diễm Thư lạnh buốt lại là đôi mắt ấy. Chúng sâu, buồn, nhẫn nhịn, giống hệt ánh mắt nàng từng bắt gặp trong những bức chân dung thờ ở Huế. Nơi vẻ cam chịu luôn đi cùng một thứ kiêu hãnh âm thầm và nổi oán hờn chưa bao giờ tan hết.

Người đàn bà khẽ động môi. Giọng nói cất lên không lớn, nhưng như đi xuyên qua tiếng mưa và đâm thẳng vào ngực người đối diện:

-Mi lấy đất của tụi ta, rồi dựng lên chỗ cho thiên hạ ăn chơi đó hả?

Âm giọng ấy nghe rất lạ, như đã đi qua nhiều đời người. Có cái mềm và sâu của nước sông Hương, nhưng cũng có cái rắn rỏi, sắc lạnh của gió biển Sơn Trà. Diễm Thư tắt máy xe, đẩy cửa bước xuống. Gió từ phía biển thốc tới, quất mái tóc nàng rối tung, tà áo mỏng dính sát vào người. Nàng vẫn đứng thẳng, ngược nhìn bóng người trước mặt bằng ánh mắt không chịu cúi đầu.

-Nếu là ma thiệt, thì hiện rõ ra cho tôi coi.

Người đàn bà khẽ cười. Tiếng cười nhỏ đến mức tưởng chỉ là tiếng mưa rơi lã trên những tàu lá ướt, vậy mà vẫn đủ làm một luồng lạnh mỏng manh, bò dọc theo sống lưng Diễm Thu, như có ai vừa ghé sát tai nhắc lại một điều nàng đã quên từ rất lâu.

-Mi gan hơn bà tổ mi nhiều.

Câu nói ấy khiến Diễm Thu đứng sững giữa con đường mưa tối, cảm giác như vừa có một bàn tay vô hình chạm đúng vào lớp ký ức nằm sâu tận đáy lòng. Nơi nàng tưởng bao năm nay đã phủ kín bụi thời gian.

Ngày còn nhỏ, trong căn nhà cũ ở Kim Long nép bên bờ sông Hương, những đêm mưa Huế thường dai dẳng từ đầu hôm tới sáng. Những đêm như vậy, bà ngoại hay ngồi bên ngọn đèn dầu, bà têm trà ủ kể chuyện người xưa. Trong dòng họ, bà nói, từng có một cô gái đẹp đến mức người trong vùng đi ngang qua cổng cũng phải ngoái đầu nhìn lại. Về sau cô được tuyển vào nội cung triều Minh Mạng, sống giữa lầu son gác tía, giữa gấm vóc và trầm hương. Nhưng rốt cuộc cả tuổi xuân chỉ thu lại trong vài lời kể của giòng họ. Được vua đoái hoài ít bữa, rồi chìm khuất như một cánh hoa rơi xuống hồ, mặt nước khấp lại mà không để lại tiếng động nào.

Mỗi lần nhắc tới người đàn bà ấy, bà ngoại thường nhìn ra màn mưa mờ đục ngoài hiên, giọng chùng xuống:

-Đàn bà đẹp quá, nhiều khi không phải là phúc.

Thuở đó Diễm Thu nghe xong chỉ cười. Trong suy nghĩ của cô gái còn đầy háo thắng ngày ấy, nhan sắc là thứ vốn liếng trời cho. Nếu không biết dùng nó để đổi lấy một đời sống tốt hơn, thì chẳng khác nào ôm thỏi vàng mà tự tay chôn xuống đất. Nàng không tin vào số, càng không tin những lời than thở của đàn bà thời trước. Nàng chỉ tin rằng, đời này ai mạnh thì người đó có quyền bước tới.

Giữa cơn mưa Sơn Trà đêm nay, khi nghe người đàn bà áo xanh nhắc tới hai tiếng “bà tổ”, Diễm Thu mới thấy trong lòng mình chợt dậy lên một cảm giác rất lạ. Như sợi chỉ vô hình nối từ căn nhà cũ bên dòng Hương Giang năm nào, lặng lẽ kéo dài qua bao thế hệ, xuyên qua những cuộc đời. Để cuối cùng dẫn nàng đến đứng ở đây, giữa núi rừng và bóng tối. Đối diện với một gương mặt tưởng như đã bước ra từ chính câu chuyện bà ngoại kể thuở nào.

Một cơn gió lạnh bất thần quét ngang mặt khiến nàng khẽ chớp mắt. Khi mở mắt ra, người đàn bà áo

xanh đã biến mất tự lúc nào, chỉ còn lẫn khuất trong không khí mùi trầm hương rất cũ, ngai ngái, ẩm và buồn. Diễm Thư đứng trơ trọi giữa con đường mưa, rừng Sơn Trà tối thăm quanh mình như đang khép lại. Những tán cây chao nghiêng trong gió cứ xào xạc như đang thì thầm một điều gì đó mà người sống không được phép nghe cho trọn.

Rồi từ sâu trong rừng vọng ra tiếng guốc.

Lộc cộc.

Lộc cộc.

Nhịp guốc đều đặn, khoan thai, không gấp không chậm, như có cả một đoàn đàn bà từ những năm tháng cũ đang lặng lẽ bước dưới tán cây, mang theo tuổi xuân chưa kịp sống hết.

\*

Diễm Thư tới Đà Nẵng năm hai mươi tuổi. Cái tuổi mà người ta còn tin đời mình có thể đổi hướng chỉ nhờ một chuyến xe đò và một chút gan lì. Khi đó nàng nghèo thiệt nghèo. Cha mất sớm, mẹ ngày ngày gánh nôi chè ra ngôi ở chợ Đông Ba. Mùa hè thì mồ hôi nhỏ xuống nôi đậu xanh, mùa đông thì

đôi bàn tay nứt nẻ vì nước lạnh. Thư học trung cấp du lịch được mấy học kỳ rồi bỏ ngang. Không phải vì học không nổi, mà vì nghèo quá. Tiền học khi ấy giống như một con dốc cao, càng leo càng hụt hơi, ngược lên chỉ thấy mây mù. Những ngày đầu vô Đà Nẵng, nàng thuê một căn phòng trọ thấp lè tè gần biển Mỹ Khê. Đêm nằm nghe sóng vỗ đều ngoài xa, tiếng nước lên xuống như một người đàn bà trở mình trong giấc ngủ dài, dịu dàng lại bất an. Ban ngày nàng phụ quán nhậu hải sản, tay lúc nào cũng nồng mùi mực tươi và nước mắm. Tối đến thay bộ đồ khác, đánh thêm chút son, chạy bàn ở quán karaoke có ánh đèn tím đỏ.

Hồi đó, Đà Nẵng đang lớn lên từng ngày, giống một cô gái mới dậy thì. Thân thể chưa kịp ổn định mà lòng đã nôn nao muốn thành đàn bà. Khắp nơi người ta đào xới. Tiếng máy xúc gầm lên từ sáng tới tối. Chỗ nào cũng thấy bảng quy hoạch, dự án, rao bán đất. Không khí của thành phố khi ấy có một mùi rất lạ. Mùi tanh của biển, mùi ngai ngái của đất mới lật và thoang thoang cái mùi kim tiền lạnh lùng.

Điểm Thư nhìn ra điều đó sớm hơn nhiều người. Nàng hiểu Đà Nẵng rồi sẽ là một cái túi tiền khổng lồ treo lơ lửng trước mặt thiên hạ. Ai chui vô sớm thì

lấy được phần mình. Ai cứ giữ khư khư đạo đức như giữ một món đồ gia bảo, thì chỉ đứng ngoài nhìn người khác ăn no mà thôi. Nàng quen đàn ông từ rất sớm, nhưng không phải vì mộng mơ hay tin vào những lời hứa ngọt như đường trắng. Nàng chỉ hiểu đơn giản. Đàn bà đẹp mà nghèo, còn khổ hơn con chó nằm dưới gầm bàn. Nhìn người ta ăn mà không dám ngẩng đầu.

Một lần, một tay chủ tàu cá bụng phệ, cổ đeo sợi dây chuyền vàng dây như sợi xích, vòng tay qua eo nàng trong quán nhậu cười khà khà hỏi:

-Em muốn gì?

Thư không né tránh, cũng không làm bộ e thẹn. Nàng nhìn thẳng vô mắt hắn, đôi mắt tỉnh queo như mặt nước lúc không có gió.

-Tiền.

Hắn cười sặc sụa, tưởng đó là câu nói đùa thú vị nhất trong đêm. Nhưng về sau, chính hắn ngồi nhậu với đám bạn rồi lắc đầu nói:

-Con Thư đáng ngại ở chỗ nó nói thiệt. Đàn bà nói thiệt thường dữ hơn mấy đứa cứ giả bộ nai tơ.

Từ đó, nàng lao vào đời như người biết bơi giữa dòng nước xiết. Nàng mua cá lúc trời còn chưa sáng, bán mực khi chợ vừa tan, dẫn khách Tây đi lặn ngắm san hô, mở homestay bằng mấy căn nhà cũ thuê lại, dần dần nhảy sang đất đai. Những miếng đất nàng mua trước khi quy hoạch được công bố, rẻ như cho. Nàng biết rất rõ rằng không phải đồng tiền nào cũng sạch. Đồng tiền dính nước mắt. Đồng tiền còn âm ẩm hơi người vừa bị dồn vô đường cùng. Nhưng tiền, một khi đã nằm yên trong tài khoản, thì nó không còn kể cho ai nghe nó đến từ đâu.

Một buổi chiều xám đục, gió biển thổi cát bay mù mịt dưới chân Sơn Trà, một bà già tóc bạc ôm lấy chân nàng mà khóc. Căn nhà lụp xụp sát mép nước của bà là nơi bà lập bàn thờ cho người chồng mất ngoài biển gần Hoàng Sa, chỉ có tấm ảnh cũ và cây nhang cháy quanh năm.

Bà run giọng:

-Cô đừng lấy chỗ ni. Ông chết rồi, tui còn mỗi cái bàn thờ cho ông về.

Diễm Thư ngồi xồm xuống, nhìn thật lâu khuôn mặt nhăn nheo đầy muối gió của bà. Giọng nàng nhỏ, nhưng chắc nịch:

-Má giữ miếng đất ni thì má nghèo tới cuối đời. Con lấy, má có tiền cho con cháu đi học, không biết chừng tội nhỏ đổi được số.

Bà già ngẩng lên, mắt đỏ hoe, nghiến răng:

-Đồ thất đức.

Thư cười nhạt, nụ cười không hẳn kiêu ngạo, không hẳn tự vệ.

-Thất đức mà giàu còn hơn có đức mà để con cháu mình nghèo hoài.

Nói xong, nàng đứng dậy bước đi. Cát lạo xạo dưới gót giày, gió biển thốc ngược mái tóc ra sau. Nhưng đêm đó, nàng không ngủ được. Trong căn phòng nhìn ra biển, tiếng sóng cứ dội vô ghềnh đá từng đợt nặng nề. Nghe như tiếng một người nào đó đang nghiến răng trong bóng tối, căm giận, mà bất lực.

\*

Ba giờ sáng, Diễm Thư bước vô căn villa số 9, căn biệt thự nàng giữ lại cho riêng mình, không tiếp khách, không cho thuê, như người ta chừa trong lòng một góc kín đáo, để chừa những điều không

muốn ai nhìn thấy. Căn phòng rộng thênh, một mặt kính lớn mở thẳng ra biển đêm. Sau cơn mưa, mặt nước nằm im, phẳng lặng như một tấm gương khổng lồ, đen thẫm mà sâu hun hút. Tưởng như chỉ cần nhìn lâu thêm chút nữa là sẽ thấy cả đời mình chìm xuống dưới đó. Nàng rót một ly whisky. Chất rượu màu hổ phách rung nhẹ trong đáy ly, sóng sánh như thứ ánh sáng cuối cùng còn sót lại của một ngày đã tắt.

Rồi nàng nhìn thấy dưới bãi cát loang loáng nước trước mặt. Ngay nơi sóng vừa trườn lên rồi rút xuống để lại một vệt bọt trắng mỏng như ren cũ, có rất nhiều người đàn bà đang đứng thành một hàng dài. Họ đều mặc áo ngũ thân, tóc vấn cao, dáng người thanh mảnh và tĩnh lặng, như những chiếc bóng bước ra từ một triều đại đã lùi xa vào sử sách. Không ai cử động, không ai cất tiếng. Họ chỉ đứng đó, mặt hướng về phía căn villa của nàng trên triền núi. Như những người đã chờ rất lâu và giờ muốn nhìn cho rõ người đàn bà đang sống trên phần đất từng thuộc về ký ức của họ. Diễm Thư nâng ly whisky lên uống cạn một hơi. Nàng không hét thát thanh, hoặc bỏ chạy như những người yếu bóng vía trong phim ảnh. Nhưng từ tận đáy bụng, nàng vẫn cảm thấy một luồng lạnh mỏng như lưỡi dao lặng lẽ

rọc dần lên ngực, khiến đầu ngón tay cầm ly rượu khẽ run.

Đúng lúc ấy, phía sau lưng nàng vang lên một giọng nói rất nhỏ, mỏng như hơi thở lướt qua gáy, gợi cảm giác như đang nghe một lời tâm sự bị giữ kín suốt mấy trăm năm.

-Hồi đó, tụi ta cũng từng đứng nhìn biển như ri.

Diễm Thu quay phắt lại.

Trong tấm gương lớn cuối phòng, không biết từ lúc nào hiện ra bóng một người đàn bà đang ngồi trên mép giường của nàng. Bà không còn mặc áo xanh như lần đầu nàng gặp giữa đường mưa, mà khoác chiếc áo ngũ thân màu ngà cũ. Màu của lụa đã qua nhiều mùa nhang khói. Trên mái tóc vẫn cao cài một cây trâm ngọc đã sứt mất một góc nhỏ, như dấu tích của một đời từng rất đẹp. Khuôn mặt ấy đẹp đến nao lòng. Chiếc cổ cao trắng như men sứ, đôi môi đỏ sẫm, còn đôi mắt dài và sâu, như lúc nào cũng chứa sẵn một lớp nước chưa kịp rơi.

Người đàn bà chậm rãi vuốt tóc. Cử chỉ khoan thai tới mức tưởng như thời gian đã thôi chảy đối với người đã chết từ lâu.

-Trong cung, đàn bà tụi ta chỉ có một việc để làm, là chờ. Chờ một lần được gọi tên, chờ tuổi xuân lặng lẽ tàn đi sau bức rèm son.

Bà ngẩng lên nhìn Diễm Thư. Trong ánh mắt ấy vẫn có nỗi buồn muôn thuở của người đàn bà. Nhưng lần này đã lẫn thêm một chút tò mò, ngậm ngùi. Như thể bà đang nhìn một hậu thân của chính mình trong một thời đại khác.

-Còn mi, mi được quyền chọn đàn ông. Sướng hí?

Diễm Thư bật cười. Tiếng cười mỏng và khô, nghe như tro thuốc vừa rơi xuống đáy ly.

-Sướng cái gì. Đàn bà thời nào rồi cũng phải đem đời mình ra đổi chác.

Người đàn bà nghiêng đầu, đôi mắt sâu thêm một chút.

-Mi đôi lấy cái chi?

Diễm Thư tựa lưng vào quây rượu, ánh đèn hắt lên gương mặt đã quá quen với thắng thua. Nhưng trong khoảnh khắc ấy lại hiện rõ vẻ mỏi mệt của một người đàn bà nói thật với chính mình.

-Khi cần thì bán thân xác. Khi có giá thì bán đầu óc. Bán tuổi trẻ. Rồi lúc nào không hay, bán luôn cả cái phần tử tế cuối cùng còn sót lại của mình.

Người đàn bà trong gương khẽ cúi đầu. Nụ cười trên môi bà không còn mang ý cảnh báo như lần đầu. Mà buồn đến mức tưởng chỉ cần chạm nhẹ là sẽ tan ra như khói.

-Vậy thì mi với tụi ta có khác gì đâu.

Ngoài khơi, gió bắt đầu nổi trở lại. Sóng dòn vô bờ từng lớp một, tiếng nước đập vào ghềnh đá nghe trầm và sâu như có ai đang kiên nhẫn gõ cửa giữa đêm. Những người đàn bà dưới bãi cát vẫn đứng yên, tà áo lay rất nhẹ theo gió, giống như cả một hàng linh hồn đang lặng lẽ lắng nghe câu chuyện của hai người đàn bà cách nhau mấy trăm năm mà chung một nỗi niềm.

Diễm Thư nhìn vào gương. Lần đầu tiên sau rất nhiều năm, nàng không còn thấy ở đó vẻ sắc lạnh của một người luôn phải thắng. Mà chỉ thấy một người đàn bà đã leo lên quá cao, đứng giữa bao nhiêu ánh đèn mà trong lòng vẫn trống trải, như đứng một mình trước biển đêm.

Người đàn bà trong gương nhìn nàng thật lâu. Giọng bà cất lên nhẹ như một tiếng thở dài.

-Tụi ta chưa bao giờ được sống như mi.

Bà ngừng lại một chút, ánh mắt sâu thẳm như mặt nước sông Hương lúc khuya.

-Nhưng chưa chắc người được quyền chọn lựa, sống nhẹ lòng hơn người chỉ biết cúi đầu chờ đợi.

Trong khoảnh khắc ấy, Diễm Thu chợt hiểu ra một điều mà bao năm nàng cố tình không chịu hiểu. Những người đàn bà trong cung ngày trước tưởng như chỉ biết ngồi sau lớp rèm son, chờ một tiếng gọi của nhà vua. Nhưng thật ra điều họ chờ, không chỉ là một đêm được sủng ái. Họ chờ để biết mình còn được nhớ tới hay đã bị quên lãng.

Nghĩ đến đó, Diễm Thu bỗng thấy tim mình se lại như vừa chạm phải một vết thương cũ. Nàng nhớ tới những đêm dài trong căn hộ sang trọng nhìn ra biển, điện thoại đặt trên bàn, màn hình tối đen như một con mắt khép kín. Bên ngoài nàng có thể ký những hợp đồng hàng trăm tỷ, khiến bao nhiêu người phải cúi đầu. Nhưng trong sâu thẳm, nàng vẫn từng ngồi đó, ly rượu trên tay, lặng lẽ chờ một cuộc gọi từ một

người đàn ông nào đó. Chờ một tin nhắn cụt ngủn. Chờ vài chữ quan tâm ít ỏi. Để tự nhủ rằng mình không chỉ là một cái tên trên thương trường. Mà vẫn là một người đàn bà còn được thương, được nhớ, được giữ lại trong lòng ai đó.

Càng nghĩ, nàng càng thấy giữa mình với những cung phi năm nào, không có khoảng cách nào thật sự lớn. Người xưa gửi tuổi xuân cho một tiếng guốc dừng ngoài cửa điện. Nàng đem những năm tháng đẹp nhất của đời mình đánh đổi lấy tiếng chuông điện thoại sáng lên giữa đêm khuya. Một bên sống sau rèm son, một bên sống giữa kính, thép và những bản hợp đồng dày cộp. Rót cuộc đời đặt niềm vui nỗi buồn của mình vào tay người khác, đều chờ một sự lựa chọn mà quyền quyết định chưa bao giờ thuộc về mình.

Diễm Thư nhìn người đàn bà trong gương, và lần đầu tiên nàng không còn thấy đó là một bóng ma từ quá khứ. Mà giống như tấm gương soi ngược lại số phận của biết bao người đàn bà ở mọi thời. Thời đại có thể thay đổi, áo ngũ thân có thể nhường chỗ cho váy dạ hội, tiếng guốc gỗ có thể hóa thành tiếng chuông điện thoại. Nhưng nỗi cô độc thì vẫn vậy. Nó âm thầm nằm trong lòng mỗi người đàn bà, khiến họ

dù đứng giữa hung lụa hay giữa ánh đèn thành phố, vẫn có lúc chỉ mong được một người thật lòng gọi tên mình.

Ngoài kia, sóng vẫn đều đặn xô vào bờ cát. Hàng người đàn bà dưới mép nước đứng lặng như cũ, không oán trách, không đòi hỏi. Chỉ hiện diện như một lời nhắc rằng, qua bao nhiêu triều đại, hàng trăm năm, đàn bà rớt cuộc vẫn thường là những người phải trả giá nhiều nhất cho những cuộc đổi chác của đời mình.

Trong đầu nàng lại chọt hiện lên những năm tháng tuổi trẻ nóng hổi như cát mùa hè. Những người đàn ông đi ngang đời nàng đông như tàu ghé ga. Người nàng thương thật, người thì chỉ là một cuộc trao đổi, và cũng có người tưởng bị nàng lợi dụng, nhưng rốt cuộc chính họ, mới là kẻ rút sạch thứ gì đó trong lòng nàng. Nàng nhớ một đêm nằm cạnh một gã quan chức cấp tỉnh. Ban ngày hắn đứng trên diễn đàn nói đạo đức, nói trách nhiệm, vì dân. Đêm xuống, trong căn phòng khách sạn thơm mùi máy lạnh và nước hoa ngoại, hắn ôm eo nàng, thờ đóc bên tai:

-Em làm anh mất kiểm soát.

Diễm Thư khi ấy chỉ cười trong bóng tối. Đàn ông càng nhiều quyền lực càng thích nói như vậy, đổ cho ham muốn của họ đều do đàn bà gây ra, còn họ thì vô tội như trẻ con.

Nàng châm thêm điều thuốc khác. Đầu lửa lóe lên, đỏ như một con mắt nhỏ giữa căn phòng mênh mông.

-Các người trách tui tham tiền?

Người đàn bà trong gương lắc đầu.

-Không.

-Vậy trách gì?

Ngoài biển, từ đâu vọng lại tiếng chuông mơ hồ. Leng keng. Leng keng. Nhỏ xíu mà sắc lạnh, giống như tiếng chuông bạc buộc nơi cổ chân trẻ con. Người đàn bà không trả lời ngay. Bà chỉ chậm rãi đưa mắt nhìn xuống bụng Diễm Thư. Ánh mắt ấy lạnh đến mức Diễm Thư phải quay mặt đi. Rồi giọng nói kia cất lên, rất khẽ, nhưng từng chữ rơi xuống như giọt nước đá.

-Mi đã bỏ bao nhiêu đứa rồi?

Cả căn phòng lặng ngắt. Điều thuốc trên tay Diễm Thư cháy thành một đoạn tàn dài mà nàng không hay biết. Và lần đầu tiên sau nhiều năm, người đàn bà từng bước qua biết bao cuộc đổi chác, biết bao trận tranh giành, bỗng thấy bàn tay mình run lên thật sự.

## 2.

\*\*\*

Diễm Thư bước ra ban công khi trời còn lưng chừng giữa đêm và sáng. Biển Sơn Trà lúc gần rạng đông mang một màu chì xám đục, lặng như tờ, nhìn riết thấy lòng người cũng bị kéo xuống theo. Xa ngoài khơi, mấy chiếc tàu câu mực còn treo đèn vàng leo lét, trôi lững lờ giữa mặt nước tối đen, nom như những đóm lửa nhỏ lác giữa cõi âm u không bờ không bến.

Gió biển thổi qua vai nàng, lạnh không buốt gắt mà cứ thấm dần vô da thịt, giống thứ nỗi buồn của đàn bà khi đã đi qua cái tuổi đẹp nhất của đời mình. Không ồn ào, không dữ dội, mà âm ỉ, dai dẳng, ngấm tới tận xương. Đứng giữa khoảng trời mênh

mông đỏ, Diễm Thu chợt nhớ tới lần đầu tiên mình phá thai.

Năm đó nàng mới hai mươi hai tuổi. Một phòng khám nhỏ nép sau chợ Cồn, tường quét vôi đã ố vàng. Trong căn phòng hẹp ám mùi thuốc sát trùng, mùi máu tanh nhẹ nhẹ hòa với hơi mưa tháng chạp ẩm mốc, khiến người ta vừa bước vô đã thấy tức ngực. Người đàn ông ngồi ngoài hành lang hút thuốc là một cán bộ địa chính quận Sơn Trà. Hơn hai chục tuổi, bụng đã phệ, giọng nói lúc nào cũng chậm rãi, đạo mạo như thể chưa từng làm điều gì khuất tất. Chính hắn là người đầu tiên chỉ cho nàng cách mua đất của dân nghèo trước khi công bố quy hoạch. Hồi đó, Diễm Thu mê hắn lắm. Không phải mê vì tình. Mà mê cái cảm giác lần đầu tiên được hé nhìn phía sau tấm màn quyền lực. Nơi vài câu nói nhỏ có thể biến bãi cát thành vàng, biến nhà tranh thành biệt thự. Và biến một con nhỏ nghèo xơ xác thành người đàn bà có cơ hội đổi đời.

Sau lần đó, nàng nằm liệt gần một tuần trong căn phòng trọ chật chội. Máu ra hoài không dứt. Đêm nào cũng nghe như có tiếng trẻ con khóc ngoài cửa sổ. Tiếng khóc mỏng và dai như gió lùa qua khe

cửa. Con nhỏ ở chung phòng bực mình, ngồi bật dậy chửi:

-Bộ mày tính hù tao hả Thu?

Nàng chỉ kéo mền trùm kín đầu, cắn răng chịu đựng. Từ dạo đó, Diễm Thu không còn biết sợ nữa. Người đàn bà nào đã từng bước qua máu của chính mình mà vẫn đứng dậy được, thường lì đi rất nhanh. Lì như cỏ dại mọc trên đất cằn, càng bị giẫm đạp càng bám rễ sâu hơn.

\*

Bảy giờ sáng, bốn chiếc xe biển xanh nối đuôi nhau chạy qua công khu nghỉ dưỡng Thiên Sa. Bầu trời sau cơn mưa vẫn còn nặng mây, những hàng dừa ven biển nghiêng mình trong gió, tàu lá va vào nhau rìn rít như đang thì thầm điều gì đó. Nhân viên đứng dọc hai bên sảnh cúi đầu chào khách, nhưng ai nấy đều tái mặt. Không khí căng như sợi dây đàn kéo hết mức.

Diễm Thu từ cầu thang lớn bước xuống. Nàng mặc áo sơ mi trắng, quần đen, tóc búi gọn sau gáy. Không còn vẻ mơ hồ ma mị của người đàn bà đứng trước biển đêm qua. Giờ đây, nàng giống một nữ

doanh nhân thành đạt. Chín chu, bình tĩnh và lạnh như mặt kính. Quách Thành Luân đã ngồi đó tự lúc nào. Ông ta năm mươi sáu tuổi, tóc đã lấm tấm bạc. Gương mặt của kiều đàn ông từng lăn lộn qua đủ thứ quyền lực, nên da mặt dường như dày hơn người khác một lớp. Dầu vậy, phải công nhận Luân vẫn còn phong độ. Càng lớn tuổi, ông ta càng có cái vẻ điềm đạm khiến phụ nữ dễ lầm tưởng rằng mình đang đứng trước một người đáng tin. Luân nhìn Thu, đôi mắt thoáng chút lo âu.

-Em thức trắng hả?

Diễm Thu kéo ghế ngồi xuống, nhếch môi cười nhẹ.

-Anh cũng có ngủ đâu.

Luân cười nhạt.

-Chắc phen ni căng rồi.

-Anh sợ?

Ông ta thở ra, giọng thấp xuống.

-Anh chưa ngu tới mức không biết sợ.

Giữa hai người là một khoảng lặng ngắn mà đặc quánh. Bao năm nay, thiên hạ nhìn vô đều nghĩ họ là đồng minh. Mà đúng là đồng minh thiệt. Họ cùng ăn với nhau quá nhiều thứ. Đất đai, dự án, bệnh viện, thiết bị y tế, khu nghỉ dưỡng, và cả những khoản tiền không bao giờ được ghi trên giấy. Nhưng cả hai đều hiểu rất rõ ràng, nếu một ngày sóng gió nổi lên, người kia sẵn sàng đập mình xuống trước để tự cứu lấy mình. Quan hệ giữa đàn ông và đàn bà, nghĩ cho cùng, đôi khi cũng giống thương trường. Ôm nhau riết rồi không biết là đang vuốt ve hay đang siết cổ nhau nữa.

Luân cúi người về phía trước.

-Cái miếu trong rừng, bên thanh tra muốn lật lại hồ sơ.

Diễm Thư nhìn thẳng vô mắt ông ta.

-Rồi sao?

-Hồi trước mình lấp chuyện đó chưa sạch.

Nàng khẽ cười.

-Trên đời ni, có cái gì sạch đâu anh.

Luân hạ giọng hơn nữa, như sợ bức tường chung quanh cũng biết nghe.

-Anh nói thiệt. Có người muốn đập em trước.

-Ai?

Luân không trả lời.

Luân đưa mắt nhìn theo đoàn thanh tra vừa bước xuống xe, rồi quay sang Diễm Thu, vẻ mặt đăm chiêu như người đang tính nhẩm một nước cờ, mà chính ông cũng không chắc nên đi tới hay lùi lại. Bao năm nay, Luân vẫn tin thứ người ta gọi là phát triển. Ông xuất thân từ một bác sĩ tỉnh lẻ, từng chứng kiến bệnh viện thiếu máy móc, bệnh nhân nằm chen chúc ngoài hành lang. Nên đã có lúc thật lòng tin rằng, nếu muốn thay đổi đời sống thì phải chấp nhận đi chung với quyền lực và tiền bạc. Theo cách nghĩ của ông, miễn sau cùng bệnh viện thì được xây, đường được mở, thành phố sáng hơn. Thì dù những thỏa hiệp dọc đường có dơ một chút, cũng chưa hẳn là điều không thể chấp nhận.

Nhưng càng đi sâu vào đó, Luân càng hiểu cả hệ thống này giống một dòng nước xoáy. Lúc mới bước xuống, ai cũng nghĩ mình còn tỉnh táo, còn biết

mình đang đi đâu. Người ta tin rằng chỉ mượn sức nước để trôi nhanh hơn một đoạn. Đến khi ngoảnh đầu nhìn lại, mới hay chân mình đã rời đáy từ lúc nào. Ranh giới giữa cái có ích cho xã hội và cái có lợi cho bản thân cứ nhòe dần, như vệt mực tan trong nước, muốn phân cũng không còn phân nổi.

Luân không vô tội. Ông hiểu điều đó hơn ai hết. Những hợp đồng thiết bị y tế ông đặt bút ký đều đã được đẩy giá lên. Những khu đất ông nhắm mắt cho qua cũng không phải vì thiếu hiểu biết. Mà ông tự nhủ rằng sau ngàn ấy năm lặn lội, mình cũng xứng đáng được lấy một phần cho riêng mình.

Ông nhìn Diễm Thu, trong lòng thoáng qua một ý nghĩ mà chính ông cũng thấy khó chịu. Nếu lần này Thu ngã thiết, có lẽ ông vẫn còn đường lùi. Mấy mối quan hệ của ông chưa đứt hẳn. Một vài người trên kia vẫn còn nể. Thương trường vốn không có chỗ cho lòng trung thành tuyệt đối. Người ta đi cùng nhau chừng nào còn chung lợi ích, tới lúc con thuyền nghiêng quá mạnh, ai cũng tìm lấy một miếng ván cho riêng mình.

Diễm Thu cũng đọc được ý nghĩ ấy trong mắt ông, nên nàng nghiêng đầu cười, nụ cười mệt mà sắc.

-Nếu có chuyện, anh tính nhảy trước phải không?

Luân im lặng một chút rồi nhếch môi, không phủ nhận mà cũng không thú nhận.

-Anh không muốn chìm theo bất kỳ ai. Kể cả em.

Câu trả lời nghe phũ phàng, nhưng lại thật đến mức Diễm Thư không giận. Nàng chỉ gật đầu rất nhẹ, như người đã quá hiểu quy luật của những kẻ sống lâu trong vùng giao nhau giữa quyền lực và lợi ích.

-Vậy là anh còn tỉnh.

Luân dựa lưng vào ghế, ánh mắt thoáng buồn.

-Còn em, anh sợ em bắt đầu không muốn chơi theo luật cũ nữa.

Diễm Thư không đáp ngay. Nàng nhìn ra khoảng biển xám phía sau lớp kính, nơi những con sóng vẫn đều đặn xô vào bờ như thể chưa từng biết tới chuyện thắng thua của con người.

-Có khi không phải tôi đổi luật.

Nàng nói chậm rãi, giọng nhẹ mà nghe như có gì vừa rạn ra bên trong.

-Chỉ là tới giờ tôi mới thấy cái luật mình theo bấy lâu nay, chưa chắc đã dẫn tới chỗ mình tưởng.

Luân nhìn nàng rất lâu. Lần đầu tiên sau nhiều năm, ông thấy người đàn bà ngồi trước mặt, không còn chỉ là một đối tác đáng gờm hay một đồng minh nguy hiểm. Nàng giống như một người đang đứng ở ngã rẽ thật sự. Và ông hiểu, đôi khi điều đáng sợ nhất không phải là bị thanh tra hay mất tiền. Mà là khoảnh khắc một người bắt đầu nghi ngờ toàn bộ hệ thống đã từng giúp mình tồn tại.

Đúng lúc đó, ngoài sảnh vang lên tiếng kéo ghế loạt xoạt. Đoàn thanh tra bước vô. Diễm Thư đứng dậy ngay, nở một nụ cười đẹp đến mức, không ai đoán được trong lòng nàng đang nghĩ gì. Cái cười mềm như nước. Mà nước nhiều khi mới là thứ nhấn chìm người ta sâu nhất.

\*

Đêm hôm đó, mưa lại đổ xuống nặng hột hơn. Gió từ biển thổi thốc vô rừng, làm những tán cây cỏ thụ trên sườn Sơn Trà chao qua chao lại, đen đặc như một biển sóng khác đang dập dềnh trên núi.

Một công nhân mất tích. Người cuối cùng gặp hắn kể rằng hắn đi về phía ngôi miếu cũ giữa rừng. Đội bảo vệ cầm đèn pin tỏa ra tìm kiếm. Gần nửa đêm mới phát hiện hắn nằm bất tỉnh trên nền đất nhão nước. Miệng sùi bọt mép, hai mắt trợn ngược, mười đầu ngón tay cào nát cả đất bùn như thể đã cố vùng thoát khỏi một thứ gì đó vô hình. Khi người ta kéo áo hắn lên, ai nấy đều đứng chết lặng. Từ cổ xuống bụng hắn chỉ chít những đường chỉ đỏ ngoằn ngoèo, giống hệt dấu kim vừa khâu trên da thịt người sống. Trong cơn mê, hắn cứ lảm nhảm:

-Đừng may miệng tui... đừng may...

Rồi ngất đi.

Tin đồn lan khắp khu nghỉ dưỡng nhanh như gió lùa qua rừng. Người nói xưa kia những cung nữ chết oan, thường bị khâu miệng để không tố cáo chuyện trong nội cung. Kể lại đồn dưới nền miếu là mộ chung của những người đàn bà triều Nguyễn bị thủ tiêu. Nhân viên bắt đầu xin nghỉ hàng loạt. Thiên Sa, vốn từng là niềm kiêu hãnh của Diễm Thư, bỗng trở thành nơi ai cũng tránh xa như tránh một vùng đất có lời nguyền. Riêng nàng vẫn im lặng. Đêm nào nàng cũng lên villa số 9, ngồi bên ô cửa nhìn ra biển. Không ai biết nàng đang chờ ai. Hay thật ra,

nàng đang chờ một phần đời nào đó của chính mình trở về.

### 3.

\*\*\*

Ba ngày sau, bà lão giữ miếu tới tìm nàng. Bà mặc áo nâu sòng bạc màu, lưng còng như dấu hỏi, đôi mắt đục mờ. Nhưng sâu hoắm như nước giếng làng lâu năm không ai dò được đáy. Bà ngồi xuống trước mặt Thư, bồm bẻm nhai trầu.

-Cô đào lên rồi hả?

Diễm Thư tựa lưng vào ghế.

-Đào cái gì?

Bà già nhìn nàng, chậm rãi đáp:

-Mô đàn bà.

Thư nhếch môi.

-Bà tin ma thiệt sao?

Bà lão cười, để lộ hàm răng đỏ quạch.

-Người sống mới đáng sợ chứ ma quỷ làm được cái gì.

Rồi bà nhìn thẳng vô mặt nàng. Ánh mắt già nua mà bén ngọt như lưỡi dao mỏng.

-Nhưng đàn bà chết oan thì khác.

Ngoài trời, gió biển rít qua hàng dừa nghe rìn rít như tiếng ai nghiến răng trong đêm. Bà lão kể rằng vào đời Minh Mạng, có một nhóm phi tần bị đưa khỏi kinh thành bằng đường biển. Người bị thất sủng. Người dính vô chuyện tranh quyền trong nội cung. Người thì mang thai mà không ai dám nói giọt máu trong bụng là của ai.

Thuyền gặp bão gần bán đảo Sơn Trà. Nhiều người chết. Những người còn sống được đưa vào một biệt viện bí mật tựa lưng vào núi. Rồi từ đó biến mất không dấu vết. Bà già hạ giọng, gần như chỉ còn là tiếng thì thầm.

-Đàn bà chết vì bị nhốt, hồn khó tan lắm cô à.

Diễm Thư cười khẽ.

-Còn tui? Tui đâu có bị nhót.

Bà lão nhìn nàng thật lâu, rồi đáp bằng giọng bình thản:

-Có chớ.

-Ai nhót?

-Lòng tham.

Câu nói đó khiến Diễm Thư bật cười thành tiếng. Nàng cười lớn đến chảy nước mắt.

-Không tham tiền thì chết đói hả bà? Đàn bà đẹp mà nghèo mới là địa ngục. Hồi xưa mấy bà trong cung sống nhờ vua. Còn tui tui bây giờ sống nhờ tiền. Khác gì nhau đâu.

Bà lão vẫn ngồi yên. Diễm Thư chồm người tới, đôi mắt đỏ lên.

-Đàn ông ngủ với mười người thì được khen phong lưu. Đàn bà qua vài cuộc tình đã bị chê dơ dáy. Đàn ông tham quyền thì gọi là bản lĩnh. Đàn bà mê tiền lại thành vô liêm sỉ. Tại sao?

Mưa ngoài hiên bất thần đổ xuống ào ạt. Diễm Thư ngẩng đầu:

-Ừ, tui đi lên bằng thân xác của tui, chuyện đó tui không chối. Nhưng còn mấy thằng đàn ông leo tới chức tới quyền thì bằng cái gì? Bằng tài năng thiệt, hay cũng bằng những cuộc đổi chác dơ dáy. Chỉ khác là họ biết giấu bàn tay mình trong túi áo nên thiên hạ tưởng họ sạch?

Căn phòng lặng ngắt. Chỉ còn tiếng mưa và tiếng sóng vọng từ xa vào, dập dềnh như hơi thở nặng nề của biển đêm. Một lúc sau, ánh mắt bà lão dụ xuống.

-Tui đâu có nói cô sai.

Bà chậm rãi đứng dậy. Trước khi đi, bà đặt lên bàn một chuỗi chuông bạc nhỏ đã xỉn màu.

-Đeo cái ni vô. Đêm mô nghe chuông reo thì đừng ra biển.

Diễm Thư cúi xuống nhìn. Sóng lưng nàng lạnh buốt. Bởi nàng nhận ra những chiếc chuông nhỏ xíu ấy giống hệt thứ nàng từng thấy lấp lánh dưới đáy

nước, trong một đêm rất xa mà nàng tưởng mình đã quên.

\*

Đêm đó, Diễm Thu không sao chợp mắt được. Chuỗi chuông bạc bà lão để lại nằm lặng trên mặt bàn kính ngoài ban công. Gió biển thổi qua, mấy hạt chuông khẽ chạm vào nhau, phát ra thứ âm thanh rất nhỏ, đục và nghèn nghẹn. Dường như bên trong mỗi chiếc chuông đều còn đọng lại một giọt nước mắt từ đời nào.

Nàng ngồi bó gối trên chiếc ghế mây, chỉ khoác độc một chiếc áo ngủ lụa đen mỏng như khói. Ở tuổi bốn mươi tám, thân thể người đàn bà không còn cái vẻ căng đầy, rục rờ như thuở đôi mươi. Nhưng lại mang một thứ quyến rũ sâu và tối hơn, giống như ly rượu mạnh cất lâu năm, càng nếm càng thấy nồng, càng uống càng thấy cay nơi cuống họng. Những người đàn ông trẻ bị hút về phía nàng nhiều khi không hẳn vì nhan sắc. Mà vì có cái cảm giác người đàn bà này hiểu quá rõ về cuộc đời. Hiểu đàn ông nghĩ gì sau ánh mắt tưởng chừng đàng hoàng. Hiểu đồng tiền có thể khiến gương mặt tử tế nhất bỗng trở nên xa lạ ra sao. Và hiểu lúc nào cần mềm như nước, lúc nào phải cắn răng mà sống.

Điện thoại chợt rung. Quách Thành Luân gọi tới. Diễm Thư nhìn màn hình rất lâu, như cân nhắc giữa việc nghe hay không nghe, rồi mới nhắc máy.

-Gì anh?

Giọng Luân khàn đặc, nghe như vừa thức suốt nhiều giờ.

-Xuống đây đi.

-Khuya rồi.

-Có chuyện.

Mười phút sau, Diễm Thư lái xe tới khu miếu cũ. Mưa đã tạnh, nhưng rừng Sơn Trà sau cơn mưa vẫn còn ngai ngái mùi lá mục và đất ướt. Hơi nước đọng trên tán cây rơi xuống lộp bộp. Đèn công trình hắt lên những thân cỏ thụ loang lổ sáng tối, làm cả khu rừng trông như đang thở. Xa ngoài kia, sóng biển đập vào ghenh đá từng chập nặng nề, nghe giống tiếng một người đang cố nén cơn đau trong lồng ngực.

Luân đứng trước ngôi miếu. Áo sơ mi của ông ta ướt một mảng sau lưng. Khuôn mặt tái xanh. Từ ngày

quen nhau tới giờ, đây là lần đầu tiên Diễm Thu thấy người đàn ông từng xem trời đất nhẹ như không, lại lộ vẻ hoảng hốt như vậy.

-Chuyện gì?

Luân không đáp. Ông chỉ lặng lẽ đưa tay chỉ về khoảng đất phía sau miếu. Người ta vừa đào một hố nhỏ lên. Dưới ánh đèn vàng nhợt nhạt hiện ra một lớp gỗ mục. Một chiếc quan tài cũ. Không lớn. Không chôn sâu. Như ai đó năm xưa chỉ kịp vùi xuống đất trong vội vã, sợ trời sáng hay sợ lương tâm mình kịp thức dậy. Diễm Thu bước lại gần. Từ lòng huyết bốc lên một mùi rất lạ. Không phải mùi tử khí. Mà là mùi son phấn cũ bị nhốt lâu năm trong chiếc hộp kín, ngọt ngào mà lạnh lẽo đến rợn người.

Một anh bảo vệ run giọng:

-Tụi em chưa dám mở.

Luân quay sang Thu.

-Em quyết đi.

Diễm Thu châm một điếu thuốc. Ngọn lửa từ chiếc bật lửa phụt lên giữa màn đêm đặc quánh. Hắt vào

đôi mắt nàng một thứ ánh đỏ rực, âm i. Như hai hòn than đang được ai đó khơi lại từ lớp tro trắng đã nguội từ lâu. Nàng rít một hơi thật sâu, để khói thuốc chạy dọc xuống lồng ngực đang căng cứng. Rồi cất giọng ngắn gọn, lạnh và dứt khoát:

-Mở.

Tiếng xà beng nện vào nắp quan tài vang lên khô khốc giữa khu rừng đang nín thở. Từng mảnh gỗ mục bật ra răng rắc. Nghe như tiếng xương cốt lâu năm vừa trở mình sau một giấc ngủ quá dài. Mấy người đàn ông đứng quanh đều nín thở. Cả gió cũng như chùng lại.

Khi nắp quan tài được cạy bật lên, tất cả đều sững sờ. Bên trong không có lấy một mẩu xương tàn. Mà lại là một bộ áo ngũ thân màu đỏ sậm mục gần hết, lớp vải cũ quắt queo như vẫn giữ hơi ấm của người từng mặc nó. Bên cạnh là đôi hài thêu nhỏ xíu, mũi cong thanh mảnh. Thứ hài chỉ dành cho những bước chân chưa bao giờ được phép đi tới nơi mình muốn. Và phủ kín đáy áo quan là một lớp tóc đen dày, dài và óng mượt. Cuộn lại như dòng nước tối, vẫn còn vẻ mềm mại đến rợn người. Tưởng chừng như người đàn bà ấy chỉ vừa nằm xuống từ đêm qua.

Đúng lúc đó, một cơn gió từ phía biển bắt thần thốc qua rừng. Quạt mạnh vào những tấm bạt công trình khiến chúng phành phạch như cánh buồm gặp giông. Ngọn đèn cao áp gần miếu chớp tắt liên hồi. Ánh sáng lúc tỏ lúc mờ hắt lên lớp tóc đen trong quan tài lạnh lẽo đến lạ. Từ mép hồ đào, một người công nhân bỗng la lên rồi lùi giật về sau. Ngay dưới chân anh ta, nền đất vừa hiện ra một đường nứt nhỏ, mảnh như sợi tóc, nhưng chạy ngoằn ngoèo rất nhanh về phía chân miếu. Từ khe nứt ấy, nước bắt thần rịn lên, lạnh ngắt, rồi cũng rút xuống tức thì, giống như lòng đất chỉ hé mắt nhìn người sống một thoáng, rồi lại lặng lẽ khép vào.

Bà lão giữ miếu đứng phía sau, chắp tay trước ngực. Giữa khu rừng lặng ngắt, bà cất giọng nhỏ nhưng rõ:

-Đất cũng như người. Bề ngoài yên ổn vậy thôi, chớ chuyện gì xảy ra, nó nhớ hết.

Bà chống gậy xuống lớp bùn ướt:

-Máu đổ ở đâu, nước mắt thấm ở đâu, đất nhớ chỗ đó.

Rồi bà nhìn chiếc quan tài vừa lộ ra khỏi lòng đất:

-Nhiều chuyện tưởng chôn rồi là hết, mà đâu có. Nó chỉ nằm im, chờ đúng lúc trời lên hỏi người sống cho ra lẽ.

Lời bà nhẹ như khói nhang, nhưng khiến lòng người nghe nặng xuống.

Diễm Thu đứng nhìn chiếc quan tài rất lâu. Điều thuốc trên tay vẫn âm ỉ cháy, nhưng đầu ngón tay nàng đã lạnh từ lúc nào không hay. Lần đầu tiên, nàng không còn thấy mảnh đất dưới chân là thứ để đo đạc, phân lô hay quy thành những con số lợi nhuận. Nó giống một thân thể đang nằm yên, bề ngoài tưởng cảm lạnh, nhưng sâu trong từng lớp đất vẫn giữ lại dấu chân người cũ, tiếng khóc của những kẻ đã khuất và cả những điều con người ngỡ đã chôn vùi từ lâu.

Bất giác, nàng hiểu ra rằng có những món nợ chẳng hề nằm trên sổ sách, không ghi thành điều khoản, cũng chẳng ai gửi giấy đòi. Vậy mà đất nhớ rất dai. Người ta có thể ký tên rồi quay lưng bước đi, có thể phủ lên mọi thứ bằng bê tông, quy hoạch hay những mỹ từ đẹp đẽ, nhưng chuyện đã xảy ra vẫn nằm đó, lặng lẽ chờ ngày bị chạm tới để trở mình.

Từ phía biển, một luồng gió lạnh bất ngờ lùa qua rừng già, làm những tán cây nghiêng ngả. Lá cọ vào nhau xào xạc như có vô số tiếng thì thầm cùng lúc nổi lên. Mấy ngọn đèn công trình lại chớp tắt liên hồi. Rồi từ đâu đó rất gần, gần đến mức tưởng như ngay sau lưng, bỗng vọng lại tiếng cười khe khẽ của đàn bà. Nhiều giọng chồng lên nhau, mỏng như tơ mà lạnh như hơi nước, nghe như một đám cung nữ đang ngồi sau bức rèm cũ, đưa tay che miệng cười về một bí mật chỉ những người chưa từng được sống cho mình mới hiểu thấu.

Một tên bảo vệ mặt cắt không còn giọt máu, quăng luôn cây đèn pin rồi cầm đầu bỏ chạy. Những người còn lại cũng bắt đầu nhón nháo.

Riêng Diễm Thu vẫn đứng yên. Nàng nhìn đắm đắm mái tóc đen trong quan tài, lâu đến nỗi tưởng như từng sợi tóc đang lặn ngược vào ký ức của chính mình. Trong đầu nàng hiện lên hình ảnh những người đàn bà trẻ nơi hoàng cung năm cũ, ngày ngày ngồi trước gương chải tóc, lắng nghe tiếng trâm cài khẽ chạm vào nhau trong căn phòng kín, rồi lặng lẽ đợi một bước chân có thể đi ngang đời mình mà mãi mãi không dừng lại.

Một nỗi ghen tức dâng lên nơi lồng ngực. Diễm Thư bật cười nhạt, tiếng cười mỏng và chát như đầu lưỡi vừa chạm phải vị máu. Nàng cúi nhìn bộ áo đồ trong quan tài, giọng khàn đi nhưng từng chữ rơi xuống sắc ngọt như lưỡi dao.

-Hồi đó đẹp để chờ được gọi tên.

Nàng ngẩng lên, mắt vẫn không rời người đàn bà nằm dưới đáy huyệt.

-Còn bây giờ, đẹp để được trả giá cao hơn.

Một thoáng im lặng lướt qua gương mặt nàng, ngăn thôi nhưng đủ để nghe rõ sự mỗi mết của một người vừa nhìn thấu đời mình.

-Tuồng khác nhau lắm. Nghĩ cho cùng, cũng chỉ là đem chính mình đổi lấy quyền được tồn tại.

Luân cau mày, gương mặt vốn răn rỏi giờ trắng bệch dưới ánh đèn chập chờn.

-Em còn nói được mấy câu đó sao?

Diễm Thư quay sang nhìn ông ta. Khóe môi vẫn nhếch lên, nhưng trong mắt không còn vẻ đắc thắng mà chỉ còn một thứ tỉnh táo lạnh buốt.

-Không nói vậy, chắc tôi phải giả bộ tin rằng mình khác họ.

Luân đứng lặng, môi khẽ động đậy như muốn nói điều gì đó, nhưng cuối cùng vẫn không thốt nên lời. Trong khoảnh khắc ấy, giữa khu rừng tối mịt và chiếc quan tài vừa bị đào lên khỏi lòng đất. Chính ông ta cũng nhận ra rằng thứ khiến người ta sợ nhất chưa bao giờ là người chết, mà là lúc bất ngờ thấy rõ gương mặt của mình trong số phận của họ.

Gió nổi lên dữ dội hơn. Những tàng cây cao va vào nhau rào rạt như sóng biển đang tràn vào tận rừng sâu. Và từ phía sau ngôi miếu, tiếng guốc lại vang lên.

Lộc cộc.

Lộc cộc.

Lần này âm thanh ấy không còn mơ hồ ở tận đâu xa, mà đã tiến tới rất gần, rõ mồn một như có người đang thong thả bước quanh họ trên nền đất ướt. Mỗi

tiếng guốc nện xuống đều đặn, khoan thai, nhưng chắc nịch đến mức nghe như bước chân của những người đàn bà đã đi suốt mấy trăm năm mà vẫn chưa tìm được nơi để dừng lại.

Diễm Thư chưa kịp cử động thì trong túi áo, chiếc chuông bạc bà giữ miếu đưa cho nằm trong túi bỗng rung lên dữ dội.

Leng keng.

Leng keng.

Tiếng kim loại nhỏ mà sắc, lạnh lạnh như tiếng trâm cài khẽ chạm vào nhau nơi hậu cung năm cũ. Nó như lời báo trước, như một dấu hiệu rằng những gì hiện ra trong đêm nay không còn là ảo giác của riêng nàng nữa.

Sống lưng Diễm Thư lạnh buốt. Và đúng lúc đó, sát bên tai nàng, rõ ràng như có ai ghé môi vào tóc mà thì thầm, giọng dịu dàng nhưng lạnh tới tận xương:

-Mi cũng giống tụi ta thôi.

Đó không phải lời đe dọa. Cũng chẳng hẳn là oán trách. Nó giống một câu nói thật lòng đến tận nhãn

của người đã đi hết một kiếp người và nhìn thấu mọi cuộc đời chác, mà đàn bà ở thời nào rồi cũng phải trải qua.

Diễm Thư quay phắt lại.

Không có ai cả.

Một mùi trầm hương rất cũ thoảng ngang trong gió, ngai ngái và buồn như khói nhang trong một ngôi từ đường lâu năm.

Nàng cúi xuống.

Trên nền đất ướt, dưới ánh đèn chập chờn, hiện ra những dấu chân đàn bà nhỏ nhắn, thanh mảnh như dấu hài thêu. Chúng nối nhau thành một hàng dài, dẫn sâu vào khu rừng tối om, nơi tiếng guốc vẫn còn lộc cộc vọng lại. Trong khi đó, chiếc chuông bạc trong túi nàng vẫn khe khẽ ngân vang. Từ giây phút ấy, một cánh cửa nào đó vừa thật sự mở ra, và Diễm Thư không còn đường nào để quay lại con người của ngày trước nữa.

\*

Hai ngày sau, báo chí bắt đầu đánh hơi được chuyện ở Thiên Sa. Tin đồn lan khắp Đà Nẵng nhanh như gió biển mùa chướng, sáng còn rì rầm trong máy quán cà phê ven sông Hàn, tới chiều đã thành đề tài trên bàn nhậu, trong các cuộc điện thoại kín đáo và trên những trang mạng đầy lời phán xét. Người ta kháo nhau rằng dưới khu nghỉ dưỡng có mộ cung tần triều Nguyễn. Kẻ nói Diễm Thư trần yếm đất để làm ăn. Người khác lại quả quyết nàng bị ma ám, động trúng chỗ không nên động nên giờ bị người âm đòi nợ.

Cổ phiếu công ty du lịch của nàng rớt không phanh. Đối tác bắt đầu rút vốn. Khách hủy phòng từng đoàn. Những kẻ trước đây vẫn cúi đầu trước mặt nàng, năn nỉ xin một dự án, một chữ ký hay chỉ một cái gật đầu, giờ quay lưng nhanh như nước triều rút khỏi bãi cát, để lại trên mặt đất những vệt rong rêu lạnh ngắt.

\*

Đêm xuống rất chậm trên villa số 9. Diễm Thư ngồi một mình bên quầy bar, ly rượu trên tay hát lên thứ ánh sáng đỏ sẫm như màu của một vết thương đã khô miệng mà chưa lành hẳn. Dưới chân núi, sóng biển vẫn nói nhau dội vào ghềnh đá, lớp này xô lớp

khác, nghe như có ai đứng ngoài đêm tối cố nói một điều gì đó mà nói hoài vẫn không trọn câu.

Nàng tắt màn hình điện thoại. Căn phòng như tối thêm một chút, và ngay trong khoảng lặng vừa khép lại đó, từ phía phòng tắm bỗng vọng ra tiếng nước chảy đều đều, rào rào, rào rào, lạnh lẽo như có ai đang vô tình mở lại một cánh cửa dẫn về những ký ức mà nàng tưởng mình đã khóa kín từ lâu.

Diễm Thư chậm rãi đứng dậy. Cửa phòng tắm khép hờ, chỉ để lọt ra một vệt sáng vàng nhạt nằm dài trên nền đá hoa cương lạnh ngắt như một dải lụa cũ. Nàng bước tới thêm vài bước rồi khựng lại. Trong tấm gương lớn phủ đầy hơi nước, hiện ra bóng một người đàn bà đang ngồi trước bàn trang điểm. Bà không còn vẻ nghiêm cẩn, quyền quý của người thiếu phụ áo Nhật Bình lần trước, người đàn bà này mảnh mai hơn, bờ vai thanh tú hơi xuôi xuống như mang theo một nỗi mệt mỏi rất lâu đời. Tấm áo lụa màu ngọc bích phủ quanh thân hình mỏng manh, mềm mại như một nhánh trúc non trong chôn cung cấm. Mái tóc đen dày buông thẳng xuống tận thắt lưng, óng lên như dòng nước đêm. Trên tay bà cầm chiếc lược ngà đã ngả màu thời gian. Mỗi lần chiếc lược đi chậm qua mái tóc, lại phát ra một âm thanh

thật nhỏ. Nhưng nghe kỹ thì giống hết tiếng năm tháng lặng lẽ trôi qua đời một người đàn bà, mà không để lại cho họ điều gì ngoài tiếc nuối.

Bà không quay đầu, chỉ nhìn Diễm Thu qua gương. Khuôn mặt thanh tú, trắng xanh như ánh trăng cuối tháng, đôi môi son nhợt nhạt khẽ cong lên, như cười, nửa như thờ dài.

-Mi có biết điều đau nhứt của đàn bà là chi không?

Diễm Thu đứng yên, bàn tay vô thức siết chặt lấy thành cửa. Ngoài kia, sóng biển vẫn dòn dập xô vào chân núi, hết lớp này tới lớp khác, như biển cũng đang cố nói ra một điều gì đó mà suốt bao đời vẫn chưa nói trọn.

Người đàn bà cúi mắt. Chiếc lược dừng giữa mái tóc dài, và trong đôi mắt sâu thẳm của bà như có một lớp nước mỏng trong veo, buồn đến nao lòng.

-Không phải là không được yêu.

Bà ngược lên, nhìn thẳng vào Diễm Thu. Giọng nói mềm như tơ, nhưng mỗi chữ rơi xuống đều lạnh đến tận xương.

-Mà là đi hết một kiếp người, tới lúc ngoảnh lại mới hay mình chưa từng sống một ngày nào cho chính mình.

Ngoài khơi, một con sóng lớn bất thần đập mạnh vào ghềnh đá. Tiếng động vang dội như thể ở đâu đó giữa trời, giữa biển và sâu thẳm trong lòng người đàn bà đang đứng lặng trước gương vừa xuất hiện một đường nứt mảnh, vô hình mà đủ sức làm chao đảo cả một đời người.

Điểm Thư nuốt khan, cổ họng khô rát.

-Bà là ai?

Người đàn bà vẫn ung dung chải tóc. Mỗi nhịp lược đi qua, vài giọt nước rơi xuống nền đá, tí tách, tí tách, đều đặn như nhịp thời gian đang nhỏ xuống đời người.

Một lúc khá lâu, bà mới cất tiếng, giọng nhẹ như hơi gió lùa qua khe cửa lúc nửa khuya.

-Hồi còn sống, người ta gọi ta là Tài nhân Cửu giai.

Bà khẽ bật cười. Tiếng cười mỏng và khô, nghe như tờ giấy cũ bị vò nhẹ trong lòng bàn tay.

-Một phẩm bậc thấp tới mức khi chết rồi, người ta cũng chẳng buồn nhớ tên thật của mình.

Gió biển bất thần nổi mạnh, quất từng tràng ràn rạt vào vách núi. Tấm rèm trắng tung phấp phật như cánh chim lạc giữa cơn giông. Một luồng lạnh bò dọc sống lưng, Diễm Thu vẫn đứng yên. Cả đời nàng đã va chạm đủ hạng người, từ quan chức quyền lực, đại gia sành đời, đám đầu nậu đất đai cho tới những gã đàn ông vừa bước khỏi giường ngủ đã trở mặt trên bàn thương lượng. Chưa ai khiến nàng phải ngán. Nghĩ cho cùng, ma quỷ đôi khi cũng chỉ là một hình dạng khác của ký ức.

Nàng châm thuốc. Ngọn lửa bùng lên trong chớp mắt, hắt quầng sáng đỏ nhỏ xíu lên đôi mắt đang khẽ rung.

-Bà muốn gì ở tôi?

Người đàn bà trong gương chậm rãi ngẩng mặt. Khuôn mặt bà đẹp một cách u buồn, như đóa quỳnh nở muộn giữa đêm khuya. Đôi mắt sâu hun hút, tĩnh lặng và tối như mặt nước dưới đáy giếng cổ.

-Mi mang trong người dòng máu của tụi ta.

Diễm Thư nhếch môi cười nhạt.

-Bạ vừa thôi.

Người đàn bà vẫn nhìn nàng, ánh mắt không lay động.

-Ngoại mi gốc Phú Xuân. Tới đời thứ ba trong họ, có người từng hầu hạ ở viện Đoan Trang.

Điều thuốc trên tay Diễm Thư rơi xuống nền gạch. Tàn lửa tóe ra một đốm đỏ nhỏ rồi tắt ngấm, để lại một chấm tro xám xịt như dấu vết của một điều vừa bị chạm trúng.

Người đàn bà vẫn tiếp tục, giọng trầm buồn như tiếng nước chảy qua nhiều lớp phù sa.

-Đàn bà trong dòng họ mi, đời nào cũng biết cách sống. Người thì lấy sắc đẹp để giữ lấy chút bình yên, người lấy sự nhẫn nhịn để đi qua bão tố, người lại đem chính máu thịt mình mà đổi lấy một chỗ đứng trong đời.

Bà khẽ đặt tay lên bụng dưới. Động tác nhẹ như một làn gió thoảng, nhưng trong đôi mắt ấy bỗng hiện lên một nỗi buồn sâu hun hút.

-Có người chưa kịp làm mẹ đã phải mang con chôn trong lòng. Người sinh con ra rồi lại giữ không nổi. Người đến lúc nhắm mắt xuôi tay vẫn còn nghe tiếng một đứa trẻ chưa từng được gọi tên khóc đâu đó giữa đêm khuya.

Diễm Thư thấy toàn thân mình lạnh đi. Trong khoảnh khắc ấy, nàng không còn phân biệt được tiếng sóng ngoài khơi với những âm thanh xa xăm đang dội về từ chính ký ức của mình.

Người đàn bà ngừng lại. Khoảng lặng giữa hai người mỏng đến mức tưởng chỉ cần thổi mạnh là tan đi. Rồi bà nhìn thẳng vào Diễm Thư nói rất khẽ, mà từng chữ rơi xuống sắc như đầu kim.

-Đàn bà trong dòng họ mi, đời nào cũng giỏi sống.

Bà dừng lại, đôi môi khẽ mấp máy như thương mà trách.

-Nhưng không đời nào được yên.

Diễm Thư choàng tỉnh lúc trời chưa sáng, không rõ mình đã thiếp đi từ lúc nào. Ngoài trời, rạng sáng vừa chớm. Mặt biển Sơn Trà chì xám và nặng nề như một tấm kim loại khổng lồ. Sóng ngoài khơi dội

vào ghềnh đá từng đợt trầm đục, nghe như tiếng vật gì đó đang lăn mãi trong lòng núi mà không tìm được lối ra.

\*

Sáng hôm sau, khi mặt trời còn chưa lên hẳn khỏi mặt biển và những dải mây mỏng vẫn còn lững thững trôi trên đầu bán đảo Sơn Trà, đoàn công an kinh tế đã xuất hiện trước cổng khu nghỉ dưỡng. Những chiếc xe màu sẫm lặng lẽ nối đuôi nhau chạy vào, bánh xe nghiêng lên lớp sỏi ướt nghe khô và lạnh như tiếng một cánh cửa vừa khép lại sau lưng ai đó. Máy nhân viên lễ tân đứng nép trong đại sảnh, không ai dám nói lớn, chỉ nhìn nhau bằng ánh mắt thấp thỏm như thể ai cũng linh cảm được rằng cơn sóng này, một khi đã dâng lên, sẽ không dễ gì rút xuống.

Đơn tố cáo dự án Thiên Sa lấn đất rừng được gửi đi đúng vào lúc những đoạn video cũ của Diễm Thu bắt đầu lan khắp mạng xã hội với tốc độ chóng mặt, như dầu loang trên mặt nước. Hết đoạn nàng vòng tay ôm eo một vị thứ trưởng giữa tiếng nhạc và ly rượu va nhau lạnh canh trong một buổi tiệc kín. Lại tới cảnh nàng bước ra khỏi khách sạn cùng một doanh nhân Hàn Quốc khi trời gần sáng, mái tóc còn

rối và gương mặt mệt mỏi sau một đêm thương lượng, không biết đâu là công việc, đâu là phần đời riêng tư. Rồi người ta truyền tay nhau cả đoạn video nàng tát thẳng vào mặt một nữ nhân viên ngay giữa nhà hàng. Cái tát gọn lỏn mà sắc như một nhát dao, đủ để thiên hạ có thêm bằng chứng rằng, người đàn bà ấy không chỉ có quyền lực mà còn lạnh lùng tới mức không cần giữ ý với ai.

Và như mọi khi, đám đông lập tức ùa tới.

“Con đàn bà này giàu lên nhờ ngủ với quan.”

“Đúng thứ hồ ly tinh.”

“Loại như vậy mà cũng đi làm từ thiện, nghe mắc cười.”

Những câu chữ hiện lên dày đặc trên màn hình điện thoại, lạnh tanh mà sắc lẹm. Mỗi lời bình luận giống như một viên đá nhỏ, tự nó chẳng đáng bao nhiêu, nhưng hàng ngàn viên đá ném cùng một lúc thì cũng đủ làm người ta bầm dập.

Thiên hạ bắt đầu đào xới lại cả hai đời chồng của nàng, lật tung từng mẩu chuyện cũ, từ những cuộc ly hôn ồn ào, những mối quan hệ nhập nhằng, cho tới

những tin đồn chưa từng được kiểm chứng. Chúng bị kéo ra phơi dưới thứ ánh sáng trắng nhợt và không chút thương xót của dư luận. Nơi con người ta thường thích phán xét hơn là tìm hiểu. Thích nhìn một người ngã xuống hơn là tự hỏi họ đã phải đánh đổi những gì để đi tới chỗ đó.

Diễm Thư từ lâu đã hiểu rất rõ quy luật ấy. Một người đàn ông tàn nhẫn, thủ đoạn, thậm chí đạp lên vai kẻ khác để bước lên cao, nhiều khi vẫn được khen là bản lĩnh, biết làm ăn. Nhưng một người đàn bà đẹp, sắc sảo và giàu có thì gần như mặc nhiên bị nghi ngờ rằng phía sau sự thành công ấy thế nào cũng có điều khuất tất. Đàn ông được quyền gọi tham vọng là chí lớn. Đàn bà, chỉ bước nhanh hơn một chút, đã bị xem như kẻ biết dùng thân xác để đổi chác.

Nàng hiểu điều đó lâu tới mức không còn thấy ngạc nhiên nữa. Nàng mệt. Cái mệt không tới ào ạt như một cơn sốt, mà thấm xuống rất chậm, rất sâu, giống như nước biển ngày này qua tháng khác âm thầm ăn mòn ghềnh đá. Bề ngoài, tảng đá vẫn đứng đó, trông như chẳng hề suy sụp. Nhưng ở bên trong, từng thớ đá đã rỗng dần đi lúc nào không hay. Và sáng hôm ấy, khi ngồi một mình nhìn những con

sóng bạc đầu liên tục xô vào bờ rồi tan ra trong bọt trắng, Diễm Thu bỗng thấy mình cũng giống như vậy. Vẫn còn nguyên dáng vẻ của một người đàn bà mạnh mẽ. Nhưng tận sâu trong lòng, có những chỗ đã bị bào mòn đến mức chỉ cần thêm một đợt sóng nữa thôi. Mọi thứ có thể sụp xuống mà không phát ra tiếng động nào.

Chiều xuống, khi ngồi một mình trong căn phòng nhìn ra biển, Diễm Thu bỗng thấy cái mệt ấy không chỉ đến từ đám đông ngoài kia, mà như bị khuấy dậy từ một nơi sâu hơn nhiều, nơi nàng đã cố chôn kín từ rất lâu. Vài ký ức tưởng đã mất, vậy mà chỉ cần một câu hỏi vô tình chạm tới là lập tức trỗi lên nguyên vẹn, sắc lạnh như lưỡi dao vừa được kéo khỏi bao.

\*

Buổi chiều, Diễm Thu tự lái xe xuống chợ cá Thọ Quang. Vừa bước xuống xe, nàng đã bị bao trùm bởi cái mùi quen thuộc của cá tươi, của nước đá đang tan, của nước biển lẫn với mồ hôi người lao động. Tiếng máy ghe nổ phành phạch ngoài bến hòa với tiếng thùng xộp bị quăng xuống nền xi măng. Tiếng người mua kẻ bán cãi qua cãi lại om sòm, tạo thành một thứ âm thanh hỗn độn mà đối với nàng lại thân thuộc hơn bất cứ bản nhạc sang trọng nào trong mấy

quán bar ven biển. Mặt chợ loang loáng nước. Những con cá bạc bụng nằm nổi nhau trên sạp, ánh lên dưới thứ nắng muộn đang nhạt dần sau tầng mây thấp. Máy người đàn bà xắn quần tới gối, tay thoăn thoắt lựa cá, miệng vẫn nói cười lanh lảnh. Mọi thứ trước mắt Diễm Thư gần như không thay đổi, y như hồi nàng mới chân ướt chân ráo tới Đà Nẵng, trong túi không có gì ngoài vài bộ đồ cũ và một cái ý nghĩ lì lợm rằng đời này mình phải ngoi lên cho bằng được.

Một bà bán cá già nhận ra nàng. Bà ngược lên khỏi thau cá, đôi mắt đã đục vì tuổi tác vẫn còn sắc như lưỡi dao fillet.

-Hồi xưa con Thư đi mua mấy cái đầu cá về nấu cháo, ai dè bữa nay dữ thần dữ thánh.

Diễm Thư bật cười. Nụ cười vẫn vậy nhưng nơi khöhe môi thấp thoáng chút mỏi mệt mà trước đây nàng không bao giờ để lộ.

-Nhờ mấy dì chửi con riết nên con mới lì tới giờ đó chớ.

Bà già cũng cười, nhưng rồi ánh mắt chợt chùng xuống. Bà nhìn quanh như sợ ai nghe được, đoạn hạ giọng:

-Thiệt tình, có ma không bây?

Diễm Thư không trả lời ngay. Nàng châm điều thuốc, rít một hơi dài rồi đưa mắt nhìn ra phía cửa biển.

Ngoài xa, mây đen từ phía chân trời kéo xuống thấp đến mức tưởng như chỉ cần đưa tay ra là chạm được. Mặt trời chiều chìm dần sau một màn mưa mỏng, để lại trên mặt nước một vệt đỏ quạch, âm ỉ như than hồng sắp tàn. Gió biển thổi lồng lộng, cuốn mùi mặn và hơi nước lạnh lùa qua tóc nàng. Trong đầu Diễm Thư bỗng vang lên câu nói của người đàn bà trong gương đêm qua:

“Đời nào cũng giỏi sống. Nhưng không đời nào được yên.”

Câu nói ấy như một cái gai mắc ngang lồng ngực. Một cơn tức nghẹn bất thần dâng lên. Nàng cúi đầu, quăng mạnh điều thuốc xuống nền chợ đọng nước. Tàn lửa chạm mặt xi măng ướt, xèo lên một tiếng nhỏ rồi tắt ngấm.

-Đéo có ai ép tụi tôi phải sống kiểu đó hết.

Giọng nàng bật ra hơi lớn. Mấy người bán cá gần đó đều quay lại nhìn. Diễm Thư nhìn ra phía cửa biển, đốt điếu thuốc mới, rít một hơi dài rồi quăng xuống nền chợ ướt.

-Có ma không bà? Có. Nhưng mà loại đáng sợ nhất không mặc áo ngũ thân đâu.

Bà già nhìn nàng, không hỏi thêm.

#### 4.

\*\*\*

Chiều hôm đó, mưa bất thần trút xuống Đà Nẵng dữ dội như thể ai vừa nghiêng cả biển nước đổ ụp lên thành phố. Mưa miền Trung vốn vậy, không lây rây dai dẳng mà đổ thẳng xuống mặt đất bằng tất cả sức nặng của bầu trời, trắng xóa và quyết liệt như một cơn giận bị dồn nén từ rất lâu.

Diễm Thư đang chuẩn bị đến một buổi tiệc có mặt nhiều đối tác lớn, cùng những cơ hội làm ăn đáng

giá. Nàng vẫn trang điểm kỹ lưỡng như mọi khi, nhưng trong lòng lại nặng trĩu một nỗi bất an không gọi thành tên. Đạo gần đây, có những đêm dù đã uống nửa chai rượu và nuốt thêm thuốc ngủ, nàng vẫn thức trắng gần tới sáng. Người đàn bà trong gương vẫn đẹp, nhưng vẻ đẹp ấy bắt đầu giống lớp men giữ quá lâu, bên ngoài còn bóng bẩy mà bên trong đã thấp thoáng những đường rạn mỏng.

Nàng lái xe dọc đường Võ Nguyên Giáp. Cơn mưa quét liên tục nhưng phía trước vẫn mờ đục. Những khu resort sáng đèn nép sau hàng dừa nghiêng ngả trong gió, trông như những người đàn bà sang trọng đang cố giữ vẻ bình thản trước một nỗi lo chẳng tiện gọi thành lời.

Đà Nẵng giàu lên quá nhanh, nhanh đến mức nhiều người quên mất nơi này từng chỉ có bãi cát, làng chài và mùi nước mắm phơi trong gió biển. Diễm Thư đi lên cùng cơn khát ấy nên hiểu rõ hơn ai hết. Chẳng khách sạn năm sao nào mọc lên chỉ bằng lý tưởng. Muốn dựng một khu nghỉ dưỡng lộng lẫy thì phải có người rời khỏi mái nhà của mình. Muốn giữ lại một bãi biển đẹp cho du khách thì thế nào cũng có những chiếc ghe cá lạng lẽ dạt sang nơi khác.

Người làm quy hoạch gọi đó là phát triển. Dân nghèo gọi là bị đẩy đi. Còn những người như nàng hiểu rằng phía sau mỗi cơ hội luôn có một cái giá được ai đó trả thay.

Xe vừa queo lên đường Hoàng Sa thì điện thoại reo.

Là Khải.

Cậu trai hai mươi bảy tuổi nàng quen gần một năm nay. Một huấn luyện viên thể hình với làn da rám nắng, nụ cười sáng và cái vẻ vô tư của những đứa con trai miền biển, chưa va hết những góc cạnh của đời người. Ban đầu, Diễm Thư chỉ xem đó là một cuộc vui. Không ngờ rồi lại thành thói quen.

Nàng bắt máy.

-Chị đang ở đâu?

-Ngoài đường.

-Em qua được không?

Diễm Thư im lặng vài giây rồi khẽ cười.

-Qua làm gì?

Giọng Khải chùng xuống, mộc mạc như một đứa trẻ vừa nói ra điều thật lòng nhất.

-Nhớ chị.

Diễm Thu tắt loa ngoài, lặng lẽ nhìn màn mưa đang quất xiên qua kính lái. Những câu nghe qua tưởng ngây ngô, vậy mà càng đi nhiều qua năm tháng, người đàn bà càng dễ mềm lòng. Hồi còn trẻ, nghe ai nói nhớ mình, nàng thường nghĩ đó chỉ là câu cửa miệng. Nhưng đến tuổi này, điều khiến người ta rung động không còn là những cuộc vui chóng tàn, mà là cảm giác giữa bao nhiêu hững hờ vẫn còn có một người thật lòng muốn ở gần mình.

Khóe môi nàng khẽ cong lên.

-Đề tối nhé.

Khải đến villa lúc gần chín giờ tối. Mưa vẫn chưa dứt. Nước từ mái hiên chảy xuống thành những sợi bạc mờ mờ trước cửa kính. Cậu mặc áo thun đen ướt sũng, tóc dính sát xuống trán, vừa bước vào đã vòng tay ôm lấy nàng từ phía sau. Hơi ấm từ lồng ngực trẻ trung ấy áp vào lưng khiến Diễm Thu nhắm mắt vài giây. Nàng thích cảm giác đó. Cảm giác cơ thể mình

vẫn còn biết rung động, vẫn còn nhớ cách dựa vào một người khác. Khái cúi xuống hôn lên cổ nàng.

-Chị gầy đi rồi.

-Già rồi chứ gầy gì.

Cậu xoay nàng lại, nhìn thật lâu bằng ánh mắt trong treo không toan tính.

-Chị đẹp mà.

Diễm Thư bật cười, nửa đùa nửa thật.

-Mấy thằng con trai tụi bây mới là thứ nguy hiểm nhất đời.

Hai người ngồi xuống sofa. Ngoài khung cửa, sấm chớp lóe lên trên mặt biển. Trong căn phòng chỉ còn tiếng mưa, tiếng thở và hơi ấm của hai cơ thể đang tìm đến nhau như tìm một nơi trú ẩn. Đối với Diễm Thư, điều khiến nàng gắn bó với Khải không phải chỉ vì tuổi trẻ của cậu, mà vì ở bên cậu nàng không phải chứng minh điều gì cả. Không cần khôn ngoan, không cần sắc sảo, không cần luôn luôn thắng thế. Chỉ là một người đàn bà mệt mỏi đang muốn được ôm. Khi Khải hỏi nhỏ bên tai:

-Lên phòng nghe chị?

Diễm Thu khẽ gật đầu.

Mưa đập ràn rạt lên cửa kính tầng hai. Căn phòng chỉ bật ngọn đèn ngủ vàng dịu. Gió biển thổi làm tấm rèm phấp phồng như hơi thở. Hai người quán láy nhau giữa tiếng mưa và tiếng sóng.

Đúng lúc một tia chớp xé sáng mặt biển, Diễm Thu bỗng nhắm mắt lại. Trong bóng tối sau mi mắt, không hiểu sao nàng lại nghe rõ tiếng sóng vỗ, đều đặn và xa xăm như tiếng thở của một người đang cố giữ mình không vỡ ra.

Mấy tuần nay, Khải đã đủ gần để nhận ra trong Diễm Thu đang có một điều gì đó lặng lẽ đổi khác. Nhiều khi nàng đang nói bỗng dừng giữa câu, nghiêng đầu như vừa nghe thấy tiếng ai gọi từ một nơi rất xa. Lúc thì nửa đêm giật mình thức dậy, ngồi bất động trên giường, mắt nhìn đăm đăm vào một góc tối với vẻ mặt ngơ ngác như người vừa đi lạc quá sâu trong một giấc mơ mà chưa tìm được đường trở ra.

Cậu không biết đó là bóng ma thật sự của những người đàn bà xưa, là nỗi oan của đất đai và những

phận người từng bị xóa tên, hay chỉ là sự mỗi một chất chông quá lâu khiến tâm trí nàng bắt đầu tự tạo ra những hình bóng để đối thoại với chính mình. Nghĩ cho cùng, ranh giới giữa ma quỷ và ký ức đôi khi cũng mỏng như làn khói thuốc lững lờ trước mặt. Những thứ người đời gọi bằng những cái tên rất hiện đại như ám ảnh, sang chấn hay rối loạn tinh thần, nhưng cũng có những đêm, khi con người ta đã đi quá xa khỏi sự bình yên của mình, ai dám quả quyết rằng quá khứ không biết cách lần theo bóng tối mà quay về gõ cửa.

Khải không đủ hiểu biết và từng trải để giải thích điều đó, cũng không chắc mình nên tin vào tâm linh hay tin vào những lý lẽ tinh tảo của thời nay. Cậu chỉ biết rằng người đàn bà đang ở trong vòng tay mình, vốn từng sắc sảo và cứng cỏi như không gì có thể làm lung lay, giờ đây lại mong manh đến lạ, như là chỉ cần buông tay ra một chút thôi là nàng sẽ vỡ vụn giữa tiếng mưa đêm.

Vẻ đẹp dịu dàng nhất của tuổi trẻ nằm ở chỗ đó. Khi thương một người, người ta không thấy cần phải mở cho bằng hết những cánh cửa đã khép kín trong lòng họ, cũng không sót ruột truy hỏi điều gì đã xảy ra hay đòi mọi nỗi buồn phải có lời giải thích rõ ràng.

Người ta chỉ lặng lẽ ở bên, vừa đủ gần để đôi phương biết rằng nếu có lúc mỏi mệt quá mà quay đầu lại, vẫn còn một bờ vai ấm để tựa vào.

Khải thương Diễm Thu rất bản năng, như thương một người đàn bà từng khiến cậu thấy mình trưởng thành hơn, như thương một con người đang âm thầm mang theo một gánh nặng quá sức mà không biết đặt xuống ở đâu. Cậu không hiểu hết quá khứ của nàng, cũng chưa đủ từng trải để nhận ra sau vẻ sắc sảo và điềm tĩnh của người lớn thường có những vết nứt được che giấu rất khéo. Nhưng càng nhìn Diễm Thu, cậu càng cảm thấy phía sau ánh mắt lạnh và giọng nói chắc nịch ấy là một nỗi cô đơn.

Khải nhìn Diễm Thu, trong lòng có một cảm giác là lạ. Hồi còn nhỏ, ba cậu cũng hay nhìn ra biển với cái vẻ mặt tương tự như nàng, như đang cộng trừ điều gì đó mà không bao giờ ra số chắn. Ba là thợ hàn, cả đời không giàu không nghèo, chết ở tuổi năm mươi ba vì ung thư phổi, chưa kịp thấy Khải đoạt huy chương. Cậu không biết tại sao lúc này lại nhớ tới ba. Cậu biết rằng người đàn bà trước mặt, dù khác ba nó hoàn toàn, lại đang mang cùng cái vẻ của người đã trả giá cho một thứ gì đó mà chính họ cũng không chắc là đúng.

Diễm Thư nhìn Khải rất lâu. Trong mắt nàng vẫn còn nguyên nỗi hoảng hốt của một người vừa chạm vào đáy sâu của chính mình, nhưng tận cùng của sự hoảng hốt ấy đã le lói một nhu cầu bản năng và dữ dội được níu lấy hơi ấm của một con người đang hiện diện trước mặt.

Nàng kéo Khải sát lại, đặt lên môi cậu chàng một nụ hôn sâu và gấp gáp. Nụ hôn không còn mang vẻ ve vuốt thông thả thường ngày, mà nóng bỏng và mãnh liệt, dường như nàng đang cố dùng toàn bộ hơi thở, da thịt và sức lực còn lại để đẩy lùi cái lạnh vô hình đang âm thầm bò ra từ quá khứ. Hơi thở nàng dồn dập, đứt quãng nơi cổ họng, vừa như một tiếng nấc, vừa như sự vùng vẫy tuyệt vọng của một người đang sợ nếu buông tay ra, mình sẽ chìm trở lại vào khoảng tối không đáy.

Khải thoáng khựng lại trước sự cuồng nhiệt bất ngờ ấy, rồi vòng tay ôm lấy nàng. Càng được ôm chặt, Diễm Thư càng hôn mạnh hơn, gần như muốn ép thân nhiệt của hai con người nhập vào nhau trong một khoảnh khắc ngắn ngủi. Trong giây phút đó, nàng không nghĩ đến đúng sai, quá khứ hay ngày mai. Nàng chỉ biết rằng mình cần cảm giác rất thật của một lồng ngực đang phập phồng dưới tay, một

hơi thở ẩm áp áp sát vào da thịt, để tự nhắc mình rằng giữa bao nhiêu lạnh lẽo và hỗn độn, mình vẫn còn đang sống.

\*

Sáng hôm sau, Khải rời villa sớm. Trước khi đi, cậu ôm nàng từ phía sau trong căn bếp còn thơm mùi cà phê mới pha.

-Hay chị nghỉ vài bữa đi.

Diễm Thư mỉm cười.

-Nghỉ gì?

Khải tựa cằm lên vai nàng.

-Em thấy chị giống người sắp gãy.

Nàng bật cười.

-Chị gãy mấy lần rồi. Chưa chết được đâu. Khải im lặng hồi lâu, rồi hỏi rất khẽ:

-Chị có thương em không?

Câu hỏi đơn sơ ấy khiến Diễm Thu đứng yên. Nàng từng đi qua không biết bao nhiêu người đàn ông: kẻ dùng tiền để mua tình, kẻ dùng tình để đổi quyền, kẻ lên giường rồi coi nhau như chưa từng tồn tại. Nhưng rất hiếm người hỏi nàng câu đó bằng giọng chân thành đến vậy. Diễm Thu không trả lời. Nàng chỉ đưa tay vuốt tóc Khải, như vuốt lên một phần tuổi trẻ mà mình đã đánh rơi từ rất lâu.

-Đi đi em.

Khải nhìn nàng thật lâu rồi lặng lẽ bước ra cửa. Đứng bên khung kính, Diễm Thu dõi theo chiếc xe khuất dần dưới con dốc dẫn xuống biển. Đến khi bóng xe biến mất hẳn trong màn sương, nàng mới nhận ra lòng mình trống hoác như vừa đánh mất một thứ gì. Không hẳn là tình yêu. Có thể là tuổi trẻ. Mà tuổi trẻ, một khi đã đi qua, dù có nhiều tiền đến đâu cũng không thể mua lại được.

## 5.

\*\*\*

Buổi trưa hôm đó, đoàn thanh tra xuất hiện ở Thiên Sa giữa lúc nắng đang đứng bóng. Mặt biển ngoài kia xanh đến lóa mắt, nhưng cái xanh ấy không gọi bình yên, mà lạnh và sắc như một lưỡi dao vừa được mài kỹ. Dẫn đầu đoàn là Trần Bá Vỹ, Phó giám đốc Sở Tài nguyên. Người đã từng bước ra từ phòng ngủ của Diễm Thu vào những buổi sáng còn mùi nước hoa và ga giường chưa kịp nguội. Cũng là kẻ năm nào từng quỳ trong phòng khách sạn ở Bangkok, ôm chân nàng mà khóc tức tưởi như một đứa trẻ khi vợ phát hiện chuyện bồ bịch.

Vậy mà giờ đây, đứng trước mặt nàng trong căn phòng họp tầng cao nhìn thẳng ra biển Sơn Trà, Vỹ mặc áo sơ mi trắng được là phẳng không một nếp nhăn, cà vạt thắt chỉnh chu. Gương mặt lạnh tanh như giữa hai người chưa từng có một đêm nào chung gối, chưa từng có những lời ngọt ngào nói trong bóng tối, cũng chưa từng có những khoản tiền lặng lẽ chuyển qua lại giữa những cái nắm tay tưởng chừng thân mật. Đời là vậy. Đàn ông nhiều khi đổi mặt còn nhanh hơn con nước ngoài khơi. Mới tối qua còn ôm người ta như thể không rời được, sáng ra đã có thể đứng thẳng lưng đọc quyết định như thể trước mắt mình chỉ là một cái tên trong hồ sơ.

Diễm Thư đứng ở đầu bàn, hai tay đặt nhẹ lên mặt kính, mắt nhìn thẳng vào Vũ không chớp. Sau lưng nàng, mặt biển trải ra mênh mông, từng lớp nắng trượt trên sóng rồi vỡ thành vô số mảnh bạc, đẹp tới mức lạnh người.

Vũ đặt tập hồ sơ dày xuống bàn. Tiếng bìa cứng chạm vào mặt kính vang lên khô và dứt khoát.

-Khu này có dấu hiệu vi phạm quy hoạch rừng đặc dụng, đồng thời sử dụng phần diện tích chưa hoàn tất thủ tục chuyển đổi mục đích.

Diễm Thư nhếch môi. Nụ cười mỏng và sắc như lưỡi dao cạo.

-Tối giờ anh mới biết chuyện đó sao?

Vũ không đổi sắc mặt.

-Tôi đang làm việc theo quy định.

Diễm Thư bật cười. Tiếng cười nhỏ thôi, nhưng rơi xuống căn phòng im phăng phắc nghe gai người.

-Hồi nằm trên giường với tôi, anh đâu có nói chuyện bằng cái giọng này.

Mấy cán bộ ngồi quanh bàn đồng loạt cúi xuống giấy tờ, không ai dám ngẩng mặt. Không khí trong phòng đặc quánh lại, nặng như thể vừa có ai đổ một lớp nhựa đường nóng hổi lên những bộ sơ mi trắng tinh.

Hàm Vỹ siết chặt.

-Chị nên cẩn thận lời nói.

Diễm Thu bước chậm về phía hắn. Mùi nước hoa quen thuộc của nàng lặng lẽ lan trong không khí, thứ hương thơm đã từng khiến người đàn ông trước mặt mất ngủ không biết bao nhiêu đêm. Nàng dừng lại ngay bên cạnh, giọng tỉnh queo như đang nói chuyện thời tiết.

-Cẩn thận hả? Hồi anh lấy tiền của tôi mua căn hộ cho con nhỏ tiếp viên ở Thanh Khê, anh có cẩn thận được như vậy không?

Gương mặt Vỹ đổi sắc chỉ trong một thoáng.

-Chị đừng nói bậy.

Diễm Thu nghiêng đầu, nhìn hắn như nhìn một đứa trẻ đang cố chối điều ai cũng biết.

-Muốn tôi đọc luôn số tài khoản không?

Ngoài khung kính, mây đen từ phía biển ùn ùn kéo tới. Ánh nắng vừa rồi còn chói chang bỗng bị nuốt gọn, để lại trên mặt nước một màu chì xám đục như cả bán đảo Sơn Trà đang khoác tang.

Vỹ nhìn nàng rất lâu. Trong mắt hấn lẫn lộn đủ thứ: giận dữ, lo sợ, và cả sự bất lực của một người hiểu quá rõ người đàn bà trước mặt có thể đẩy mình rơi xuống bất cứ lúc nào.

Cuối cùng, hấn hạ giọng.

-Thư, em dừng lại đi. Trên kia quyết đánh em thiệt rồi.

-Trên kia là ai?

-Những người từng ăn với em.

Diễm Thư cười nhạt, đầu ngón tay khẽ gõ lên mặt kính.

-Ăn no rồi, giờ muốn nuốt luôn tôi chứ gì.

Vỹ nhìn nàng, một thoáng gì đó thoáng qua mặt ông ta. Không hấn là ông hỏi hận, nhưng cũng không

còn là sự lạnh tanh ban đầu. Trong một giây rất ngắn, ông ta nhớ tới điều gì đó từ rất lâu trước khi cả hai bước vào cái trò này.

Ông từng là một sinh viên luật giỏi. Diễm Thư biết điều đó. Ông đã kể, một đêm nằm cạnh nàng ở khách sạn Đà Lạt, giọng không say mà nghe như đang mơ. Hồi trẻ ông muốn làm luật sư bào chữa cho người nghèo. Rồi cuộc sống xảy ra, như cách cuộc sống vẫn hay xảy ra với những người có lý tưởng nhưng không đủ tiền. Khoảnh khắc đó qua rất nhanh. Ông siết lại hàm.

Vỹ siết tập hồ sơ tới mức các khớp ngón tay trắng bệch.

-Em nghĩ mình sạch lắm sao?

Câu hỏi đó làm Diễm Thư im lặng trong chốc lát. Ngoài kia, từng đợt sóng trắng xóa liên tiếp đập vào chân núi, lớp này vừa tan thì lớp khác đã xô tới, giống hệt những câu hỏi của đời người mà nhiều khi không ai trả lời cho tới tận cuối đời.

Diễm Thư nhìn thẳng vào mắt Vỹ.

-Tôi chưa bao giờ nói mình sạch.

Nàng cúi xuống, ghé sát đến mức hẳn có thể nghe rõ từng nhịp thở của nàng.

-Nhưng ít ra, tôi dơ bằng chính sức của mình.

Mặt Vỹ tái hẳn đi.

Đúng lúc ấy, cánh cửa phòng họp bật mở. Một cán bộ trẻ bước vào, tay cầm xấp tài liệu còn thơm mùi mực in, giọng hơi run nhưng cố giữ bình tĩnh.

-Báo cáo anh Vỹ, bộ phận pháp chế vừa đối chiếu xong. Phần đất phía bắc dự án có 3,2 hecta nằm ngoài ranh giới được phê duyệt. Ngoài ra, hồ sơ đền bù cho hai mươi bảy hộ dân vẫn còn chữ ký bị khiếu nại.

Căn phòng im bật.

Người cán bộ nuốt nước bọt rồi nói tiếp:

-Bốn hộ khai rằng họ chưa từng nhận đủ tiền, và một cụ bà bảy mươi tám tuổi vừa nộp bản ghi âm. Trong đó có giọng một người yêu cầu bà ký vào biên bản trắng rồi hứa “mọi việc đã có chị Thư lo”.

Mọi ánh mắt đồng loạt quay về phía Diễm Thư.

Nàng không hề chớp mắt.

Một thành viên đoàn thanh tra mở máy tính, bật đoạn ghi âm ngay giữa phòng. Tiếng một bà già miền biển run run vang lên giữa tiếng sóng và tiếng gió lùa qua micro:

-Nhà tui ở đó từ thời cha mẹ tui chết ngoài biển. Các chú nói ký đại đi rồi sẽ tính sau. Ký xong, người ta ủa luôn cả miếu thờ mấy người chết trôi.

Lời cuối cùng của bà cụ vừa dứt thì một tiếng sét nổ rền ngoài biển, làm lớp kính lớn rung lên bần bật.

Vỹ hít sâu, lấy từ trong hồ sơ ra một quyết định đã đóng dấu đỏ.

-Theo thẩm quyền của đoàn thanh tra, kể từ thời điểm này, toàn bộ hoạt động thi công và mọi giao dịch liên quan đến dự án Thiên Sa tạm thời bị đình chỉ.

Hắn đặt tờ quyết định xuống trước mặt nàng.

-Chị có quyền giải trình. Nhưng từ bây giờ, mọi thứ không còn nằm trong tay chị nữa.

Diễm Thư nhìn con dấu đỏ chói giữa trang giấy trắng. Trong một thoáng, nàng có cảm giác đó không phải là một văn bản hành chính, mà là nhát kiếm chém phẳng sợi dây mong manh, nối nàng với thứ quyền lực mà nàng từng tưởng mình nắm chắc trong tay. Ngoài kia, biển vẫn dội sóng không ngừng. Còn trong căn phòng ngập mùi giấy mới, mồ hôi và những nỗi sợ không ai nói ra, Diễm Thư chợt hiểu rằng có những cuộc chiến, đến phút cuối người ta mới biết điều mình cố giữ bấy lâu thật ra đã bắt đầu vượt khỏi tay từ rất lâu rồi.

Ngay khi Trần Bá Vỹ đặt tờ quyết định xuống trước mặt nàng, một cán bộ khác trong đoàn thanh tra lập tức đứng dậy, rút từ cặp hồ sơ ra ba phong bì niêm phong màu vàng và đọc rõ từng chữ bằng giọng hành chính lạnh tanh, không cao, nhưng đủ sức làm cả căn phòng đang nén chặt như dây đàn bõng căng thêm một nấc.

- Kể từ thời điểm này, toàn bộ hồ sơ pháp lý, chứng từ đèn bù, hợp đồng thi công và dữ liệu nội bộ liên quan đến dự án Thiên Sa tạm thời bị phong tỏa. Đề nghị công ty không được tự ý di chuyển, chỉnh sửa hay tiêu hủy bất kỳ tài liệu nào.

Từng câu chữ rơi xuống đều đều như tiếng búa gõ lên mặt đá.

Một cán bộ khác tiến tới bàn thư ký, dán niêm phong lên tủ hồ sơ. Miếng giấy mỏng màu vàng nhạt, có đóng dấu đỏ tròn của cơ quan chức năng, nhìn qua tưởng nhẹ tênh mà trong mắt Diễm Thư nó nặng hơn bất kỳ tảng bê tông nào, từng được đổ xuống khu nghỉ dưỡng này. Bao nhiêu mối quan hệ, bao nhiêu cuộc nhậu, bao nhiêu đêm nằng đánh đỏi bằng nhan sắc, trí khôn và lòng liều lĩnh để gom về từng con dấu, từng chữ ký, giờ đây bị chặn lại chỉ bằng vài tờ giấy mỏng dính.

Ngoài hành lang, tiếng bộ đàm lép bép vang lên liên tục. Chưa đầy mười phút sau, tin đình chỉ thi công đã truyền xuống tận công trường phía dưới chân núi. Những chiếc máy xúc đang gầm rú giữa lưng chừng dốc lần lượt khựng lại. Tiếng động cơ tắt dần từng chiếc một, để lại một khoảng lặng bất ngờ, nặng và sâu đến mức người ta nghe rõ cả tiếng gió biển thổi qua giàn giáo. Tiếng bạt công trình đập phàn phật, và tiếng sóng từ dưới chân núi dội lên từng đợt trầm đục như tiếng trống vọng từ lòng đất. Đám công nhân bỏ dở công việc, đứng thành từng nhóm nhỏ nhìn nhau. Người còn cầm nguyên cây xẻng trên tay,

nét mặt ngơ ngác như chưa kịp hiểu chuyện gì xảy ra. Người rít thuốc liên tục, mắt hướng về phía khu miếu cổ, nơi đêm qua chiếc quan tài vô danh vừa được đào lên. Tin tức ở công trường bao giờ cũng lan nhanh hơn gió biển. Trong buổi sáng, câu chuyện về bộ áo đỏ, lớp tóc đen và tiếng guốc lộc cộc giữa rừng đã theo những câu thì thầm chạy khắp các lán trại.

Người ta nói nhỏ với nhau rằng từ khi đào trúng ngôi mộ ấy, đất trên sườn núi bắt đầu trở chứng. Chỗ nền vừa san phẳng tối qua sáng ra bỗng nứt một đường mảnh như vết cứa bằng dao. Nơi đang khô ráo thì nước tự nhiên rịn lên thành một vệt ướt lạnh ngắt, trong veo như nước mắt. Một lát sau lại lặng lẽ rút xuống, để mặt đất khép kín như chưa từng có gì xảy ra. Một bác thợ máy lâu năm nói lúc chống chân xuống nền đất, ông thấy dưới lớp cát đá vẫn lạnh buốt, hình như bên dưới còn cất giữ nguyên hơi thở của một đêm mưa từ mấy trăm năm trước. Bà lão giữ miếu sáng đó cũng chống gậy ra đứng từ xa, nhìn đám người mặc áo phản quang và đồng phục công vụ đi tới đi lui như kiến vỡ tổ. Bà lắc đầu, giọng khàn khàn nhưng rõ từng tiếng:

-Đất cũng giống lòng người vậy đó. Bị đè nén bao lâu cũng vẫn nằm im. Nhưng tới lúc chịu hết nổi, nó tự biết cách mở miệng.

Câu nói của bà không ghi vào biên bản nào, nhưng không hiểu sao lại khiến nhiều người đang đứng đó bỗng thấy lạnh ở sau gáy.

Trong phòng họp trên cao, Diễm Thu vẫn đứng yên trước tờ quyết định đình chỉ. Qua lớp kính rộng sát trần, nàng nhìn thấy từng cánh tay máy ngoài công trường bắt động giữa nền trời xám xịt, giống như một đoàn thú sắt vừa bị ai đó bất ngờ ra lệnh quỳ xuống. Lần đầu tiên sau rất nhiều năm, Diễm Thu nhìn thấy quyền lực của mình dưới một hình dạng khác. Nó không còn là tòa thành kiên cố được dựng bằng tiền bạc, quan hệ và những bản hợp đồng dày cộm. Mà giống một công trình xây trên nền cát ướt, bề ngoài tưởng vững vàng nhưng bên dưới đã âm thầm rỗng đi từ lúc nào. Một con dấu đỏ, một lời khai cũ, hay một chiếc quan tài bị lật lên từ lớp đất tưởng đã quên. Thì những đường nứt sẽ bắt đầu hiện ra và lan rộng không cách gì hàn gắn. Nhưng điều khiến nàng bất an nhất lại không nằm ở cuộc điều tra hay những hồ sơ đang bị mở lại. Điều đáng sợ hơn là cảm giác rằng sau bao năm bị đào xới, mua

bán và lấp đi bằng đủ thứ lý lẽ đẹp đẽ, mảnh đất dưới chân nàng cuối cùng đã thôi im lặng và bắt đầu kể lại câu chuyện của chính nó.

Đúng lúc đó, ngoài hành lang bỗng vang lên một tiếng động dữ dội: “Rầm”. Cả phòng giật bắn người. Một nữ nhân viên hốt hải chạy vào, tóc tai rối bời, gương mặt trắng bệch như vừa nhìn thấy quỷ.

-Chị Thu...

-Gì?

Cô gái run giọng:

-Khu miếu cũ có người chết.

\*

Mưa trút trắng rừng Sơn Trà. Con đường đất dẫn lên miếu lầy nhầy bùn đỏ. Nước mưa từ sườn núi chảy xuống thành từng dòng ngoằn ngoèo, đỏ quạch như máu đất vừa rỉ ra từ những vết thương cũ. Chiếc xe cứu thương chớp đèn giữa màn mưa, ánh đỏ nhấp nháy như con mắt không ngủ giữa khu rừng tối.

Người chết là lão Sáu Bửu, tay cò đất có hạng ở Sơn Trà, kẻ từng đất mỗi cho Diễm Thu mua không biết bao nhiêu lô đất từ hồi giá còn rẻ như cho. Khi người ta vẫn nghĩ trước mặt chỉ là bãi cát đầy gió mặn. Đâu ngờ có ngày từng tấc đất nơi này lại hóa thành vàng ròng. Xác lão nằm ngửa dưới gốc đa sau ngôi miếu cũ. Tán đa xòe rộng, những sợi rễ buông lỏng thòng trong mưa sớm, trông như vô số cánh tay gầy guộc đang lặng lẽ chỉ xuống cái thân người bất động bên dưới. Đất quanh đó sũng nước, bùn đen quánh lại, mùi nhang tàn quyện với mùi lá mục và hơi tanh của máu khiến không khí đặc quánh, nặng nề đến nghẹt thở. Lão Sáu Bửu trợn mắt nhìn lên khoảng trời xám chì, đôi con ngươi đục ngầu như còn đông cứng lại trong một cơn kinh hoàng chưa kịp tắt. Miệng lão bị nhét đầy tóc đàn bà, từng lọn tóc đen quăn chặt vào môi và kẽ răng, ướt sũng như rong biển vừa bị sóng đánh dạt lên bờ.

Diễm Thu đứng dưới mái bạt dựng tạm, chiếc áo sơ mi trắng bị mưa thấm ướt dính sát vào người, lạnh ngắt như một lớp da khác. Nước từ mép bạt nhỏ xuống đều đều trước mặt nàng, từng giọt đục ngầu đập xuống nền đất nghe lộp bộp như tiếng thời gian gõ nhẵn nại vào một món nợ cũ. Nàng nhìn xác lão Sáu Bửu mà trong bụng lạnh đi từng chút một. Lão

đâu phải người tử tế gì. Cả đời lão sống bằng nghề lần mò vào chỗ yếu của thiên hạ. Nhà nào túng thiếu, có người đau bệnh, vướng nợ nần, hay con cái học hành dở dang, lão đều biết trước nhất. Rồi lão xách theo gói trà, vài thang thuốc, ghé ngồi nói chuyện ngọt xớt như người thân lâu ngày thăm hỏi. Vậy mà chỉ vài tháng sau, đất đai của họ lặng lẽ sang tên lúc nào không hay, giống như một miếng thịt bị cắt đi mà chính người mang nó cũng chưa kịp cảm thấy đau. Không ít mảnh đất trong số đó đã trôi qua tay Diễm Thư. Mảnh thì giờ dựng lên khách sạn cao tầng, Mảnh biến thành resort sáng đèn suốt đêm. Những phần đất ngày xưa chỉ đổi được vài chỉ vàng hoặc một khoản tiền đủ trả nợ. Nay đáng giá bằng cả giấc mơ mà chủ cũ của nó, dù có thức trắng nhiều đêm, cũng không dám nghĩ tới.

Đời làm ăn vốn vậy. Muốn đi xa, sớm muộn gì cũng phải bước xuống bùn. Chỉ khác nhau ở chỗ có người quen nhìn bàn tay mình lấm bẩn mà vẫn coi như không thấy. Còn có người, tới một lúc nào đó, giữa mùi máu, mùi đất ướt và tiếng gió rít qua tán đa già, mới giật mình nhận ra thứ bám chặt trên tay mình không chỉ là bùn, mà còn là phần đời của biết bao người khác.

Một cán bộ điều tra bước tới.

-Chị biết gì về ông này không?

Diễm Thu nhìn xác chết thêm lần nữa. Mưa rơi xuống lớp da nhợt nhạt, làm những con chữ kia trông như còn đang rỉ máu. Nàng đáp chậm rãi:

-Không.

Người cán bộ nhìn nàng bằng ánh mắt dò xét.

Diễm Thu quen với kiểu nhìn đó. Từ hồi còn chạy bàn quán karaoke, người ta đã nhìn nàng như vậy rồi. Khác là hồi đó họ nhìn vì thèm muốn. Bây giờ họ nhìn vì chờ đợi.

Chờ đợi điều gì, ai cũng biết.

\*

Đêm đã khuya khi Diễm Thu trở lại villa số 9. Nàng không buồn bật đèn, cứ để mình ngồi lọt thỏm giữa phòng khách tối om, nơi chỉ có những tia chớp ngoài biển thỉnh thoảng lóe lên, quét ngang lớp kính lớn những đường sáng trắng lạnh như lưỡi dao rồi tắt phụt, để lại bóng tối càng sâu và đặc hơn trước.

Trong thứ ánh sáng chập chờn đó, thời gian bỗng hiện hình rõ rệt trên gương mặt người đàn bà từng quen nhìn thiên hạ bằng ánh mắt của kẻ chiến thắng. Đôi vai nàng đã hơi trĩu xuống, khoe mắt hằn thêm vài nét mỗi mệt, còn làn da nơi cổ, dù vẫn được chăm chút kỹ lưỡng, cũng không giấu nổi dấu tay âm thầm của năm tháng. Thời gian cũng giống nước biển dưới chân núi kia, nó không xô ngã ai chỉ trong một con sóng, mà cứ lặng lẽ rút đi từng chút, tới khi ngoảnh lại mới hay tuổi trẻ đã trôi mất tự hồi nào.

Điểm Thu rót whisky. Nàng uống cạn một ly, để chất cay nồng cháy dọc cổ họng, rồi lại rót thêm ly nữa như thể muốn dùng men rượu đè xuống cái lạnh đang lan từ ngực ra tới đầu ngón tay.

Điện thoại đặt trên bàn rung liên hồi.

Báo chí gọi.

Đối tác gọi.

Người quen gọi.

Luân cũng gọi ...

Ngay lúc điện thoại rung đến cuộc gọi thứ năm của Luân, Diễm Thu mới với tay cầm máy lên. Nàng nhìn tên ông hiện trên màn hình vài giây, rồi để mặc cho tiếng chuông đổ hết một lượt mới nhấn nghe. Đầu dây bên kia im lặng một thoáng, như thể Luân cũng đang cân nhắc nên bắt đầu bằng tư cách nào: một người đàn ông từng chung chăn gối, một đối tác làm ăn, hay một kẻ đang tính đường rút lui cho chính mình.

-Em tính sao? Giọng ông trầm xuống, nghe có vẻ lo lắng nhưng vẫn không giấu được cái tinh táo của người quen cân đo mọi tình huống bằng lời lẽ.

Diễm Thu tựa người vào ghế, mắt vẫn nhìn ra mặt biển tối đen ngoài kia.

-Anh hỏi cho em, hay hỏi cho anh?

Ở đầu dây bên kia, Luân khẽ thở ra. Tiếng thở dài ấy không hẳn là bất lực, mà giống tiếng một người vừa bị chạm trúng chỗ không tiện nói thật.

-Anh không muốn bị cuốn theo nếu chuyện đi xa hơn.

Câu nói thẳng thừng đến mức Diễm Thu bật cười. Không lớn, nhưng đủ để nàng thấy trong lòng mình vừa đứt thêm một sợi dây mà trước giờ vẫn tưởng còn bền chắc.

Thật ra nàng không bất ngờ. Luân thuộc loại đàn ông luôn tin rằng mọi mối quan hệ đều cần có lối thoát hiểm. Khi cùng thắng, ông sẵn sàng nâng ly chúc tụng, kể cả nói những lời nghe tưởng như chân tình. Nhưng đến lúc con thuyền bắt đầu nghiêng, bản năng đầu tiên của ông không phải là giữ người đi cùng, mà là lặng lẽ tính xem mình phải bước qua phía nào để khỏi bị chìm.

-Vậy thì anh cứ bước ra trước đi. Diễm Thu nói, giọng bình thản đến lạnh.

Luân im một lúc lâu rồi mới lên tiếng, lần này giọng ông thoáng chút mệt mỏi.

-Em lúc nào cũng nghĩ ai đứng bên cạnh mình cũng vì tình nghĩa hoặc quyền lợi. Thiệt ra anh chỉ nghĩ khác em ở một chỗ. Em tin mình đủ mạnh để giữ mọi thứ. Còn anh biết trên đời này không có thứ gì giữ được mãi.

Diễm Thư nhắm mắt lại. Câu nói ấy, nghe cho cùng, đó là lời biện hộ, và cũng là một kiểu thú nhận. Luân không tàn nhẫn hơn nàng. Ông chỉ thành thật hơn trong bản năng tự cứu mình.

-Anh nói đúng, nàng đáp khẽ.

-Có điều, tới bây giờ em mới thấy thú mình cố giữ lâu nay chưa chắc đã đáng để giữ.

Không ai nói thêm gì nữa. Ngoài biển, một tia chớp xé ngang chân trời rồi tắt phụt. Nàng đặt điện thoại xuống. Màn hình tối lại rất nhanh, cũng giống như bao nhiêu gương mặt từng hiện diện rộn ràng trong đời nàng, đến lúc cần mới lặng lẽ tắt đi, không để lại gì ngoài cảm giác se lạnh chạy dọc trong ngực. Diễm Thư không thấy giận Luân. Nàng chỉ thấy buồn. Một nỗi buồn chậm và sâu, như khi cuối cùng người ta hiểu rằng thú mong manh nhất trên đời không phải tiền bạc hay quyền lực, mà là niềm tin rằng sẽ có ai đó ở lại bên mình khi mọi lợi ích đã rút lui.

Điện thoại rung liên tục. Người này gọi, người kia nhắn tin, hết đối tác đến bạn bè, rồi những mối quan hệ lâu nay vẫn xưng là thân thiết. Nhưng giữa chừng ấy cuộc gọi, không một ai hỏi nàng có đang sợ

không, đêm qua có chợp mắt được chút nào không, hay trong lòng đang rối bời ra sao. Điều họ thực sự muốn biết chỉ gói trong một câu ngắn ngủi, khô lạnh như tiếng máy đếm tiền lạt từng xấp bạc:

-Chuyện này có kéo tụi tôi xuống theo em không?

Diễm Thu bật cười. Tiếng cười mỏng và nhạt, tan nhanh như lớp bọt rượu trên miệng ly. Tới lúc đó nàng mới thấy, thứ người ta vẫn gọi là tình nghĩa nhiều khi cũng chỉ co giãn theo lợi ích, tương bền chặt lắm. Nhưng hễ chạm tới quyền lợi của chính mình thì lập tức lộ ra bản chất mỏng hơn cả một lớp cao su.

## 6.

\*\*\*

Sáng hôm sau, tin lão Sáu Bửu chết lan đi khắp bán đảo Sơn Trà nhanh như gió biển lùa qua những xóm chài. Người ta bắt đầu xì xào đủ chuyện. Người thì nói mấy bà cung phi năm xưa đã hiện về đòi lại phần đất bị lấn chiếm. Người thì quả quyết đêm qua thấy mấy bóng đàn bà mặc áo xưa đứng lạng ngoài

Bãi Bụt, tóc xõa dài trong sương sớm. Lại có người bảo nghe tiếng hát Huế văng vẳng từ trong rừng vọng ra, mỏng như khói mà buồn đến rợn người. Ngoài chợ cá, mấy bà bán hàng vừa lựa cá vừa lâm râm khấn biển, cắm nhang ngay bên rổ mực còn tươi rói. Đà Nẵng vốn là thành phố của gió, mà gió thì lúc nào cũng mang theo lời đồn. Nhiều khi lời đồn còn len lỏi nhanh hơn công văn, mạnh hơn cả pháp luật.

Trưa hôm đó, Diễm Thư tự lái xe lên chùa Linh Ứng. Chính nàng cũng không giải thích được vì sao mình lại tìm tới nơi này. Có thể khi con người bắt đầu biết sợ, dù trước đó từng cười nhạt mỗi khi nghe người ta nói tới nhân quả hay báo ứng, trong lòng cũng tự nhiên muốn tìm một chỗ có tiếng chuông chùa để ngồi yên với chính mình. Sau cơn mưa đêm, trời Đà Nẵng trong đến nao lòng. Mây trắng trôi lững lờ trên đỉnh Sơn Trà, mỏng như khói. Biển dưới chân núi xanh thẳm, một màu xanh sâu hun hút, nhìn lâu tưởng như cả đáy mắt mình cũng ngập nước. Giữa nền trời lồng lộng ấy, tượng Quan Âm trắng cao vút đứng lặng nhìn xuống thành phố. gương mặt Người không buồn, không vui, chỉ bình thản như một kẻ đã thấy hết những được mất, hơn

thua, khóc cười của cõi nhân gian mà vẫn giữ được sự im lặng của lòng từ bi.

Diễm Thư ngồi xuống dưới hàng tượng La Hán bằng đá. Gió biển thổi qua mang theo vị mặn của sóng và mùi lá còn ướt nước mưa, làm mấy sợi tóc nơi thái dương nàng bay rối. Xa xa, tiếng chuông chùa ngân lên một tiếng trầm và sâu, lan ra giữa trời nước mênh mông, nghe như có ai vừa gõ nhẹ vào phần tĩnh lặng nhất trong lòng người.

Một vị sư già chậm rãi bước tới. Dáng ông gầy, chiếc áo nâu sòng lay nhẹ theo gió. Ông đứng cạnh nàng một lúc lâu, lặng lẽ như thể đang chờ cho tâm trí người đối diện dịu xuống, rồi mới cất tiếng hỏi bằng giọng hiền và ấm:

-Cô mấy bữa nay ngủ không được, phải không?

Diễm Thư nhếch môi cười, nửa đùa nửa thật:

-Thầy biết coi bói nữa sao?

Vị sư già khẽ lắc đầu. Đôi mắt ông hiền như mặt hồ vừa qua cơn mưa.

-Người nào trong đầu có quá nhiều tiếng nói thì nhìn vô mắt là biết liền. Mắt mệt lắm.

Diễm Thư im lặng. Nàng đưa mắt nhìn ra khoảng biển mênh mông trước mặt, nơi từng lớp sóng bạc đầu đang nổi nhau xô vào bờ đá, rồi mới hỏi nhỏ:

-Thầy có tin là trên đời này có ma không?

Vị sư già cũng nhìn ra xa, nơi những đám mây trắng đang thông thả trôi qua đầu bán đảo.

-Có những thứ đầu nhất thiết phải gọi là ma.

Ông ngừng một chút rồi nói tiếp, giọng chậm rãi như từng lời được rút lên từ đáy một giếng sâu:

-Nỗi oan, nỗi giận và những điều người sống cất trong lòng quá lâu, tới lúc nào đó tự nó cũng thành bóng tối.

Diễm Thư cười khẽ. Tiếng cười nghe như lời bông đùa, nhưng trong đó có cái mệt của một người đã đi quá xa.

-Nếu vậy, chắc con mang theo nhiều lắm.

Vị sư già quay sang nhìn nàng. Ánh mắt ông vẫn hiền, nhưng sâu và tĩnh như nước giếng cổ.

-Điều đáng sợ nhất không phải là bị người khác oán trách.

Ông dừng lại, để câu nói lắng xuống như một giọt nước rơi vào chỗ sâu nhất trong lòng nàng.

-Mà là tới một ngày, chính mình cũng không còn tha thứ nổi cho mình nữa.

Diễm Thư ngồi yên rất lâu dưới hàng tượng đá. Gió từ biển tiếp tục thổi lên, mang theo mùi muối, mùi nhang và cả mùi đất ẩm còn sót lại sau cơn mưa đêm trước. Dưới chân núi, thành phố Đà Nẵng trải dài lấp lánh trong nắng trưa, sáng như một tấm gương vừa được lau sạch đến mức người ta dễ quên rằng để có được vẻ đẹp đó, biết bao lớp bùn đất, mồ hôi và những cuộc đời chác âm thầm đã bị chôn xuống tận đáy. Ánh mắt nàng dừng lại ở dải resort ven biển phía xa, nơi khu nghỉ dưỡng của mình hiện lên như một vệt bê tông trắng phau nằm đè lên vùng đất mà dân chài ngày xưa gọi là bãi Cồn Mả. Thuở chưa bị san lấp, nơi đó có vài ngôi mộ vô danh của những người chết biển dạt vào bờ. Không ai biết tên tuổi, không ai rõ quê quán, nên dân làng dựng một ngôi

miếu nhỏ để thờ chung, coi như cho những linh hồn lạc loài có chỗ đi về. Đến lúc giải tỏa, người ta bóc mộ qua loa rồi san đất cho phẳng.

Trong cuộc họp ngày hôm đó, chính Diễm Thu đã buông một câu lạnh tanh:

-Người chết rồi thì cần gì đất nữa.

Nói xong, nàng cũng thấy trong lòng mình thoáng qua một luồng lạnh, mỏng mà sắc như gió biển lùa qua kẽ áo. Nhưng rồi nàng vẫn ký tên. Đời làm ăn nhiều khi giống như một ván bài. Hễ thấy đối phương chùn tay thì mình phải tố thêm, bởi nếu mình không ăn, sớm muộn gì cũng sẽ có kẻ khác ngồi xuống và vết sạch phần còn lại.

\*

Chiều xuống, Diễm Thu lái xe theo đường Hoàng Sa. Biển mùa này xanh đến mức nhìn lâu thấy tim mình mỗi nhừ. Dọc bờ biển, khách du lịch chen nhau đi lại, mấy cô gái trẻ mặc bikini cười nói rộn ràng, đám trai Hàn Quốc tụ tập trước quán bar hút thuốc, còn những chiếc xe sang nối đuôi nhau lướt qua, như một cuộc diễu hành lạng lẽ của tiền bạc. Đà Nẵng bây giờ khác xa cái thời nàng mới đặt chân

tới. Hồi đó, nàng thuê một căn phòng nhỏ gần chợ Cồn, nóng hầm hập như cái lò than. Đêm nằm nghe tiếng xe tải ngoài đường, tiếng tàu ngoài cảng hú dài trong bóng tối, mà thấy tương lai mình cũng mù mịt như mặt biển đêm. Nàng từng đi bán hải sản thuê, từng ngồi nhậu với đám thương lái tới ba giờ sáng để chốt giá cá, từng bị chủ ghe bóp đùi giữa quán mà vẫn phải cười như không có chuyện gì. Con gái đẹp mà nghèo ở đời này nhiều khi giống miếng mồi treo trước bày chó đói. Không cắn được thì chúng cũng tìm cách liếm cho bằng được.

Diễm Thu dừng xe trước một quán bar ven biển. Nhạc bên trong dội ra từng chập như sóng đánh vào ghềnh đá. Vừa bước vô, nàng đã cảm thấy nhiều ánh mắt quay theo. Ở tuổi này, Diễm Thu vẫn đẹp theo kiểu khiến người ta vừa bị hút vào, vừa thấy khó chịu. Không còn nét non tơ của gái trẻ, mà là vẻ quyến rũ của người đàn bà từng trải, biết rõ mình muốn gì và nhìn đàn ông bằng con mắt vừa tỉnh táo, vừa sắc như dao.

Khải đang ngồi ở góc quán. Hai mươi tám tuổi, kiện tướng thể hình, da ngăm, vai rộng, mang cái vẻ khỏe mạnh và thật thà của một thằng con trai chưa kịp

học hết những thủ đoạn của đời. Thấy nàng, Khải đứng dậy kéo ghế:

-Chị uống gì?

Diễm Thư nhìn nó, cười nửa miệng:

-Em.

Khải bật cười, lộ hàm răng trắng đều. Nàng cũng cười theo. Hồi trẻ, nàng từng dùng kiểu nói đó để quyến rũ đàn ông, không ngờ đến tuổi này, nó vẫn còn hiệu nghiệm. Người ta cứ tưởng đàn bà lớn tuổi thì ham muốn cũng nguội đi. Thiệt ra không phải vậy. Tuổi tác chỉ khiến dục vọng bớt ồn ào, nhưng tinh vi và có nghề hơn.

Rượu tới ly thứ ba thì trời lại đổ mưa. Những hạt mưa đập rào rào lên mái kính như cả bầu trời đang nghiêng xuống mặt biển. Khải lái xe đưa nàng về villa. Đường ven biển vắng hoe. Ngoài kia, sóng đen cuộn lên từng lớp bọt trắng dưới những tia chớp lóe sáng rồi tắt ngay như ánh mắt bất an trong lòng người. Về tới nhà, Diễm Thư quăng áo khoác lên ghế rồi quay lại nhìn Khải. Thằng nhỏ đứng đó, áo còn phẳng phất mùi nước mưa và mùi da thịt đàn

ông trẻ tuổi ngai ngái, tươi nóng. Nàng bước tới, kéo nhẹ cổ áo nó xuống.

-Em biết vì sao chị thích trai trẻ không?

Khải cười:

-Vì tụi em khỏe?

Nàng lắc đầu, giọng khàn đi một chút.

-Vì tụi em chưa học được cách giả bộ yếu.

Nói rồi, Diễm Thu bắt ngờ chụp lấy cổ áo Khải, kéo cậu chàng sát vào mình và đặt lên môi nó một nụ hôn dài, sâu và dữ dội. Như thể trong khoảnh khắc đó nàng muốn dúc cạn hết những nén chặt, những bất an và cả nỗi cô độc đã đè nặng lên lòng mình suốt bao năm trời. Đó không còn là nụ hôn dè dặt của một người đàn bà còn giữ kẽ, còn sợ ánh mắt thiên hạ, mà là nụ hôn của kẻ đã đi qua quá nhiều được mất, quá nhiều lần thắng mà vẫn thấy lòng trống hoác, để đến lúc này chẳng còn buồn bận người đời sẽ nghĩ gì nữa.

Ngoài trời, sấm nổ dội ngang mặt biển làm những khung kính rung lên bần bật. Từng tia chớp trắng

lạnh lóe sáng rồi tắt phụp, hắt bóng hai người chập chờn lên vách tường như hai ngọn lửa vừa chạm nhau giữa cơn giông, vừa dữ dội vừa mong manh như có thể vụt tắt bất cứ lúc nào.

Khải gằn như không kịp nghĩ ngợi gì. Bị cuốn theo hơi thở nóng rẫy và sự cuống quýt bất thường của nàng, nó vòng tay nhắc bổng Diễm Thư đặt lên mép bàn bếp. Tấm lưng nàng ngả ra phía sau, mái tóc đen xõa xuống thành một dòng nước tối tràn qua mép bàn, còn đôi chân thì quăn chặt lấy hông cậu bằng một sức níu của bản năng và tuyệt vọng, tưởng chừng như chỉ cần buông ra một chút thôi là tất cả sẽ lại tuột khỏi tầm tay.

Diễm Thư kéo bàn tay nóng ran của Khải áp lên lồng ngực mình, nơi trái tim đang đập dồn dập đến đau nhói, rồi ghé sát vào tai cậu. Hơi thở nàng gấp, đứt quãng, giọng nói run lên, vừa van nài vừa ra lệnh:

-Mạnh lên, Khải... mạnh nữa đi... đừng nương tay. Đừng dừng lại. Đừng để Thư nghĩ gì hết... mạnh nữa... nhanh lên... trời ơi...

Tiếng ly rượu bị hắt rơi xuống nền đá vang lên một tiếng khô sắc, rồi vỡ choang thành nhiều mảnh lấp

loáng dưới ánh chớp. Ngoài kia, mưa quất rào rạt lên mái kính, gió từ phía biển rít qua từng khe cửa, còn trong căn villa tối, hơi thở và nhịp chuyển động của hai con người đang cuốn vào nhau dồn dập như một cơn nước lớn. Cả hai đều muốn mượn thân thể của nhau để thoát khỏi những điều đang bủa vây trong lòng.

Diễm Thư nhắm nghiền mắt lại. Trong khoảnh khắc ấy, nàng có cảm giác như cánh cửa nào đó trong sâu thẳm vừa bật tung, để bao nhiêu cảm xúc bị dồn nén bấy lâu tràn ra cùng lúc. Nàng thấy mình như quay về tuổi ba mươi, cái thời còn tin rằng mỗi cuộc ân ái không chỉ là sự gần gũi của thể xác. Mà là một cuộc cướp bóc dịu dàng, nơi hai linh hồn cô độc giằng lấy nhau, tự nguyện trao cho nhau phần yếu đuối nhất của đời mình.

Khả thì ôm ghì lấy nàng, vòng tay siết chặt như sợ chỉ cần buông lỏng một chút thôi thì người đàn bà này sẽ tan biến vào bóng tối. Diễm Thư ngửa đầu ra sau, mái tóc xõa tràn xuống lưng, bờ vai và đôi môi run lên theo từng nhịp thở gấp. Một cảm giác mãnh liệt dâng lên trong người nàng như cơn nước lớn giữa đêm trăng, cuộn cuộn và không sao cưỡng lại được. Khiến hai đầu gối mềm nhũn, run rẩy, bám

chặt lấy Khải, như người đang lênh đênh giữa sóng dữ, đến phút cuối cùng mới tìm được một chỗ để neo mình lại.

Và đúng vào lúc đó, từ cuối hành lang vang lên tiếng guốc gỗ.

Cộc.

Cộc.

Cộc.

Khải khựng lại, ngẩng đầu lên.

-Chị có nghe không?

Diễm Thư mở mắt. Máu trong người nàng như đông cứng lại. Tiếng guốc tiếp tục vang lên, chậm rãi mà rõ mồn một, lần này dừng ngay trước cửa bếp. Rồi một tràng cười khe khẽ nổi lên.

Khúc khích.

Khúc khích.

Giọng Huế mỏng như sợi tơ, mà lạnh như nước giếng khuya.

Khải bật dậy, quay ra bóng tối:

-Ai đó?

Không có tiếng trả lời. Chỉ có tiếng mưa và tiếng gió rít ngoài biển. Rồi ngay trên nền gạch bóng loáng của căn bếp, nước bắt đầu rịn lên từng vệt. Không phải nước mưa, mà là thứ nước đỏ đục, tanh ngai ngái như máu hòa với bùn đất. Khải tái mặt. Diễm Thư đứng chết lặng. Giữa lớp nước đỏ đang loang dần trên nền nhà, hiện ra những dấu chân đàn bà rất nhỏ, từng bước một, lặng lẽ đi thẳng vào phòng ngủ của nàng.

Cộc.

Cộc.

Cộc.

Tiếng guốc vẫn tiếp tục vang lên trong bóng tối. Nhưng điều kỳ lạ nhất là Diễm Thư chợt nhận ra, âm thanh đó dường như không vọng lên từ sàn nhà, mà đang bước từng nhịp ở đâu đó rất sâu bên trong đầu nàng.

Khải đứng chết lặng giữa căn bếp, mặt tái nhợt như vừa bị rút hết sinh khí. Thằng con trai ban nãy còn ôm siết Diễm Thu bằng cái sức trẻ hùng hực, giờ nhìn lại như một đũa lạc giữa nghĩa địa, không còn biết bám víu vào đâu.

-Chị, cái gì vậy?

Diễm Thu không đáp. Nàng bước chậm theo những dấu chân đỏ đang in trên nền gạch ướt, nhỏ thôi nhưng rõ đến rợn người, gót nhọn, ngón khép kín như bàn chân quen đi hài cung nữ. Những vệt nước kéo dài thẳng lên cầu thang, như có ai cố tình dẫn đường, không cho nàng lạc.

Tiếng guốc vẫn vang đều trong không gian âm lạnh.

Cộc.

Cộc.

Khải nắm lấy tay nàng, giọng run:

-Đừng lên.

Diễm Thu nhẹ nhàng gỡ tay cậu ra, bước một mình lên cầu thang.

-Nếu ma thiệt thì chắc nó tìm chị, chứ không tìm em.

Nói xong, chính nàng cũng thấy sống lưng mình lạnh buốt như có nước đá trườn qua.

Phòng ngủ tối sập. Gió biển từ ngoài thốc vào làm rèm trắng bay phấp phật. Trong không khí có mùi trầm hương rất cũ, ngai ngái và lạnh như hơi thở của người đã đi xa không về. Ngay giữa giường, một người đàn bà ngồi đó. Áo Nhật Bình màu lục sẫm. Tóc dài buông thẳng xuống mép nệm. Dáng ngồi ngay ngắn đến lạnh người. Khỏi phía sau bật thét:

-Má ơi!

Cậu quay đầu bỏ chạy xuống cầu thang. Diễm Thư đứng ở cửa, không bước thêm, cũng không lùi.

Người đàn bà từ từ ngẩng mặt lên. Gương mặt đẹp đến kỳ lạ, kiều đẹp của phụ nữ Huế xưa: mắt dài, môi mỏng, da trắng xanh như người vừa rút khỏi nước sâu. Giọng bà ta cất lên, mềm mà lạnh:

-Mi giống ta quá.

Diễm Thư siết chặt tay:

-Bà là ai?

Một nụ cười nhạt thoáng qua.

-Một con đàn bà từng được vua sủng ái rồi bị quên.

Ngoài kia sấm nổ, ánh chớp hắt vào phòng làm không gian rung lên từng nhịp. Bà ta đưa tay vuốt mái tóc dài, móng tay đen nhọn lướt qua như lưỡi dao.

-Hồi trong cung, tụi ta cũng tranh nhau bằng thân xác như bây.

Bà dừng lại, ánh mắt sâu hút:

-Chỉ khác là tụi ta chỉ bán cho một ông vua.

-Còn bây thì bán cho cả thiên hạ.

Diễm Thư bật cười khan:

-Ít ra tôi được chọn người tôi muốn ngủ chung.

Người đàn bà nhìn nàng rất lâu, ánh mắt như mở ra một vực sâu không đáy.

-Thiệt không?

Một câu hỏi ngắn thôi mà làm tim nàng khựng lại. Trong khoảnh khắc ấy, Diễm Thư thấy rõ những đêm mình nằm cạnh đàn ông, mà đầu óc không còn là thân thể, mà là hợp đồng, đất đai, dự án, những cái bắt tay ướt rượu và quyền lực. Những lần nàng để người ta chạm vào mình chỉ để đổi lấy một chữ ký. Thân xác, đôi khi cũng là một loại vốn, mà vốn thì luôn phải sinh lời.

Nàng ngồi xuống mép giường, đối diện người đàn bà áo Nhật Bình. Ngoài biển, mưa quất trắng xóa như ai đang xé trời.

-Nếu hỏi đó bà được chọn, bà có khác tôi không?

Rất lâu sau, người kia mới khẽ cười. Nụ cười buồn đến nhói.

-Không.

Một chữ thôi, mà nghe như tiếng đá rơi xuống đáy nước sâu. Diễm Thư bỗng nghẹn lại. Trước mắt nàng là một kiếp đàn bà triều Nguyễn, bị nhốt trong lễ nghi vàng son, sống mà không được sống cho mình. Và nàng hiểu, cái đáng sợ nhất không phải ma quỷ, mà là số phận đàn bà qua bao đời vẫn bị buộc

phải đem thân mình đổi lấy một con đường để tồn tại. Ngày xưa là ân sủng. Bây giờ là quyền lực.

Diễm Thư ngồi yên trên mép giường rất lâu. Ngoài biển, mưa vẫn quất trắng xóa. Người đàn bà áo Nhật Bình không nói thêm gì. Bà chỉ khẽ đứng dậy, bước về phía cửa sổ, rồi tan vào màn mưa như chưa từng hiện diện.

Còn lại một mình, Diễm Thư đặt tay lên ngực. Tim vẫn đập. Chậm hơn. Nhưng còn. Từ phòng khách dưới lầu vọng lên tiếng Khải gọi nhỏ:

-Chị ổn không?

Nàng không trả lời ngay. Nhìn ra màn mưa đen đặc ngoài cửa kính, nàng khẽ nói, không biết nói với ai:

-Nếu tôi buông, tôi còn lại gì?

Không có tiếng đáp. Chỉ có gió và sóng. Nhưng trong khoảng lặng ấy, lần đầu tiên câu hỏi đó không còn nghe như một nỗi sợ. Mà giống như một cánh cửa vừa hé mở.

## 7.

\*\*\*

Sáng hôm đó, Đà Nẵng lên nắng rất sớm. Ánh sáng tràn qua mảng kính vỡ của villa, cắt thành từng vệt dài trên nền gạch còn ẩm, như thể đêm qua chỉ là một giấc mơ mỏng vừa tan. Mùi biển sau mưa ùa vào phòng, trong và mặn, sạch đến mức khiến người ta có cảm giác mọi chuyện dữ dội từng xảy ra đều đã bị nước rửa trôi. Nhưng Diễm Thu thì biết rõ, có những thứ không cần dấu vết vẫn không thể nào xem như chưa từng tồn tại.

Khải đã dậy. Cậu chàng nằm im trên sofa, mắt mở nhưng đờ ra, giống người vừa đi qua một cơn sốt kéo dài không có thuốc. Cổ tay còn in vết bầm nhạt, mơ hồ như có ai đó từng nắm chặt lấy cậu ở một ranh giới không thuộc về đời sống bình thường. Khải khẽ cất tiếng, giọng còn khô:

-Chị... hôm qua...

Rồi ngưng lại.

Diễm Thu đứng bên cửa sổ, không quay đầu.

-Em nhớ được gì?

Khải im rất lâu, như đang lục lại một khoảng trống trong trí nhớ.

-Em thấy mấy người đàn bà...

Cậu nuốt khan.

-Nhưng... giống mơ.

Diễm Thư bật cười nhẹ, nụ cười không có chút ấm nào, chỉ như một vệt khói lướt qua.

-Ừ. Mơ thôi.

Câu đó không phải nói với Khải. Nó giống một cách nằng tụt khép lại một cánh cửa trong chính mình, không cho bất cứ thứ gì từ đêm hôm trước tràn ra ban ngày nữa.

Khải chống tay ngòai dậy chậm rãi. Mái tóc nó còn ướt mồ hôi, gương mặt tái xanh như người vừa bị cảm gió sau một đêm dầm mưa giữa rừng. Cậu nói rằng từ lúc tới villa, trong đầu cứ ong ong như có tiếng nước chảy đầu đó rất xa, lúc tỉnh lúc mê, suốt đêm chỉ thấy những hành lang dài hun hút, những tà

áo đỏ lướt qua trong bóng tối. Cùng mùi trầm hương cũ cứ quấn quanh nơi đầu mũi. Nói xong, chính cậu cũng lắc đầu cười gượng, vẻ ngượng ngùng của một thằng trai trẻ lớn lên trong thời đại điện thoại thông minh và bệnh viện tư nhân. Vốn quen tin vào thuốc men, xét nghiệm và những thứ có thể nhìn thấy trên màn hình hơn là chuyện âm phân hay oan hồn.

-Chắc tại em trúng gió, rồi nghe chị kể nhiều quá nên nằm mơ tâm bậy vậy thôi.

Khải nói nghe nhẹ tênh, nhưng khi đưa tay chạm lên cổ tay còn hằn mấy vết bầm tím, do Diễm Thư nắm quá chặt trong cơn hoảng loạn đêm qua. Ánh mắt cậu chột chùng xuống, chính cậu cũng không hoàn toàn tin rằng mọi chuyện đơn giản như lời mình vừa nói.

Diễm Thư vẫn đứng quay lưng về phía căn phòng, nhìn nắng đang trườn chậm trên mặt biển sau ô cửa kính. Nàng hiểu rất rõ rằng, nếu đem tất cả những gì vừa xảy ra kể lại cho một bác sĩ tâm thần, người ta có thể gọi đó là sang chấn. Nó từ sự dồn nén quá lâu của mặc cảm, của những lần đánh đổi, của nỗi mệt mỏi tích tụ đến mức tâm trí bắt đầu tự dựng lên những bóng hình để đối thoại với chính mình. Cũng có thể mọi chuyện chỉ bắt nguồn từ ký ức mơ hồ về

những câu chuyện bà ngoại kể trong những đêm mưa Huế, về những người đàn bà đẹp mà số phận thường không cho họ được sống yên.

Nhưng nàng cũng biết có những điều không dễ gì giải thích cho gọn ghẽ bằng vài thuật ngữ hiện đại. Vì sao giữa khu rừng đó lại xuất hiện đúng những hình ảnh gắn với dòng họ mình? Vì sao chiếc chuông bạc của bà giữ miếu trao cho lại rung lên đúng vào lúc ấy? Và vì sao trong khoảnh khắc nghe tiếng nói thì thâm bên tai, nàng có cảm giác không phải mình đang gặp một điều gì xa lạ, mà chỉ là đang đối diện với một phần ký ức đã đi một vòng rất dài để trở về.

Nghĩ cho cùng, ranh giới giữa ma quỷ và tâm trí nhiều khi mong manh như làn sương sớm trên mặt biển. Con người gọi tên một hiện tượng là siêu nhiên khi chưa hiểu được nó, và gọi là tâm lý khi đã tìm ra vài cách giải thích nghe có vẻ hợp lý hơn. Nhưng dù mang tên gì đi nữa, điều còn lại sau cùng vẫn là cảm giác rất thật, có những nỗi đau không chết theo người đã khuất, có những tiếng thờ dài không tan vào hư không, mà âm thầm lắng xuống đất, xuống máu huyết, xuống ký ức của cả một dòng họ và một vùng đất.

Thứ đã tìm đến Diễm Thu gần đây không phải để dọa nàng, mà để buộc nàng nhìn thấy mối liên hệ giữa đời mình với những người đàn bà từng sống trước đó rất lâu. Họ khác nhau về thời đại, áo quần và cách bị đem ra đổi chác, nhưng trong tận cùng, vẫn chung một câu hỏi cũ, một người đàn bà phải trả bao nhiêu cho quyền được tồn tại theo cách của mình.

Diễm Thu dụi tắt điều thuốc đã cháy gần hết. Khói tan rất nhanh trong nắng sớm, mỏng manh như những điều con người tưởng đã quên mà thật ra chỉ đang nằm yên ở đâu đó, chờ đến lúc thích hợp để trở lại. Nàng không còn thấy cần phải xác định đêm qua là thật hay mơ, là linh hồn của những cung nữ xưa hay chỉ là tiếng vọng của chính tâm trí mình. Bởi đôi khi, điều quan trọng nhất không nằm ở chỗ thứ ấy đến từ cõi nào. Mà ở chỗ sau khi nó đi qua, con người không còn có thể sống như trước nữa.

\*

Buổi trưa, nàng xuống văn phòng. Tòa nhà kính giữa trung tâm vẫn sáng loáng, lạnh và trơn tru như một khối kim loại được đánh bóng mỗi ngày. Những cuộc gọi, những email, những tập hợp đồng vẫn nằm ngay ngắn đó, chờ ký, chờ vận hành, chờ dòng tiền

tiếp tục chảy như chưa từng có gì bị ngưng lại. Trợ lý bước vào, giọng đều:

-Dự án Sơn Trà mở rộng, bên kia muốn gặp chị chiều nay.

Diễm Thư nhìn tập hồ sơ. Chỉ một khoảnh khắc rất ngắn, nàng không còn thấy giấy tờ nữa, mà thấy đất, thấy rừng, thấy những thân cây đã bị khoanh dấu, thấy những con đường đã được vạch sẵn trên bản đồ khi chưa ai hỏi ý những người đang sống trên đó.

Diễm Thư quyết định:

-Hoãn lại.

Trợ lý khựng nhẹ:

-Dạ?

-Hoãn.

Không giải thích gì thêm.

\*

Chiều xuống chậm trên mặt biển Đà Nẵng. Ánh nắng cuối ngày trải nghiêng trên con đường ven

chân núi như một dải lụa mỏng, lúc vàng óng, lúc xám nhạt theo từng cụm mây đang lững thững trôi ra phía bán đảo. Diễm Thư tự mình cầm lái lên Sơn Trà, không báo cho ai, cũng chẳng buồn xem lịch hẹn hay xác định trước sẽ dừng ở đâu. Nàng chỉ có cảm giác phải đi, như thể trong lòng có một tiếng gọi rất nhỏ nhưng dai dẳng, không dữ dội mà đủ sức kéo người ta rời khỏi mọi thứ quen thuộc.

Dưới chân núi, thành phố vẫn nhộn nhịp như chưa từng biết mỏi. Xe cộ nối nhau trên đường ven biển, du khách nói cười rộn rã, còn những khu nghỉ dưỡng vẫn mở thứ nhạc êm như nước chảy, khiến người ta ngỡ nơi này sinh ra chỉ để phục vụ sự nghỉ ngơi và những thú vui nhẹ tênh. Nhưng càng lên cao, âm thanh của phố xá càng lùi lại phía sau. Tiếng động cơ thưa dần, tiếng người loãng dần, để rồi sau một khúc cua, chỉ còn rừng hiện ra trước mặt, xanh thẫm, dày đặc và im đến mức tưởng như mọi tiếng nói của con người vừa bước vào đây đều bị lá cây giữ lại hết.

Diễm Thư dừng xe ở đoạn đường gần Bãi Bắc, nơi nhiều năm trước từng được quy hoạch thành một khu nghỉ dưỡng mà người ta từng hào hứng quảng cáo là “cao cấp bậc nhất miền Trung”. Bây giờ,

ngoài mấy đoạn taluy cũ và vài cọc mốc rỉ sét, tất cả vẫn còn nằm đó như một giấc mộng chưa thành hình. Gió từ triền núi thổi xuống ào ào, mang theo mùi lá non, mùi đất ẩm và chút vị mặn của biển, làm tóc nàng rối tung trước trán.

Không xa lắm, vài thân cây vẫn còn in những vết sơn đỏ cũ. Lớp màu đã bong tróc theo mưa nắng, loang lổ trên vỏ cây như những vết thương khô miệng mà chưa kịp kéo da non. Diễm Thư bước tới, đặt bàn tay lên một thân cây lớn. Lớp vỏ sần sùi và lạnh buốt dưới đầu ngón tay khiến nàng bắt giác rung mình; cảm giác đó thô ráp và lặng câm như da thịt của một sinh thể đã chịu đựng quá lâu mà không biết kêu ai.

Ngay trong khoảnh khắc ấy, từ một nơi rất sâu trong trí nhớ, tiếng guốc gõ lại vọng về.

Cộc.

Cộc.

Không dồn dập như đêm trước, mà chậm rãi, đều đặn, như tiếng bước chân của ai đó đi ngang qua những lớp ký ức đã bị thời gian phủ bụi.

Diễm Thu khép mắt lại. Lần này, trước mắt nàng không hiện lên bóng ma hay những hành lang u tối trong chốn hậu cung. Nàng chỉ thấy một hàng người lặng lẽ nối nhau đi qua, gương mặt ai cũng mờ đi trong gió biển nhưng dáng vẻ thì quen thuộc đến nhói lòng: dân chài sống nhờ từng luồng cá, những người giữ rừng quen nghe tiếng chim hơn tiếng người, và bao phận đời nhỏ bé khác từng đứng ở ranh giới mong manh giữa việc được tiếp tục tồn tại với việc bị xóa khỏi bản đồ chỉ bằng vài nét bút trong phòng họp có máy lạnh chạy êm ru.

Nàng mở mắt, hít một hơi thật sâu rồi thở ra chậm rãi, như thể vừa hiểu ra một điều tưởng đơn giản mà cả đời mình chưa từng nghĩ tới.

-Thì ra...

Giọng nàng nhỏ đến mức gần như tan vào tiếng gió.

-Trên mảnh đất này, đâu phải chỉ có một mình mình đang sống.

Mặt trời lặn xuống phía biển, để lại một quãng sáng đỏ sẫm như than hồng còn âm ỉ dưới lớp tro mỏng. Rừng Sơn Trà đứng lặng trong buổi chiều nhạt

nhoạng, không nói gì mà cũng đủ khiến lòng người thấy mình nhỏ lại.

\*

Tối hôm đó, khi trở về villa số 9, Diễm Thư không còn thấy những dấu chân đỏ trên nền nhà, không nghe tiếng guốc gõ trong hành lang, cũng chẳng có bóng áo đỏ nào lẩn khuất trong gương kính. Chỉ còn gió biển lùa qua những ô cửa mở hé, mang theo tiếng sóng xa xa và thứ mùi mặn mẫn quen thuộc của đêm ven biển. Nàng ngồi một mình trong phòng khách. Trong không gian yên tĩnh đến lạ, chỉ còn tiếng đồng hồ treo tường nhẩn nại đếm từng giây, tích tắc, tích tắc, đều đặn như thể thời gian chưa bao giờ bận tâm người ngồi dưới nó là ai, đã thắng được bao nhiêu, hay đang mất đi những gì.

Điện thoại sáng lên. Tin nhắn của Khải hiện trên màn hình:

“Em xin lỗi vì hôm qua.”

Diễm Thư nhìn dòng chữ ấy rất lâu. Ngoài cửa kính, sóng biển vẫn miệt mài vỗ vào bờ như một người không biết mệt. Cuối cùng nàng gõ lại:

“Không phải lỗi của em.”

Ngón tay nàng dừng trên màn hình một lúc, như có điều gì khác muốn nói mà chưa tìm được lời cho trọn vẹn. Rồi nàng gõ thêm:

“Cũng không phải lỗi của riêng ai hết.”

Nàng đọc lại câu chữ, thấy chúng đúng mà còn thiếu. Nhưng nàng vẫn để đó, không gõ thêm nữa. Bởi có những điều dù đã dâng lên tới cổ họng, con người ta vẫn không biết phải nói sao để người khác hiểu được hết nỗi lòng mình.

Nàng đặt hai tay lên lan can. Gió từ ngoài biển thổi vào lạnh buốt, lùa qua da thịt như muốn cuốn đi những ý nghĩ đã đè nặng trong lòng suốt bao năm. Diễm Thư khép mắt lại. Lần đầu tiên sau rất lâu, trong đầu nàng không còn những con số, những khu đất hay những dự án đang chờ ký. Chỉ còn một câu hỏi lặng lẽ hiện lên chua chát, nếu ngày mai mình bước ra khỏi tất cả những thứ này, rốt cuộc còn ai nhớ tới mình ngoài những điều mình đã để lại. Không ai trả lời. Biển vẫn tiếp tục vỗ, không quan tâm người đứng trên bờ đang vỡ ra hay đổi khác. Ngoài xa, một con thuyền nhỏ bật đèn giữa đêm tối,

lẻ loi nhưng vẫn đi. Diễm Thư mở mắt. Trong ánh đêm mờ, nàng khẽ nói, như tự trả lời chính mình:

-Nếu phải trả nợ...

Nàng ngừng lại một chút.

-thì cũng nên trả cho ra một con người.

Đêm hôm đó, Diễm Thư ngủ thiếp đi trên ghế sofa. Nàng không bật đèn. Ngoài khung kính, Đèn Nắng vẫn sáng rực với những dải đèn xe chạy như những dòng lửa nhỏ, nhưng trong lòng nàng là một khoảng tối lặng và sâu hơn bất kỳ đêm nào trước đó.

Trong giấc ngủ chập chờn, nàng lại thấy mình bước vào hoàng thành Huế. Không còn những hành lang hun hút hay tiếng thì thầm lao xao sau rèm gấm như những lần trước. Cả Tử Cấm Thành chìm trong thứ ánh sáng mờ đục của buổi rạng đông, khi đêm chưa dứt hẳn mà ngày cũng chưa đủ sáng để soi rõ lòng người. Những mái ngói lưu ly phủ một lớp sương mỏng. Hồ nước đứng yên, phẳng như mặt gương cũ. Không gian im lặng đến mức nàng nghe rõ tiếng bước chân mình vọng trên nền gạch Bát Tràng lạnh ngắt.

Cuối sân, người đàn bà áo lục đang đứng đó. Vẫn gương mặt thanh tú với nét buồn thấm sâu như đã ngấm vào từng đường nét, vẫn mái tóc đen dài phủ xuống lưng như một dòng nước tối, nhưng lần này bà không ngồi chải tóc, cũng không cất lên những lời sắc lạnh. Bà chỉ đứng yên, hai tay đặt trước bụng, nhìn Diễm Thư bằng ánh mắt buồn đến mức người ta có cảm giác trong đó không còn oán hận, trách móc, mà chỉ còn lại nỗi mệt mỏi của một người đã đi qua quá nhiều năm tháng để hiểu rằng phán xét sau cùng không nằm ở lời nói.

Diễm Thư bước tới vài bước rồi dừng lại. Dưới chân nàng, nền gạch bóng trong suốt như mặt nước. Trong lớp nước mờ hiện lên những hình ảnh mà nàng tưởng mình đã quên. Căn phòng thủ thuật lạnh ngắt với mùi thuốc sát trùng hăng hắc, trần nhà trắng toát sáng lóa như không có một chút bóng tối nào để người ta trốn, tiếng máy chạy rè rè đều đặn, vô cảm như một thứ nhịp điệu không thuộc về sự sống. Nàng thấy chính mình nằm đó, mắt mở trân trân, môi mím chặt, cổ tỏ ra cứng đờ như thể chỉ đang giải quyết một việc cần thiết trong đời.

Rồi những hình ảnh ấy tan ra như khói. Mặt nước dưới chân lại hiện lên những chấm sáng nhỏ li ti,

giống như những đóm đèn hoa đăng trôi giữa dòng sông đêm. Chúng không nói gì, chỉ lặng lẽ trôi qua, mong manh đến nỗi tưởng như một hơi thở mạnh cũng đủ làm tắt mất. Diễm Thư muốn cúi xuống chạm vào, nhưng hai bàn tay nàng run lên và không sao nhấc nổi.

Người đàn bà áo lục vẫn nhìn nàng. Một lúc rất lâu, bà mới khẽ nói, giọng trầm và dịu như tiếng gió lùa qua màn trúc:

-Những đứa nhỏ chưa kịp thành hình, nhưng vẫn biết tìm về trong giấc ngủ của mẹ nó.

Diễm Thư thấy cổ họng mình nghẹn lại.

Nàng chờ một lời trách cứ, một câu kết tội, hay ít nhất là ánh mắt khinh bỉ như nàng vẫn tự dành cho chính mình trong những đêm mất ngủ. Nhưng người đàn bà trước mặt chỉ lặng lẽ nhìn nàng, ánh mắt buồn và sâu như mặt nước mùa thu. Trong đó có điều gì giống với sự cảm thông của những người đã từng chịu đựng nhiều đến mức không còn nổi nặng lời với ai nữa.

Bà bước tới gần hơn. Đầu ngón tay lạnh như sương khẽ chạm lên bụng nàng.

-Đàn bà tụi ta, nhiều khi cả đời cứ tưởng mình đang chọn lựa. Tới lúc ngoảnh lại mới hay có những quyết định theo mình lâu hơn mình tưởng.

Giọng bà không hề có chút kết án nào, nhưng chính sự dịu dàng ấy lại khiến Diễm Thư đau hơn mọi lời trách móc.

Nàng quỳ sụp xuống nền gạch, nước mắt trào ra lúc nào không hay. Suốt bao năm qua, nàng đã quen đứng thẳng giữa những cuộc mặc cả, quen nhìn người khác bằng ánh mắt lạnh tanh, quen coi tôn thương như cái giá phải trả để tồn tại. Vậy mà trong giấc mơ này, trước một người đàn bà đã chết từ mấy trăm năm trước, nàng bỗng thấy mình nhỏ bé như một đứa trẻ vừa đi lạc quá xa.

Người đàn bà áo lục không đỡ nàng dậy. Bà chỉ đứng đó, im lặng nhìn xuống, ánh mắt vẫn buồn nhưng đã dịu đi rất nhiều. Dường như điều bà muốn nói, rốt cuộc không phải là lên án, mà là buộc Diễm Thư lần đầu tiên phải nhìn thẳng vào phần sâu nhất trong lòng mình.

Xa xa, tiếng guốc gõ lại vang lên.

Cộc.

Cộc.

Nhưng lần này âm thanh ấy không còn lạnh lẽo hay đe dọa. Nó chậm rãi, trầm đều như nhịp thời gian vẫn bước qua đời người, mang theo mát mát, lồi lồi, và cả cơ hội cuối cùng để hiểu ra điều gì thật sự đáng giữ.

Khi Diễm Thu ngẩng lên, người đàn bà áo lục đã mờ dần trong màn sương sớm. Bà không nói thêm một lời. Chỉ trước lúc tan vào khoảng sáng bàng lảng của hoàng thành, khóe môi bà khẽ cong lên thành một nụ cười buồn đến nao lòng, có thể là đã tha thứ cho đàn bà ở mọi thời đại.

Diễm Thu choàng tỉnh khi trời ngoài cửa kính vừa hứng sáng. Biển phía xa phẳng lặng lạ thường. Một vệt nắng mỏng đầu tiên đang rón rén bò lên mặt nước, dịu dàng như bàn tay ai đó khẽ chạm vào một vết thương đã đau quá lâu.

\*

Sáng hôm sau, Đà Nẵng có một thứ ánh sáng rất lạ. Không phải kiểu nắng gắt quen thuộc của miền Trung, mà là thứ ánh sáng mềm hơn, như đã đi qua một lớp nước mỏng rồi mới rơi xuống mặt đất.

Thành phố sau đêm dài mưa dường như cũng dịu lại, không còn gắt gỏng, không còn ồn ào như những ngày trước.

Diễm Thu thức dậy từ rất sớm. Nàng không ngủ nhiều, cũng không còn cảm giác nặng nề như mấy đêm trước. Chỉ là trong người có một khoảng trống kỳ lạ, giống như sau một cơn bão lớn, khi mọi thứ đã bị cuốn sạch, con người ta không còn biết phải bám vào đâu để mà sợ nữa. Nàng bước ra khỏi villa. Không mang theo điện thoại, không gọi trợ lý, cũng không cần xe. Chỉ có nàng và con đường ven biển dài hun hút, nằm giữa một bên là núi, một bên là nước, như một vết cắt lạng lẽ của đất trời.

Sơn Trà buổi sáng yên đến lạ. Rừng vẫn đứng đó, dày và im, như chưa từng bị ai gọi tên bằng những khái niệm như “dự án”, “đất vàng” hay “khu du lịch chiến lược”. Diễm Thu đi bộ lên dốc, không định hướng rõ ràng, chỉ đi. Mỗi bước chân như đang tách nàng ra khỏi một lớp đời sống cũ, lớp mà nàng đã từng nghĩ là duy nhất. Đến một đoạn đường vắng, nàng dừng lại. Trước mặt là rừng sâu, ánh sáng không rơi tới hết, chỉ loang lổ giữa những tầng lá. Gió lùa qua tán cây tạo thành âm thanh khe khẽ, như tiếng thì thầm rất xa. Và lần này, không có guốc,

không có máu, không có bóng đàn bà áo đỏ nào trở lại. Chỉ còn đất. Rất thật. Rất im. Diễm Thu ngồi xuống bên một gốc cây lớn, tay đặt lên lớp đất ẩm lạnh. Rồi nàng bật cười nhẹ, không vui cũng không buồn, chỉ như một hơi thở vừa thoát ra.

-Hóa ra mình đã sống lâu như vậy mà không từng chạm tới đất.

Câu nói rơi xuống giữa rừng, không ai trả lời. Nhưng trong khoảnh khắc đó, ký ức trong nàng trỗi dậy, không rời rạc như trước mà nối thành một dòng dài: những cuộc họp kín, những bản quy hoạch trải trên bàn lạnh, những cái bắt tay có mùi rượu và quyền lực, những lần ký giấy không đọc hết dòng chữ nhỏ, những nụ cười của đàn ông đứng trên cao, và cả những ánh mắt người nghèo nhìn đất mình bị khoanh lại như một đường kẻ vô hình trên bản đồ. Tất cả không còn tách rời nữa, mà nhập lại thành một con đường dài, và nàng nhận ra mình đã đi qua nó bằng chính đôi chân mình.

Phía sau có tiếng bước chân. Diễm Thu không quay lại.

-Chị lên đây một mình hả?

Khải. Giọng cậu còn hơi khàn, như chưa hoàn toàn thoát khỏi cơn ám ảnh đêm trước.

Diễm Thư gật nhẹ.

-Ừ.

Khải đứng lặng một hồi rồi mới ngồi xuống bên cạnh nàng. Anh không hỏi thêm điều gì nữa. Giữa khoảng rừng yên vắng, cả hai chỉ ngồi đó trong im lặng. Lần đầu tiên, giữa họ không còn khoảng cách của tiền bạc, tuổi tác hay những đêm từng quán quýt bên nhau. Chỉ còn lại hai con người bé nhỏ giữa một thành phố đang mỗi ngày một lớn thêm.

Khải khẽ lên tiếng:

-Hôm trước em sợ dữ lắm.

Diễm Thư không trả lời ngay, chỉ cúi nhìn đôi bàn tay mình.

-Mà giờ lại tỉnh táo ngồi đây.

Khải cười nhè nhẹ.

-Ừ... lạ thật.

Một khoảng im lặng kéo dài rồi nó nói tiếp:

-Em không hiểu chuyện gì xảy ra. Nhưng em thấy giống như mình bị kéo vô một cái gì đó lớn hơn mình.

Diễm Thư khẽ gật.

-Lớn hơn cả chị nữa.

Khải quay sang nhìn nàng.

-Là gì vậy chị?

Diễm Thư im rất lâu. Rồi nàng nói chậm rãi, từng chữ như được rút ra từ một nơi sâu hơn suy nghĩ:

-Là thứ mà tụi mình tưởng điều khiển được.

-Nhưng thật ra mình chỉ là đang đứng trong đó.

Gió thổi xuyên qua những tán rừng già, làm lá cây xào xạc như có ai đang lặng lẽ bước ngang qua miền ký ức. Âm thanh ấy không lớn, nhưng đều đều và dai dẳng, nghe như tiếng thì thầm của đất sau bao năm bị chôn lấp dưới những lớp toan tính của con người.

Chiều xuống, Diễm Thu lái xe trở về thành phố. Nhưng thay vì rẽ về villa số 9 hay ghé lại văn phòng như mọi khi, nàng đi thẳng đến khu đất ven Sơn Trà đang chuẩn bị san lấp. Công nhân đã rút gần hết. Những chiếc xe múc nằm bất động giữa khoảng đất trống, càng cua sắt đen sì chĩa lên trời như những con thú khổng lồ vừa mệt mỏi ngủ quên. Trên cao, bầu trời phủ một màu xám nhạt, phẳng lặng như tờ giấy còn bỏ dở, nơi nét bút quyết định vẫn chưa được ký xuống.

Diễm Thu đứng giữa khu đất ấy rất lâu. Gió từ biển thổi tới mang theo vị mặn và mùi đất mới xới, quần quanh dưới chân nàng như muốn nhắc rằng nơi đây từng là rừng, từng có người sống, từng có bao điều không thể đo bằng tiền.

Cuối cùng, nàng rút điện thoại ra gọi cho trợ lý. Diễm Thu vẫn cầm điện thoại trên tay nhưng chưa bấm số ngay. Nàng cúi xuống, dùng mũi giày khẽ gạt lớp đất còn ẩm dưới chân. Đất mềm và lạnh, cảm giác ấy bất giác khiến nàng nhớ tới những trang hồ sơ mình từng lật qua với tốc độ của người đã quá quen quyết định số phận của một vùng đất chỉ trong vài phút. Hồi đó, mỗi khu rừng trên bản đồ chỉ là một ô màu, mỗi xóm chài chỉ là vài dòng ghi chú,

còn chữ “giải tỏa” nghe nhẹ tênh như thể chỉ cần xóa một dấu mực là mọi thứ cũng biến mất theo.

Bây giờ đứng giữa khoảng đất trống mênh mông này, nàng mới thấy điều mình từng gọi là năng lực, thực chất chỉ là một cách nhìn thế giới đã bị làm cho quá hẹp. Khi người ta nhìn đất như tài sản, rừng như quỹ dự trữ, và con người như chi phí phải xử lý, thì mọi quyết định đều trở nên hợp lý đến lạnh người. Không ai nghĩ mình đang làm điều ác. Ai cũng tin mình chỉ đang vận hành một hệ thống, còn hệ thống ấy được dựng lên khéo léo tới mức nó biến lòng tham thành chiến lược, biến sự tước đoạt thành phát triển, và biến những người biết chần chừ thành kẻ yếu đuối.

Diễm Thư chợt hiểu rằng suốt bao năm qua, thứ dẫn dắt nàng không chỉ là đồng tiền. Tiền bạc, xét cho cùng, chỉ là con số. Điều thật sự cuốn nàng đi là một thứ logic nghe rất hợp lý và cũng rất quyến rũ. Cứ lớn hơn một chút nữa, mạnh hơn một chút nữa, nắm trong tay nhiều hơn một chút nữa thì sẽ có ngày thấy lòng mình đủ đầy. Nhưng chữ “đủ” ấy giống như đường chân trời ngoài biển, càng chèo tới gần, nó càng lặng lẽ lùi ra xa. Để người ta cứ tưởng chỉ cần thêm một dự án, thêm một thương vụ, thêm một lần

thắng nữa là sẽ được yên. Rốt cuộc, thứ lớn lên không phải sự bình an, mà là khoảng trống ở trong lòng.

Nàng nhìn những chiếc xe máy nằm bất động dưới trời chiều, bất giác thấy chúng giống hệt đời mình. Khi còn nổ máy, chúng mạnh đến mức chỉ một nhát gàu cũng đủ xói tung cả một sườn núi. Nhưng khi động cơ tắt đi, chúng chỉ còn là những khối sắt câm lặng, đứng trơ giữa đất trời, không tự trả lời được rằng trong lúc mở đường cho một điều mới, chúng đã vùi lấp bao nhiêu thứ không thể dựng lại như cũ.

Một ý nghĩ hiện lên trong đầu nàng, rõ ràng và lạnh sáng như một kết luận sau cùng. Có lẽ sai lầm lớn nhất của nàng không phải là kiếm quá nhiều tiền, mà là đã từng tin rằng mình có quyền định giá mọi thứ. Trong khi có những điều, hễ đem ra cân đong là đã sai từ đầu. Đất không chỉ là tài sản. Ký ức không phải chướng ngại vật. Và có những nơi, nếu con người nhất quyết chiếm lấy, thứ mất đi trước tiên không phải khu rừng hay mảnh đất ấy, mà là phần bình yên cuối cùng còn sót lại trong chính mình.

Nghĩ tới đó, Diễm Thư đưa điện thoại lên tai. Lần này, giọng nàng không còn là phản ứng bốc đồng của một người vừa bị lay tỉnh giữa cơn choáng váng.

Mà bình thân như thể sau cùng nàng đã nắm được một nguyên tắc đủ đơn giản để tự giữ lấy mình. Không phải điều gì mình có thể lấy cũng là điều mình nên lấy. Và không phải điều gì sinh ra lợi nhuận cũng xứng đáng để đánh đổi bằng phần người còn lại trong lòng mình.

Giọng nàng vang lên, rõ ràng:

-Hủy toàn bộ hồ sơ dự án mở rộng.

Ở đầu dây bên kia, sự im lặng kéo dài vài giây, đủ để nghe rõ tiếng gió lùa qua những triền cây.

-Dạ... chị nói lại giúp em?

Diễm Thư nhìn ra khoảng đất mênh mông trước mặt. Giọng nàng chậm rãi, bình tĩnh, nhưng dứt khoát như một nhát dao cắt đứt mọi đường lui.

-Hủy.

Nàng không giải thích thêm. Không nhắc tới lợi nhuận, cổ phần hay những con số mà suốt bao năm qua nàng từng xem như thước đo của thành công. Nói xong, nàng tắt máy.

Nàng vẫn đứng yên một lúc nữa, rồi bất ngờ ngồi xuống ngay trên nền đất chưa kịp đổ bê tông. Mặt đất lạnh và hơi ẩm thấm qua lớp vải mỏng, nhưng cảm giác ấy lại khiến nàng thấy lòng mình dịu xuống lạ lùng. Trong khoảnh khắc đó, Diễm Thu không còn là nữ doanh nhân sắc sảo trên các mặt báo, cũng không phải người đàn bà từng quen thắng bằng mọi giá hay nhân vật của những lời đồn đại nửa thật nửa hư. Nàng chỉ là một con người đang ngồi trên chính phần đất mà trước đây nàng từng định xóa khỏi bản đồ.

Đêm xuống dần. Từ trên cao nhìn xuống, Đà Nẵng vẫn sáng rực như chưa từng có điều gì đổi khác. Dải đèn của những resort ven biển uốn cong theo bờ cát, lấp lánh như chuỗi trang sức đeo trên cổ một người đàn bà đẹp nhưng không bao giờ ngủ yên. Trong các nhà hàng, người ta vẫn cụng ly, vẫn ký hợp đồng, vẫn cười nói rôm rả và tiếp tục bước về phía trước, như thể cuộc đời này chẳng bao giờ cần dừng lại để ngoái nhìn.

Nhưng ở một góc rất nhỏ trên sườn Sơn Trà, có một người đàn bà đang ngồi lặng trên mặt đất. Không ai đến chụp hình, cũng chẳng ai nhắc tên hay để lại một dòng tin tức nào ghi nhận giây phút ấy. Tất cả

như đèn trôi qua lặng lẽ và bị nuốt chửng trong khoảng mênh mông của thời gian. Tiếng sóng biển từ phía xa vọng lại, đều đều và sâu thẳm, như một hơi thở dài của đất sau bao năm bị nén chặt, giờ mới chậm rãi thở ra trở lại.

Diễm Thư ngẩng đầu nhìn lên bầu trời đêm. Những mảng mây mỏng trôi chậm qua khoảng tối, lúc che khuất, lúc hé lộ vài vì sao thưa thớt. Như những điều còn sót lại sau một đời dài tự hỏi mà không dám trả lời. Gió từ núi lửa qua tóc, mang theo cái lạnh mỏng nhưng thấm, khiến người ta khó phân biệt đâu là da thịt, đâu là ký ức đang chạm lại mình.

Nàng khẽ nói, giọng nhỏ đến mức tưởng như chỉ đủ cho chính mình nghe:

-Nếu đời này còn kịp trả lại điều gì...

Nàng ngừng lại một chút. Gió lửa qua mái tóc, mang theo cái lạnh nhẹ nhàng của núi rừng.

-thì chắc phải bắt đầu từ nơi mình đã im lặng quá lâu.

Biển không trả lời. Gió cũng không mang tới thêm tiếng gọi nào nữa. Nó chỉ trải một khoảng lặng mênh

mông xuống thành phố đang tiếp tục lớn lên từng ngày mà không biết, trong lúc chạy về phía trước, mình đã bỏ quên bao nhiêu thứ ở phía sau.

Đêm trên Sơn Trà buông xuống rất chậm. Không phải cái chậm của kim đồng hồ nhích từng nấc, mà là cái chậm của một chuyển động âm thầm đâu đó trong lòng đất, như thể có điều gì ngủ quên suốt bao năm tháng vừa khẽ cựa mình thức giấc. Diễm Thu vẫn ngồi nguyên chỗ cũ. Từ lúc vệt nắng cuối cùng của hoàng hôn tắt hẳn sau dãy núi cho đến khi thành phố dưới chân đồi sáng rực trong muôn vàn ánh đèn, nàng vẫn không nhúc nhích. Không một ai tìm đến. Tiếng máy móc đã im bật từ lâu. Tiếng người cũng chẳng còn. Gió rừng len qua mái tóc, lành lạnh, nhẹ tênh như bàn tay của một ký ức xa xôi vừa chạm khẽ lên vai.

Khải không có mặt ở đây. Trước lúc xuống núi vào buổi sáng, cậu chỉ kịp quay đầu lại nói một câu, giọng lưng chừng giữa chấp nhận và tiếc nuối, như đã hiểu ra nhiều điều nhưng trong lòng vẫn chưa cam:

-Chị làm vậy, chắc chẳng mấy ai hiểu nổi đâu.

Diễm Thư không trả lời. Nàng hiểu điều Khải muốn nói, nhưng lại hiểu rõ hơn một điều khác. Quyết định vốn không sinh ra để được người ta thấu hiểu. Chúng chỉ xuất hiện vào một lúc nào đó, để người ta thôi phải sống trong cảnh đi tìm sự thấu hiểu từ người khác nữa.

Đã quá nửa đêm. Mặt đất dưới chân nàng khẽ rung lên, rất nhẹ, không phải động đất, không phải âm thanh từ đâu vọng lại, mà giống như sâu trong lòng núi có một hơi thở vừa trở mình sau giấc ngủ dài, nặng nề và kiệt sức như ký ức bị nén quá lâu.

Diễm Thư từ từ đặt bàn tay xuống mặt đất. Không còn tiếng guốc vọng về từ xa, cũng không còn những âm thanh mơ hồ vẫn thường xuất hiện trong các đêm trước. Một luồng lạnh đang chậm rãi lan từ lòng bàn tay lên cánh tay, rõ ràng đến mức không thể nhầm lẫn. Cảm giác ấy khiến nàng thấy mặt đất dưới mình dường như không còn là một vật vô tri vô giác, mà đang lặng lẽ hồi đáp bằng chính nhịp thở âm thầm của nó.

Rồi bất chợt, không một dấu hiệu báo trước, một hình ảnh bỗng trời lên. Nó không hiện ra trước mắt, mà như bật dậy từ một tầng ký ức nào đó còn sâu hơn cả trí nhớ. Một hành lang hun hút trong chốn

cung cảm hiện về dưới thứ ánh sáng vàng đục của đèn dầu hắt lên những bức tường ẩm lạnh. Những người đàn bà lặng lẽ đi ngang qua nhau, ai cũng cúi mặt, không ai dám nhìn ai. Giữa khoảng không đặc quánh sự im lặng ấy, một cô gái đang quỳ xuống, đầu cúi thấp, như bị giữ chặt bởi một sức mạnh vô hình.

Từ cuối hành lang, một giọng nói cất lên, lạnh lùng và dứt khoát, nghe như đã tồn tại từ trước khi mọi chuyện bắt đầu:

-Từ nay, ngươi không còn là ngươi nữa.

Khung cảnh trước mắt bỗng chao nghiêng như mặt nước vừa bị ném xuống một viên đá. Những hình ảnh đang rõ nét lập tức vỡ vụn thành vô số mảnh đục mờ, rồi tan dần vào bóng tối.

Diễm Thư giật mạnh bàn tay khỏi mặt đất. Hơi thở nàng bỗng dòn dập, lồng ngực phập phồng trong màn đêm se lạnh. Trong khoảnh khắc ấy, nàng không còn biết thứ vừa thoáng qua là ký ức của ai, là tiếng vọng từ lòng đất hay là một đoạn đời nào đó của chính mình đã bị thời gian xóa mất dấu vết. Một cảm giác lạnh lẽo đọng sâu bên trong, như một vết hằn vẫn chưa kịp tan đi.

8.

\*\*\*

Sáng hôm sau, Đà Nẵng đón một tin lạ. Toàn bộ dự án lớn ở Sơn Trà bị tạm dừng. Không họp báo, không có giải trình, không một lời rõ ràng. Chỉ một dòng thông báo lạnh lẽo rằng “chờ rà soát lại yếu tố môi trường và văn hóa lịch sử”. Nó khá ngắn gọn mà đủ làm cả giới đầu tư chao đảo như mặt biển bị gió quật bất ngờ đổi dòng. Trong văn phòng kính giữa trung tâm thành phố, trợ lý nhìn Diễm Thu giọng dè dặt mà không giấu được lo lắng:

-Chị, tụi mình mất nhiều tiền lắm.

Diễm Thu đứng bên cửa sổ, biển sáng loá trái dài như một tấm gương bị ánh mặt trời đập thẳng xuống, rồi nàng đáp khẽ, không quay lại:

-Ừ. Mất.

Trợ lý càng hoang mang:

-Nhưng sao chị lại...

Diễm Thư xoay người lại chậm rãi, ánh mắt không còn sắc bén như trước, mà sâu hơn, mệt hơn, nàng nói từng chữ một cách chậm rãi:

-Có những thứ mình tưởng là mất, nhưng thật ra là trả lại.

Căn phòng im bật, không ai dám hỏi thêm, chỉ còn tiếng máy lạnh chạy đều đều như thời gian đang giả vờ không biết chuyện gì vừa đổi thay.

Chiều đó, Khải tìm nàng nhưng không lên villa, cũng không vào văn phòng, chỉ đứng dưới bãi biển nơi sóng vỗ đều đặn như một nhịp thở cũ của đất trời. Diễm Thư đi xuống, hai người đứng cách nhau vài bước, gió biển thổi qua mằn mằn, mang theo mùi rong rêu và hơi lạnh của nước sâu. Khải nhìn nàng rất lâu rồi nói, giọng chậm:

-Chị khác rồi.

Diễm Thư cười nhẹ:

-Khác chỗ nào?

Khải gãi đầu, như cố tìm một điều khác, mà không thể nào nói được:

-Em không biết nữa, nhưng giống như chị không còn muốn thắng nữa.

Câu nói đó khiến Diễm Thư im lặng rất lâu, sóng phía sau vẫn tràn lên rồi rút xuống như không quan tâm con người đang đứng trên bờ đang thay đổi điều gì. Rồi nàng đáp, giọng trầm xuống:

-Có khi thắng lâu quá rồi, người ta quên mất mình đang đánh với cái gì.

Khải nhìn ra biển, mắt hơi nheo lại:

-Em không hiểu chuyện tiền bạc hay đất đai đâu, nhưng em hiểu cái cảm giác bị kéo vô một thứ mà mình không điều khiển được.

Diễm Thư gật đầu rất khẽ:

-Ừ. Ai cũng vậy thôi.

Im lặng kéo dài, chỉ còn tiếng sóng và gió. Khải hỏi nhỏ, như sợ làm vỡ một điều gì:

-Vậy giờ chị làm gì?

Diễm Thư nhìn ra mặt biển đang lấp lánh ánh chiều, rồi nói chậm rãi:

-Chị không xây nữa.

Khải quay sang, hơi sững:

-Vậy chị mất hết hả?

Diễm Thư bật cười, nhưng nụ cười lần này không cay, không gắt, chỉ nhẹ như một làn khói tan giữa gió:

-Cũng không hẳn.

Rồi nàng nói thêm, chậm hơn, như nói với chính mình:

-Nhưng có thể là lần đầu tiên có lại mình.

Khải gật đầu, nhìn ra biển.

-Em không hiểu hết chuyện của chị. Nhưng em hiểu cái cảm giác làm một việc rồi không biết nó đúng hay sai cho tới khi đã quá muộn để đổi lại.

Cậu dừng lại.

-Hồi em mười chín tuổi, em bỏ thi đại học để đi tập thể hình. Má em khóc mấy tháng. Bây giờ em vô

địch rồi mà má vẫn hay hỏi: ừ rồi sau đó thì sao con?

Diễm Thư nhìn cậu. Lần đầu tiên, nàng thấy Khải không phải là một chỗ để tựa vào. Mà là một người cũng đang tự hỏi mình những câu chưa có lời đáp.

Khải nhìn nàng, không nói gì thêm. Nhưng trong mắt cậu có điều gì đó mà Diễm Thư nhận ra ngay. Đó là một câu hỏi mà cậu không dám hỏi, liệu buông tay có thật sự làm người ta nhẹ hơn, hay là một cách khác để tránh nhìn thẳng vào những gì mình đã làm? Diễm Thư không có câu trả lời. Nhưng nàng không cố tìm.

Đêm xuống, Diễm Thư trở lại Sơn Trà một mình, không ai hay biết, không xe, cũng không người đi theo, khi con đường rừng dần chìm vào bóng tối và hơi đất ẩm sau một ngày nắng nhẹ bốc lên, khiến những tán lá đung đưa như đang thì thầm những điều cũ kỹ chưa kịp quên. Nàng đứng ở khoảng đất hôm trước, nơi từng có tiếng guốc, bóng người. Nhưng lần này chỉ còn rừng, rất yên, rất thật, không còn oán khí, cũng không còn dấu vết nào của những giấc mộng cũ. Dường như mọi thứ đã tự lắng xuống sau một cơn dậy sóng vô hình.

Diễm Thu nhắm mắt lại, rồi nói rất khẽ, như đang trả lại một điều gì đó cho chính mặt đất:

-Nếu từng có ai ở đây...

-thì thôi.

-coi như trả lại.

Không có tiếng đáp, gió rừng thổi qua, mang theo mùi đất và lá non, trong trẻo đến mức nghe như một sự tha thứ không cần ai xác nhận.

Từ xa, Đà Nẵng vẫn sáng, vẫn nhạc, vẫn người, những khu resort ven biển vẫn tiếp tục sống cuộc đời của nó như chưa từng có một vết dưng nào, vẫn rộn ràng và thản nhiên như thể mọi điều vừa xảy ra chỉ là một cơn gió thoảng qua ký ức. Nhưng trên sườn núi Sơn Trà, có một người đàn bà đứng im giữa đất và gió, như vừa đặt xuống một phần đời mình mà không ai nhìn thấy, không ai biết đến, và trước khi quay đi, Diễm Thu khẽ nói, giọng nhỏ đến mức tưởng như chỉ có đất dưới chân nàng nghe thấy:

-Đất đâu cần mình giàu.

Nàng ngừng lại một chút, bàn tay vẫn đặt trên nền đất còn âm i hơi lạnh.

-Đất chỉ cần mình biết chỗ nào nên đứng, và chỗ nào phải dừng.

Gió thổi qua. Không có gì trả lời. Và trong khoảng tối đó, Diễm Thư bỗng nhớ tới bà già bán cá ở Thọ Quang hỏi: "Thiệt tình, có ma không bây?" Hỏi đó nàng không trả lời. Bây giờ nàng vẫn không biết trả lời sao. Những điều đã xảy ra mà nàng cũng không thể chắc chắn rằng việc mình buông tay hôm nay có đủ để trả lại những gì đã lấy đi không? Có thể không đủ. Không bao giờ đủ. Nhưng nàng vẫn đứng đó.

\*

Đêm đó, Diễm Thư không quay về thành phố mà ở lại Sơn Trà, ngủ trong căn chòi cũ của kiểm lâm nằm sâu giữa rừng, nơi mái tôn đã rỉ sét, cửa gỗ cong vênh theo năm tháng nhưng vẫn còn vương mùi nhựa cây, khói bếp cũ và hơi đất ẩm của núi sau cơn mưa chiều. Không ai hỏi thêm một lời, bởi ở chốn rừng này, chuyện một con người đang lên hay đang rơi, giàu hay nghèo, cũng chỉ như một cơn gió đi ngang qua tán lá rồi mất hút.

Nửa đêm, nàng lại mơ. Không còn cung cấm, chỉ còn một hành lang dài hun hút không đầu không cuối, như kéo thẳng vào một vùng ký ức không còn phân biệt được là của riêng ai. Hai bên vách là những tấm gương đồng mờ đục, phản chiếu vô số phiên bản của Diễm Thu: có người đang khóc không thành tiếng, có người cười mà mắt trống rỗng, có người đứng bất động như đã rời khỏi đời sống từ lâu nhưng ánh nhìn vẫn mắc kẹt lại đâu đó trong khoảng tối.

Từ rất xa trong hành lang, một giọng nói khẽ vang lên, không rõ đến từ đâu, của ai:

-Người tưởng người thoát được sao?

Diễm Thu đứng yên. Lần đầu tiên trong giấc mơ ấy, nàng không còn cảm giác bị truy đuổi. Ánh mắt nàng lắng xuống, bình tĩnh đến lạ, như thể đã đi qua đủ những vòng lặp để hiểu rằng không có cuộc thoát nào trọn vẹn, chỉ có những cách đi khác nhau để không còn lặp lại chính mình.

Nàng đáp, chậm rãi, rõ từng chữ:

-Ta không thoát. Ta chỉ đổi đường.

Ngay khi lời vừa dứt, những tấm gương khê rung lên như chạm phải một luồng gió lạ, rồi đồng loạt nứt ra, vỡ thành những mảnh nhỏ li ti như muối tan vào không khí. Không còn phản chiếu, không còn nhiều bản thể chồng chéo, chỉ còn một khoảng trống mở ra rất nhẹ, như một lối đi không ai chỉ định nhưng cũng không còn ép buộc phải quay lại.

Khi nàng giật mình tỉnh dậy, trời đã bắt đầu rạng sáng. Ánh sáng mỏng như sợi chỉ len qua khe cửa, trải xuống nền phòng một cách im lặng, như thể đêm dài vừa được ai đó gấp lại cẩn thận, và đặt sang một bên, không còn giữ nàng trong những vòng lặp cũ nữa.

\*

Sáng hôm sau, Đà Nẵng đón một tin khác: khu nghỉ dưỡng ven Sơn Trà từng bị đình trệ pháp lý bất ngờ được “xem xét lại toàn diện”. Nhưng điều khiến dư luận xôn xao là chủ đầu tư cũ đã biến mất, thay vào đó là một pháp nhân mới không rõ nguồn gốc, không ai lần ra được dấu vết.

Trong giới đầu tư bắt đầu râm ran một khái niệm mơ hồ gọi là “bàn tay chuyển hướng”. Không ai nói rõ là ai đứng sau, nhưng ai cũng hiểu có thể lực không

còn đi bằng tiền trực diện, mà vận hành bằng những khoảng trống của luật pháp. Diễm Thư đọc tin đó chỉ cười rất nhẹ, không vui không buồn, giống như người vừa nhìn thấy một con sóng khác đang hình thành ngoài khơi xa, âm thầm nhưng chắc chắn.

Khải gọi đến, giọng ngập ngừng:  
-Chị đang làm gì vậy?

Diễm Thư đứng ngoài ban công, gió biển thổi qua tóc măn và lạnh:  
-Nhìn lại.

-Nhìn lại gì?

-Những thứ mình từng tưởng là của mình.

Đầu dây im lặng một lúc lâu, rồi Khải nói khẽ:  
-Em thấy chị không còn như trước.

Diễm Thư đáp chậm rãi, như nói với chính mình nhiều hơn với người ở đầu dây bên kia:  
-Ừ, có lẽ là bắt đầu giống đất hơn.

Chiều hôm đó, nàng quay lại rừng một mình, không hồ sơ, không bản đồ, không ai đi cùng, chỉ có bước chân và gió, khi nơi cũ vẫn còn đó nhưng cảm giác

đã khác, không còn những lớp oán khí chông chéo mà chỉ còn đất và ký ức đã lắng xuống như bụi thời gian.

Nàng ngồi xuống, lần này không chạm tay vào đất mà chỉ khẽ nói:

-Nếu các người còn ở đây... thì thôi, ta trả lại...trả lại cả phần của ta.

Vẫn không có tiếng đáp, nhưng trong khoảng im lặng ấy nàng cảm nhận được đất không còn chống lại mình, cũng không kéo nàng xuống nữa, chỉ im lặng như một sự tha thứ.

Một lúc rất lâu, nàng vẫn ngồi yên như vậy, nghe hơi thở mình chậm dần theo nhịp gió và cảm thấy trong lồng ngực, nơi bao năm qua lúc nào cũng căng cứng như có một sợi dây vô hình siết chặt, bỗng rời ra từng chút một. Mặt trời đã khuất hẳn sau lưng núi, nhưng khoảng sáng cuối ngày còn đọng lại trên mặt biển xa xa vẫn dịu và ấm, giống như có ai vừa khẽ đặt bàn tay lên vai người đàn bà đã đi qua quá nhiều tranh giành mà chưa bao giờ thật sự được nghỉ.

Gió từ phía biển vẫn thổi qua rừng, nhưng không còn những cơn thốc mạnh làm lá cây va vào nhau

ràn rạt như tiếng trách móc. Nó chỉ lướt nhẹ qua tán cây, qua mái tóc và gương mặt nàng, mang theo mùi đất ẩm, mùi lá mục và chút hương trầm rất nhạt đang tan dần trong không khí. Thứ mùi hương đã nhiều đêm ám lấy nàng như một lời nhắc nhở giờ đây cũng mỏng đi, loãng đi, rồi lặng lẽ mất hút giữa mùi muối biển và hơi sương chạng vạng.

Diễm Thu ngồi lắng nghe. Không còn tiếng guốc lộc cộc vọng ra từ phía rừng sâu. Không còn tiếng chuông bạc rung lên lanh lảnh trong túi áo. Không còn cảm giác có ai đang đứng ngay phía sau lưng, nhìn mình bằng đôi mắt xuyên qua mọi lớp sơn phấn, quyền lực và tự ái. Chỉ còn tiếng sóng từ dưới chân núi đều đặn vỗ vào ghenh đá, lớp này tan đi thì lớp khác lại tới, nhẫn nại như thời gian, như lòng biển, như sự bao dung của đất sau khi đã giữ trong mình quá nhiều điều mà không một lời than thở.

Diễm Thu khép mắt lại. Lần đầu tiên sau rất nhiều năm, nàng không còn e ngại sự im lặng. Ngược lại, chính khoảng lặng ấy lại mang đến một cảm giác bình yên khó gọi thành tên, như thể cuối cùng cũng có ai đó chịu đặt xuống những điều đã qua. Không phải vì đã quên, mà vì hiểu rằng có những nỗi đau

chỉ thật sự khép lại khi con người thôi vùng vẫy chống cự và chấp nhận phần đời vốn thuộc về mình.

Một giọt nước mắt lặng lẽ tràn qua khước mi rồi chậm rãi lăn xuống má. Nàng không đưa tay lau đi. Cứ để nó rơi xuống đất, thấm vào lớp lá khô dưới chân như một lễ vật nhỏ bé nhưng chân thành nhất. Đó là điều nàng dành cho những người đàn bà đã khuất, cho những sinh linh chưa kịp cất tiếng khóc chào đời, và cũng dành cho chính người đàn bà đang ngồi nơi đây, người cuối cùng đã đủ can đảm để nhìn thẳng vào bản thân mình mà không còn tìm cách lẩn tránh.

Lúc Diễm Thu đứng dậy, màn đêm đã phủ kín núi rừng. Sơn Trà trước mắt vẫn sâu thẳm và thẫm màu như bao đời nay, nhưng không còn mang vẻ u tối nặng nề đè lên lòng người nữa. Khu rừng lặng lẽ, trầm mặc, giống một người đã nói hết những điều cần nói nên chẳng còn gì phải giữ lại.

Nàng bước xuống núi. Sau lưng không còn tiếng chân nào đuổi theo, cũng không còn cảm giác như đang bị một quá khứ nào đó bám riết lấy mình. Đến khi ngồi vào xe, trong khoảnh khắc cuối cùng trước lúc cánh cửa khép lại, nàng mới ngoái đầu nhìn về ngôi miếu nhỏ khuất dưới những tán cây.

Đúng lúc ấy, một cơn gió nhẹ thoảng qua, làm mấy tàu lá khế nghiêng xuống như một cái cúi đầu rất khẽ. Diễm Thư không biết đó là lời từ biệt hay một dấu hiệu của sự thứ tha. Nhưng lần này, nàng không còn thấy cần phải đi tìm câu trả lời nữa.

## 9.

\*\*\*

Đêm cuối, Diễm Thư trở lại thành phố không phải để tiếp tục mà để kết thúc, trong phòng họp tầng cao nơi những người từng quen với sự hiện diện của nàng nay ngồi im, ánh mắt lảng tránh.

Nàng đặt một tập hồ sơ xuống giữa bàn kính, giọng bình thản:

-Từ hôm nay, tôi rút khỏi toàn bộ dự án Sơn Trà.

Một người đàn ông bật cười khẽ, ngờ vực:

-Cô điên rồi sao? Đây là...

Nàng cắt ngang, không cần nâng giọng:

-Tiền thì tôi đã từng thấy nhiều rồi, nhưng cũng đã đủ rồi.

Nàng ngừng một chút, như cân nhắc xem có nên giải thích thêm hay không, rồi mới nói chậm rãi câu cuối, rất rõ:

-Những thứ không thuộc về mình, càng giữ thì càng bị giữ lại.

Không ai phản đối mạnh, chỉ có một sự im lặng dày lên, giống như ai đó vừa kéo một lớp không khí khác vào căn phòng. Một số người vẫn giữ nguyên tư thế ngồi, nhưng nơi khóe miệng thoáng hiện một nụ cười nhạt, mỏng và lạnh, thứ nụ cười của những kẻ suốt đời chỉ tin vào con số nên xem mọi sự thức tỉnh của người khác như một cơn xúc động nhất thời rồi cũng sẽ qua. Một ít người cúi đầu xuống tập tài liệu trước mặt, mắt dừng thật lâu trên những hàng chữ mà chắc chính họ cũng không còn đọc được nữa. Dường như câu nói của Diễm Thư vừa chạm trúng một góc nào đó trong lòng mà bấy lâu họ vẫn cố phủ lên bằng lý lẽ, chức vụ hay những bản hợp đồng dày cộm. Cũng có người ngồi im không nhúc nhích, hai bàn tay đan vào nhau thật chặt, gương mặt không biểu lộ gì, nhưng ánh mắt đã khác, không còn cái vẻ tự tin của những người tưởng mình có thể cân đo mọi thứ trên đời bằng tiền bạc và quyền lực.

Ngoài lớp kính cao sát trần, thành phố lên đèn từng mảng. Những dải sáng vàng uốn theo bờ biển, nhìn từ trên cao giống như một dòng sông lặng lẽ chảy qua đêm tối, mang theo biết bao cuộc đời với những được mất, hơn thua, phản bội và tình ngộ. Trong căn phòng ấy, không ai nói thêm lời nào, nhưng ai cũng hiểu vừa có một thứ gì đó khép lại. Không hẳn là một cuộc chơi mà kẻ thắng người thua từng đối chố cho nhau như thủy triều lên xuống. Mà là sự kết thúc của một niềm tin rất phổ biến: rằng chỉ cần đủ mạnh, con người có thể chiếm lấy bất cứ thứ gì mà không phải trả giá.

Diễm Thư không chờ ai phản ứng. Nàng khẽ gạt đầu như chào những người đồng hành, từng tranh giành và cũng từng sẵn sàng đẩy nhau xuống vực. Trong ánh mắt nàng lúc đó không còn sự sắc lạnh quen thuộc của người đàn bà từng xem thua thiệt là điều không thể chấp nhận. Mà là một vẻ bình thản hơi buồn, giống tâm trạng của người sau một quãng đường dài cuối cùng cũng dám đặt xuống món hành lý nặng đến mức, mà chính mình không biết đã mang nó từ bao giờ.

Khi cánh cửa phòng họp khép lại sau lưng Diễm Thư, không ai đứng dậy giữ nàng lại, cũng không có

một lời tiễn biệt nào được nói ra. Chỉ còn sự im lặng ở lại trong căn phòng sáng choang ấy, không nặng nề mà cũng không nhẹ nhõm. Như mỗi người vừa bị đặt trước một câu hỏi: trong những thứ mình đang nắm chặt hôm nay, rốt cuộc có bao nhiêu là của mình, và bao nhiêu chỉ là đang tạm giữ thay cho một cuộc rút lui nào đó.

\*

Một tuần trước đó, Luân cũng đã ký vào giấy chuyển nhượng phần vốn của mình và rút khỏi dự án một cách lặng lẽ, ông không giải thích thêm gì. Đêm đó, ông ngồi một mình trong phòng làm việc, ly rượu đặt trước mặt đã lâu mà vẫn không chạm tới, ánh đèn hắt xuống bàn gỗ tạo thành một khoảng sáng hẹp như chính lựa chọn của ông lúc này.

Ông từng nghĩ mình đứng trong cuộc chơi này với tư cách người đi trước, người giữ nhịp, thậm chí là người có thể quyết định khi nào nên tiến và khi nào nên lùi. Nhưng đến lúc thật sự rút tay ra, Luân mới nhận ra có những thứ không còn là “giữ hay buông” nữa, mà là “rút ra kịp hay bị kéo theo đến tận cùng”. Lần đầu tiên sau nhiều năm, ông phân biệt được rất rõ ràng giữa chiến thắng và thoát nạn. Và ranh giới giữa hai điều ấy, hóa ra chỉ mỏng như một khoảnh

khắc rất ngắn, khi con người kịp buông tay sớm hơn người khác chỉ một nhịp thở, nhưng đủ để đổi hẳn hướng của cả cuộc đời.

Sáng hôm sau, Luân ghé lại bệnh viện cũ nơi ông từng làm bác sĩ trước khi bước vào con đường khác. Không vì việc gì. Ông đứng ngoài hành lang nhìn vào. Những chiếc băng ca cũ vẫn còn đó, sơn tróc lở. Bệnh nhân nằm chen nhau như hồi ông còn trẻ, như cái thời ông tự nhủ phải làm gì đó để thay đổi. Ông đứng đó khá lâu rồi bước đi, không vào trong. Không phải vì hối hận. Ông hiểu rằng, dù ông có ở lại hay bước ra, cái hành lang ấy vẫn vậy. Và điều đó, theo một cách nào đó, còn đau hơn cả tội lỗi.

\*

Đêm đó, Diễm Thu đứng một mình ở bờ biển, Sơn Trà phía xa tối lại như một khối ký ức khổng lồ nằm yên dưới trời đêm, không còn bóng cung nữ, không còn gương vỡ, chỉ còn gió và sóng đều đặn như nhịp thở cũ của đất.

Nàng khẽ nói:

-Hóa ra giàu có nhất... không phải là giữ được gì.  
-Mà là buông đúng chỗ.

Sóng vẫn vỗ không trả lời. Nàng vẫn cần. Chỉ là không còn chờ.

Sáng hôm sau, Đà Nẵng đổi thay theo một cách không ai gọi tên được, không phải luật mới, không phải dự án mới, cũng không phải dòng tiền mới, mà là cách người ta nhìn Sơn Trà bỗng chậm lại một chút, giống như có một câu hỏi vừa được đặt xuống mà trước giờ chưa từng ai dám hỏi.

Diễm Thư biến mất khỏi các cuộc họp, không còn thấy đâu nữa, căn nhà ven biển đóng cửa. Rồi trong giới người ta bắt đầu nhắc đến những hồ sơ bị treo, những thương vụ chững lại, những cái tên từng mạnh tay nay lùi về sau, hình như có một ranh giới vô hình vừa được kẻ lại. Không ai nói rõ đó là gì, nhưng ai cũng hiểu, có những thứ không cần người đứng tên.

Khải tìm đến lần cuối vào một chiều mưa. Con đường lên Sơn Trà trơn ướt, lá rụng phủ dày như lớp ký ức mới đè lên ký ức cũ. Cậu đứng dưới gốc cây, gọi không ai nghe, nhẩn không thấy trả lời. Cuối cùng chỉ đứng đó rất lâu, rồi khẽ nói như tự hỏi mình:

-Chị rút thật rồi hả...

Gió không trả lời. Rừng lay nhẹ.

Tối đó, Diễm Thư trở lại lần cuối. Không ai biết, nàng không lái xe, không thấy ánh đèn, không dấu vết. Nàng đi bộ một mình lên đoạn đất cũ, nơi từng là trung tâm của những bản đồ được gọi là “phát triển”. Nhưng giờ không còn bản đồ nữa. Chỉ còn đất. Và gió. Nàng đứng rất lâu, rồi khẽ nói, như nói với chính phần đời đã qua:

-Nếu đời người là một cuộc đổi chác...

-thì tới đây, ta trả hết.

Không có tiếng đáp. Nhưng đất dưới chân nàng yên lặng đến mức như đã nhận.

\*

Một tuần sau, Đà Nẵng không có tin lớn nào về Diễm Thư. Không scandal. Chỉ có một dòng ghi nhỏ: chuyển giao toàn bộ quyền điều hành cho một quỹ đầu tư mới, không ai rõ nguồn gốc. Từ đó, các dự án Sơn Trà bớt ồn ào, tranh giành, vội vã. Tốc độ của lòng tham như đã bị kéo chậm lại một lát. Ở một quán cà phê ven biển, Khải ngồi một mình, nhìn tin nhắn cũ, rồi bật cười rất khẽ:

-Chị thắng kiêu gì kỳ vậy...

Không ai trả lời. Ngoài kia, sóng vẫn đánh vào bờ, như không biết trong lòng thành phố vừa có một đường chạy khác được rẽ sang.

\*

Trên Sơn Trà, rừng vẫn xanh, gió vẫn thổi, biển mỗi ngày vẫn đều đặn đưa vị mặn lên tận những triền cây cao, nhưng trong cái dáng vẻ tưởng như không hề thay đổi ấy, vẫn có một điều rất khó gọi tên đã lặng lẽ khác đi: ngọn núi không còn gọi cảm giác bị ai đó nắm chặt trong tay như một món tài sản phải khai thác cho đến tận cùng. Nó trở lại với vẻ trầm tĩnh vốn có của một sinh thể đã sống qua quá nhiều mùa giông bão, hiểu rằng điều bền nhất trên đời không phải là những công trình dựng lên trong vài năm, mà là sức chịu đựng âm thầm của đất và khả năng tự chữa lành của thiên nhiên.

Và nếu có ai hỏi Diễm Thư đã đi đâu, thì câu trả lời sau cùng là: Nàng không biến mất. Nàng chỉ không còn thuộc về những nơi từng ra sức giữ nàng lại, bằng tiền bạc, quyền lực, bằng những lời hứa nghe ngọt ngào, nhưng thật ra chỉ là những sợi dây vô hình quấn dần quanh đời người. Rời đi không phải

là thua cuộc. Có thể, đó là lần đầu tiên người ta thôi để mình bị sở hữu bởi chính những thứ tưởng như mình đang sở hữu.

Vài tháng sau, người ta vẫn tỉnh thoảng nhắc đến Diễm Thu. Không phải vì nhớ, mà vì những hồ sơ còn treo, những mảnh đất còn tranh chấp, những người dân vẫn chưa nhận đủ tiền đền bù. Luật pháp chậm hơn lương tâm rất nhiều, mà lương tâm thì không có điều khoản nào bắt buộc phải thực thi.

Ở chợ cá Thọ Quang, bà già bán hàng từng nhận ra nàng, một hôm nhìn lên phía núi rồi lầm bầm:

-Con đó đi đâu rồi không biết. Mà đi rồi thì đất có trả lại được không, hay chỉ mình nó nhẹ lòng thôi?

Không ai trả lời bà.

Rừng vẫn đứng đó. Nó không phán xét, cũng chẳng tha thứ cho ai. Rừng cứ sống theo cách của mình, như đã sống từ rất lâu trước khi con người xuất hiện, và sẽ còn sống tiếp sau khi những dấu chân cuối cùng đi khuất.

Rồi dân chài ở đây mỗi chiều vá lưới, thỉnh thoảng ngược nhìn lên núi rồi nói với nhau bằng giọng bình thường như nói về con nước:

-Son Trà dạo ni coi bộ thờ lại rồi.

Không ai còn nhắc tên Diễm Thu trong câu chuyện đó. Núi cũng không cần biết ai đã buông tay, ai đã ở lại. Nó vẫn đứng đó, xanh theo cách của mình, lặng lẽ đi qua hết mùa mưa này tới mùa mưa khác. Còn những điều từng làm người ta đau đến không thở nổi rồi cũng dần chìm xuống, như một hòn đá rơi vào vực sâu, không ai nghe thấy tiếng chạm đáy.

**Nguyễn Đông A**

## Về Tác Giả



**NGUYỄN ĐÔNG A**

### **VÀI NÉT TIỂU SỬ**

Nguyễn Đông A, người Mỹ gốc Việt, tên thật là Nguyễn Thành Sơn, sinh năm 1957 tại Long Điền tỉnh Phước Tuy. Từng sống ở Long Điền, Bà Rịa, Vũng Tàu (Việt Nam), Oregon, Maryland (Hoa Kỳ). Từng học đại học, sau đại học và nghiên cứu khoa học về các ngành học như ngôn ngữ, văn học, lịch sử ở Đại học Sư phạm, Đại học Tổng hợp và Viện Khoa học Xã hội ở Sài Gòn.

**Tác phẩm xuất bản gần đây:**

1. Lấp lánh áo hoa, sách Nhiếp ảnh, NXB Văn hóa & Văn nghệ, 2017.
2. Lơ thơ vật cỏ, sách Văn chương, NXB Hội Nhà văn, 2017.
3. Hòn đá lăn không rêu, sách Văn chương gồm 32 tác giả (Nguyễn Đông A chủ biên). Xuất bản ở Mỹ (NXB Khơi dòng, 2021) & Việt Nam (NXB Hội Nhà văn, 2021).
4. Hồn phách núi sông, Tùy bút Khảo cứu về Đông Nam Bộ, NXB Hội Nhà văn, 2022.
5. Người trên thánh giá, Tùy bút Khảo cứu về Công giáo Việt Nam, NXB Hội Nhà văn, 2022 & NXB Nhân Ảnh phát hành trên hệ thống Amazon toàn cầu, 2022.
6. Linh mục: Tôi đã làm gì? Nguyễn Đông A biên tập, chuyên Thơ sang Ký, chuyên Tiếng Việt sang Tiếng Anh. Phát hành 2 bản sách in ở Mỹ và Ebook toàn cầu, 2025.
7. Lá bùa cháy giữa trời mưa, Tập Truyện Ngắn & Vừa, NXB Khơi Dòng, bản in Tiếng Việt & Tiếng Anh, 2025. Barnes & Noble Press - Mỹ, phát hành toàn cầu.
8. Cánh cò sông nước Tập 1, Tập 2, Ký Sự - Khảo cứu Dòng bằng sông Cửu Long, NXB Khơi Dòng, 2025, bản in Tiếng Việt. Barnes & Noble Press – Mỹ, phát hành toàn cầu.

9. Hậu sinh Rạch Lúa, Tiểu Thuyết, bản in Tiếng Việt & Tiếng Anh – 2025. Barnes & Noble Press – Mỹ, phát hành toàn cầu.
  
10. Trôi về không còn là người cũ, Tiểu Thuyết, bản in Tiếng Việt & Tiếng Anh – 2025. Barnes & Noble Press – Mỹ, phát hành toàn cầu.
  
11. Mụ điên & những bước chân, Tiểu Thuyết, bản in Tiếng Việt & Tiếng Anh – 2025. Barnes & Noble Press; Amazon KDP – Mỹ, phát hành toàn cầu.
  
12. Đồng lúa & dẫu lặng Ngôi Lời, Ký – Khảo cứu Công giáo Nam Phần, 2025, bản in Amazon KDP – Mỹ, phát hành toàn cầu.
  
13. Phụng hiến chữ nghĩa - Đọc thơ trong cõi mê tỉnh, Tùy bút – Học thuật, Nxb Hội Nhà văn, 2026.

## **TIẾNG GUỐC TRONG ĐÊM SƠN TRÀ- Truyện**

**Vừa** của **Nguyễn Đông A** là tác phẩm thứ 101 trong Tủ Sách Điện Tử T.Vấn & Bạn Hữu. Bản điện tử được phát hành miễn phí trên hệ thống toàn cầu của trang mạng văn học:

T.Vấn & Bạn Hữu  
(T-Van.Net).

*Bản Quyền thuộc về tác giả  
và Tủ Sách T.Vấn & Bạn Hữu*

